Giáo Sĩ Việt Nam

#### Bán nguyệt san – Số 411 – Chúa nhật 08.08.2021

**Giáo sĩ: ĐỰƠC CHỌN GIỮA LOÀI NGƯỜI VÀ CHO LOÀI NGƯỜI (x. Hr 5, 1)**

[www.conggiaovietnam.net](http://www.conggiaovietnam.net) [giaosivietnam@gmail.com](mailto:giaosivietnam@gmail.com)

**MỤC LỤC**

[SỰ LƯU TRUYỀN MẠC KHẢI CỦA THIÊN CHÚA - DEI VERBUM – ……………………….Vatican 2](#BBTCGVN)

[THÁNH THỂ LÀ MAN-NA MỚI TRÊN ĐƯỜNG VỀ QUÊ TRỜI …………. LM ĐAN VINH - HHTM](#DanVinh)

[Hai mà một: Hai của ăn mà một hạnh phúc…………………. Lm Anphong Nguyễn Công Minh, OFM](#Minh)

[TỔNG GIÁM MỤC SAN FRANCISCO TRẢ LỜI PHÁT NGÔN VIÊN HẠ VIỆN HOA KỲ NANCY PELOSI VỀ VIỆC RƯỚC MÌNH THÁNH CHÚA ………………….. Bác sĩ Nguyễn Tiến Cảnh, MD.](#Canh)

[KHÔNG ĐÁP LẠI MỘT LỜI ……………………………………………….. Lm Minh Anh, TGP Huế](#MinhAnh)

[LÝ TRÍ HAY TRÁI TIM GIÚP CHÚNG TA NHẬN BIẾT THIÊN CHÚA?..... Phêrô Phạm Văn Trung](#Trung)

[Tác phẩm: THƯỞNG THỨC LỜI CHÚA - Nguyên tác: Savourer la Parole de Dieu - Fr. Bernard GAUDEUL………………………………….. Thérèse Trần Thiết & Fr. Bảo Tịnh O.Cist chuyển ngữ](#Bao)

[CỨ ĐỂ NHỮNG HẬU QUẢ CỦA NÓ XẢY RA …………………… Lm Peter Lê Văn Quảng, PsyD.](#Quang)

[TÌNH THƯƠNG VÀ THA THỨ CỦA CHÚA CÓ TỰ ĐỘNG ĐẾN VỚI CON NGƯỜI MÀ KHÔNG CẦN AI MUỐN ĐÓN NHẬN HAY KHÔNG? ……………… Lm. Ngô Tôn Huấn, Doctor of Ministry](#Huan)

[“Ai có tai thì nghe”……………………………………………………….. Lm Giuse NGÔ MẠNH ĐIỆP](#Diep)

[NÊN UỐNG HAI LY SỮA MỖI NGÀY …………………………………. Bác sĩ Nguyễn Ý Ðức, MD](#Duc)

[CON TRÂU VÀ TÌNH YÊU …………………………………………….. Chuyện phiếm của Gã Siêu](#GaSieu)

**SỰ LƯU TRUYỀN MẠC KHẢI CỦA THIÊN CHÚA**

**LTS.** Mặc dù trong 15 năm qua, Đặc San GSVN đã phổ biến nhiều lần các văn kiện của Công Đồng Vatican II, nhưng chúng con vẫn thấy đây là những tư liệu vô giá, sẽ giúp nuôi dưỡng đời sống Đức Tin cho mọi Kitô Hữu, cũng như sẽ rất hữu ích cho những ai muốn tìm hiểu về Giáo Hội Công Giáo, vì thế chúng con sẽ tiếp tục giới thiệu về 16 văn kiện quan trọng của Công Đồng Chung Vatican II, đây là bản dịch của Ủy Ban Giáo Lý & Đức Tin, HĐGM Việt Nam.

Kính mong được mọi người cùng quan tâm.

Xin chân thành cảm ơn.

**Đặc San GSVN**

PHAOLÔ GIÁM MỤC  
TÔI TỚ CÁC TÔI TỚ THIÊN CHÚA  
HỢP NHẤT VỚI CÁC NGHỊ PHỤ CỦA THÁNH CÔNG ĐỒNG  
ĐỂ MUÔN ĐỜI GHI NHỚ

HIẾN CHẾ TÍN LÝ  
VỀ MẠC KHẢI THIÊN CHÚA  
**DEI VERBUM**  
*Ngày 18 tháng 11 năm 1965*

CHƯƠNG II  
**SỰ LƯU TRUYỀN MẠC KHẢI  
CỦA THIÊN CHÚA**

**7.** Thiên Chúa đã ân cần sắp đặt để những gì Ngài đã mạc khải để cứu rỗi muôn dân luôn được bảo toàn và lưu truyền nguyên vẹn cho mọi thế hệ. Bởi thế, Chúa Kitô, Đấng kiện toàn trọn vẹn mạc khải của Thiên Chúa tối cao (x. 2 Cr 1,20 và 3,16-4,6), đã truyền dạy các Tông đồ rao giảng Tin Mừng đã được hứa trước qua các Ngôn sứ, được chính Người thực hiện và do chính miệng Người công bố, Tin mừng đó được rao giảng cho mọi người như nguồn mạch mọi chân lý cứu độ và luật lệ luân lý[[1]](#footnote-1), đồng thời thông ban cho họ các ân huệ của Thiên Chúa. Sứ vụ này đã được thực hiện cách trung thành, hoặc bằng việc các Tông đồ dùng lời giảng dạy, gương lành và các định chế để truyền lại những điều các ngài đã nhận lãnh từ lời dạy dỗ, từ gương sống và các hành động của Chúa Kitô, hay đã biết được nhờ sự soi dẫn của Chúa Thánh Thần; hoặc bởi việc chính các Tông đồ và những người cùng hoạt động tông đồ với các ngài đã viết lại sứ điệp cứu độ dưới sự linh hứng của cùng một Chúa Thánh Thần[[2]](#footnote-2).

Nhưng để Tin Mừng được giữ gìn toàn vẹn và sống động mãi trong Giáo Hội, các Tông đồ đã để lại những người kế vị là các Giám mục và “trao cho họ quyền giáo huấn của các ngài”[[3]](#footnote-3). Bởi vậy, Thánh Truyền cùng với Thánh Kinh Cựu Ước và Tân Ước, nên như tấm gương mà Giáo Hội lữ thứ trên trần gian nhìn vào để chiêm ngưỡng Thiên Chúa, Đấng là nguồn mạch của tất cả những gì Giáo Hội đã nhận lãnh, cho đến khi được dẫn tới để nhìn Ngài diện đối diện, Ngài thế nào sẽ thấy được Ngài như vậy (x. 1 Ga 3,2).

**8.** Vì thế, những lời giảng dạy của các Tông đồ được đặc biệt ghi lại trong các sách được linh hứng, phải được bảo tồn và liên tục lưu truyền cho đến tận thế. Do đó, khi truyền lại những gì chính mình đã nhận lãnh, các Tông đồ khuyên bảo các tín hữu giữ gìn các truyền thống họ đã học biết qua lời chỉ giáo hay bằng thư từ (x. 2 Ts 2,15), và chiến đấu bảo vệ đức tin được truyền đạt cho họ chỉ một lần là đủ (Gđ 1,3)[[4]](#footnote-4). Và những điều các Tông đồ truyền lại bao gồm tất cả những gì góp phần giúp Dân Thiên Chúa sống thánh thiện và làm tăng trưởng đức tin, và như thế, qua giáo lý, đời sống và việc phượng tự, Giáo Hội bảo tồn và lưu truyền cho mọi thế hệ tất cả thực chất của mình và tất cả những gì mình tin.

Thánh Truyền do các Tông đồ truyền lại được tiếp nối trong Giáo Hội dưới sự trợ giúp của Chúa Thánh Thần[[5]](#footnote-5). Thật vậy, các sự việc và lời nói truyền lại được hiểu biết thấu đáo hơn, hoặc nhờ sự chiêm niệm và học hỏi của những tín hữu đã luôn suy tưởng các điều ấy trong lòng (x. Lc 2,19 và 51), hoặc nhờ sự thông hiểu về những cảm nghiệm thiêng liêng, hoặc nhờ sự giảng dạy của những người đã lãnh nhận cách chắc chắn đoàn sủng về chân lý cùng với việc kế vị các Tông đồ trong chức Giám mục. Như thế, qua bao thế kỷ, Giáo Hội luôn hướng tới sự viên mãn của chân lý thần linh, cho đến khi các lời của Thiên Chúa được hoàn tất nơi chính Giáo Hội.

Lời các thánh Giáo Phụ chứng thực sự có mặt sống động của Thánh Truyền với bao giá trị phong phú đã thấm sâu vào các thực hành và đời sống của Giáo Hội, một cộng đoàn đang tin và đang cầu nguyện. Nhờ Thánh Truyền, Giáo Hội biết được toàn bộ thư quy Thánh Kinh, cũng chính Thánh Truyền làm cho Thánh Kinh được hiểu biết thấu đáo hơn và không ngừng trở nên sống động; như thế, Thiên Chúa, Đấng đã từng phán dạy, nay vẫn không ngừng ngỏ lời với Hiền Thê của Con yêu dấu mình, và Chúa Thánh Thần, Đấng làm cho tiếng nói sống động của Tin Mừng vang dội trong Giáo Hội và nhờ Giáo Hội, làm vang dội trong thế giới, hướng dẫn các tín hữu nhận biết toàn thể chân lý và làm cho Lời Chúa Kitô được phong phú dồi dào trong họ (x. Cl 3,16).

**9.** Như vậy, Thánh Truyền và Thánh Kinh được nối kết và thông giao với nhau cách chặt chẽ. Thật thế, vì đều phát xuất từ một nguồn mạch thần linh, nên có thể nói cả hai kết hợp thành một và cùng quy hướng về một mục đích. Quả vậy, Thánh Kinh là lời nói của Thiên Chúa, xét như Lời đã được ghi chép dưới sự linh hứng của Chúa Thánh Thần; còn Thánh Truyền thì mang giữ Lời Thiên Chúa, đã được Chúa Kitô và Chúa Thánh Thần ký thác cho các Tông đồ, sau đó truyền đạt nguyên vẹn lại cho những người kế vị, để những người này, nhờ Thánh Thần chân lý soi sáng, trung thành gìn giữ, trình bày và phổ biến Lời ấy bằng việc rao giảng; như thế, Giáo Hội có được niềm xác tín về mọi điều mạc khải không phải chỉ nhờ Thánh Kinh mà thôi. Chính vì vậy, cả Thánh Kinh lẫn Thánh Truyền đều phải được đón nhận và tôn trọng với một lòng quý mến và thành kính như nhau[[6]](#footnote-6).

**10.** Thánh Truyền và Thánh Kinh làm thành kho tàng thánh thiêng duy nhất lưu trữ Lời Chúa đã được ký thác cho Giáo Hội; nhờ gắn bó với kho tàng ấy, toàn thể Dân Thánh, khi được quy tụ quanh các Chủ Chăn, luôn trung thành trong việc lắng nghe giáo huấn của các Tông đồ, trong tình hiệp thông, trong nghi lễ bẻ bánh và trong kinh nguyện (x. Cv 2,42, bản Hy Lạp), nhờ đó, giữa các vị lãnh đạo và các tín hữu có sự nhất trí lạ lùng trong việc nắm giữ, thực hành và tuyên xưng đức tin đã được lưu truyền[[7]](#footnote-7).

Nhiệm vụ chính thức giải thích Lời Chúa đã được ghi chép hay lưu truyền[[8]](#footnote-8), đã được ủy thác riêng cho Huấn Quyền sống động của Giáo Hội[[9]](#footnote-9), một quyền hạn được thi hành nhân danh Chúa Giêsu Kitô. Tuy nhiên, Huấn Quyền không ở trên Lời Chúa, nhưng phục vụ Lời Chúa vì chỉ giảng dạy những điều đã được truyền lại; bởi vì, do mệnh lệnh của Thiên Chúa và nhờ ơn trợ giúp của Chúa Thánh Thần, Huấn Quyền yêu mến lắng nghe, thành kính gìn giữ và trung thành trình bày Lời Chúa, đồng thời cũng kín múc từ kho tàng đức tin duy nhất ấy tất cả những gì mà Huấn Quyền công bố cho giáo dân tin như là những điều được Thiên Chúa mạc khải.

Như thế, chúng ta đã thấy rõ là do ý định vô cùng khôn ngoan của Thiên Chúa, Thánh Truyền, Thánh Kinh và Huấn Quyền của Giáo Hội được nối kết và liên đới với nhau đến nỗi cả ba luôn cần đến nhau để có thể tồn tại; và dưới tác động của một Thánh Thần duy nhất, cả ba theo phương cách riêng của mình nhưng đều góp phần hữu hiệu vào việc cứu rỗi các linh hồn.

Còn tiếp

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**THÁNH THỂ LÀ MAN-NA MỚI TRÊN ĐƯỜNG VỀ QUÊ TRỜI**

**HIỆP SỐNG TIN MỪNG**

**CN 19 TN B**

**1 V 19,4-8; Ep 4,30-5,2; Ga 6,41-51**

**I.** **HỌC LỜI CHÚA**

**1. TIN MỪNG**: **Ga 6,41-51.**

**(41) Người Do Thái liền xầm xì phản đối, bởi vì Đức Giê-su đã nói: “Tôi là Bánh từ trời xuống”. (42) Họ nói: “Ông này chẳng phải là ông Giê-su, con ông Giu-se đó sao? Cha mẹ ông ta, chúng ta đều biết cả. Sao bây giờ ông ta lại nói: “Tôi từ trời xuống?” (43) Đức Giê-su bảo họ: “Các ông đừng có xầm xì với nhau! (44) Chẳng ai đến với tôi được, nếu Chúa Cha, là Đấng đã sai tôi, không lôi kéo người ấy. Và tôi, tôi sẽ cho người ấy sống lại trong ngày sau hết.  (45) Xưa có lời chép trong sách các ngôn sứ: “Hết mọi người sẽ được Thiên Chúa dạy dỗ”. Vậy phàm ai nghe và đón nhận giáo huấn của Chúa Cha, thì sẽ đến với tôi. (46) Không phải là đã có ai thấy Chúa Cha đâu, nhưng chỉ có Đấng từ nơi Thiên Chúa mà đến, chính Đấng ấy đã thấy Chúa Cha. (47) Thậ̣t, tôi bảo thật các ông: Ai tin thì được sự sống đời đời. (48) Tôi là Bánh Trường Sinh. (49) Tổ tiên các ông đã ăn man-na trong sa mạc, nhưng đã chết. (50) Còn Bánh này là Bánh từ trời xuống, để ai ăn thì khỏi phải chết. (51) Tôi là Bánh Hằng Sống từ trời xuống. Ai ăn Bánh này, sẽ được sống muôn đời. Và Bánh tôi sẽ ban tặng, chính là Thịt tôi đây, để cho thế gian được sống”.**

**2. Ý CHÍNH:**

Trong Tin Mừng hôm nay, Đức Giê-su đã khẳng định Người từ trời mà đến. Điều này làm cho dân chúng xầm xì phản đối vì họ nghĩ rằng họ đã biết rõ về gia thế của Người. Nhưng dù vậy, Đức Giê-su vẫn quả quyết: Người từ nơi Chúa Cha mà đến, và sẽ ban Thịt Máu mình làm lương thực đi dường, để ai lãnh nhận bí tích này sẽ được kết hiệp mật thiết với Người, được sống nhờ Người và sẽ về Nước Trời với Người sau này.

**3. CHÚ THÍCH**:

- **C 41-42: + *Người Do Thái xầm xì phản đối bởi vì Đức Giê-su đã nói: “*Tôi là Bánh từ trời xuống”:**Người Do Thái đây ám chỉ dân chúng đi theo Đức Giê-su từ hoang địa về thành Ca-phác-na-um. Họ xầm xì bàn tán khi nghe Người tuyên bố Người là Bánh từ trời mà đến. ***+ Ông này chẳng phải là Giê-su, con của ông Giu-se đó sao?....***: Dân Do thái nghĩ rằng họ đã biết rõ về thân thế và cha mẹ của Người.

- **C 43-44: *+ Các ông đừng có xầm xì với nhau:***Đức Giê-su biết đám đông đang bàn tán để phản đối lời Người vừa nói, vì họ chỉ nghĩ về phạm vi nhân tính của Người. **+ *Chẳng ai đến với tôi được, nếu Chúa Cha không lôi kéo...:***Người cho họ biết đức tin là một hồng ân do Thiên Chúa ban cho. ***+ Và tôi sẽ cho người ấy sống lại trong ngày sau hết****:*Ai tin vào Đức Giê-su thì sẽ được Người cho sống lại vào ngày tận thế và sẽ được sống mãi mãi.

- **C 45-46: + “*Hết mọi người sẽ được Thiên Chúa dạy dỗ”:***Câu này lược tóm lời tuyên sấm của I-sai-a: “Con cái ngươi, *Đức Chúa đều dạy dỗ*” (x. Is 54,13), và lời sấm của Giê-rê-mi-a: “Ta sẽ *ghi vào lòng dạ chúng, sẽ khắc vào tâm khảm chúng Lề Luật của Ta*. Chúng sẽ không còn phải dạy bảo nhau, kẻ này nói với người kia: Hãy học cho biết Đức Chúa. Vì hết thảy chúng, từ người nhỏ đến người lớn, sẽ biết Ta” (Gr 31,33-34). **+*Phàm ai nghe và đón nhận giáo huấn của Chúa Cha, thì sẽ đến với tôi:***Tuy mọi người đều được Thiên Chúa kêu gọi và dạy bảo, nhưng chỉ ai nghe và đón nhận lởi giáo huấn của Chúa Cha thì mới có thể tin Đức Giê-su là Đấng Thiên Sai. ***+ Không phải là đã có ai thấy Chúa Cha đâu, nhưng chỉ có Đấng từ nơi Thiên Chúa mà đến, chính Đấng ấy đã thấy Chúa Cha:***“Thiên Chúa là Thần Khí”, là Đấng thiêng liêng vô cùng (x. Ga 4,24). “Không ai đã thấy Thiên Chúa bao giờ, nhưng Con Một là Thiên Chúa và là Đấng hằng ở nơi cung lòng Chúa Cha, chính Người đã tỏ cho chúng ta biết” (Ga 1,18). Thời Xuất hành, dù được thường xuyên đàm đạo với Đức Chúa, nhưng ông Mô-sê cũng chỉ thấy được phía sau lưng của Đức Chúa chứ không được nhìn thấy tôn nhan Ngài (x. Xh 33,23). Nhưng Đức Giê-su, Đấng từ nơi Chúa Cha mà đến, đã xem thấy Chúa Cha và có thể mặc khải về Ngài cho chúng ta.

- **C 47-51: *+ “Ai tin thì được sự sống đời đời”:***Ai tin vào Đức Giê-su thì sẽ không phải chết trong tội nữa, nhưng sẽ *được Người ban sự sống đời đời*, như lời thánh Phao-lô: “Cũng như *vì một người duy nhất đã sa ngã* (là A-đam), mà mọi người bị Thiên Chúa kết án, thì *nhờ một người duy nhất (là Đức Giê-su),* đã thực hiện lẽ công chính, mọi người cũng được Thiên Chúa làm cho nên công chính, nghĩa là được sống” (Rm 5,18). ***+ “Tôi là Bánh Trường Sinh”****:*Đức Giê-su tự ví mình là “Bánh Trường Sinh” hay “Bánh Hằng Sống”, ám chỉ bí tích Thánh thể mà Người sẽ thiết lập sau này. “Hằng sống” là một đặc tính của Thiên Chúa (x. Mt 16,16), và của Chúa Ki-tô Phục Sinh (x. Rm 6,9). ***+ Tổ tiên các ông đã ăn man-na trong sa mạc, nhưng đã chết:***Man-na là lương thực Đức Chúa ban cho dân Ít-ra-en trong thời kỳ Xuất Hành, là thứ đồ ăn dễ bị hư nát (x. Xh 16,19-21). Dù dân Ít-ra-en đã ăn man-na, nhưng họ vẫn phải chết do tội đã phạm (x. Tv 78,29-31) và không được sống đời đời (x. Ga 6,58). ***+ Còn Bánh này là Bánh từ trời xuống, để ai ăn thì khỏi phải chết:***Đức Giê-su mới là Bánh từ trời thực sự, và ai ăn Bánh này sẽ “không phải chết” (x. Ga 6,50), nhưng “được sống muôn đời” (x Ga 6,51.54), “được ở trong Người” (x Ga 6,56), “được sống nhờ Chúa Cha” (x. Ga 6,57), “được sống và được sống dồi dào” (x. Ga 10,10). ***+ “Bánh Tôi sẽ ban tặng chính là Thịt Tôi đây, để cho thế gian được sống”:***Nói câu này, Đức Giê-su đã liên kết 5 *chiếc bánh*trong phép lạ nhân bánh ra nhiều (x. Ga 6,9) và *bánh không men*trong bữa tiệc Chiên Vượt Qua, với *Thịt Mình của Người*trong Bí tích Thánh thể (x. Mt 26,26). Từ *của ăn nuôi sống thể xác*, được Đức Giê-su biến thành *Bánh Hằng Sống* đem lại sự sống đời đời (x. Ga 6,48), thành *Thân Mình chịu khổ nạn và được Phục sinh* của Người (x. Ga 6,51), và thành *của ăn thần thiêng* nuôi dưỡng đức tin (x. Ga 6,51.63), giúp các tín hữu tiến về Nước Trời để được sống muôn đời (x. Ga 6,58).

**HỎI: 1) Dân Do thái xầm xì phản đối Đức Giê-su về câu nói nào của Người? Tại sao? 2) Đức Giê-su dạy đức tin có được là do đâu? 3) Ai tin vào Đức Giê-su thì sẽ nhận được gì? 4) Câu “Hết mọi người sẽ được Thiên Chúa dạy dỗ” tóm lược lời tuyên sấm của hai vị ngôn sứ nào và 2 lời đó như thế nào? 5)Thiên Chúa thiêng liêng được mệnh danh là gì? Ai mới được nhìn thấy Thiên Chúa và mặc khải Ngài cho chúng ta? 6) Ai tin vào Đức Giê-su sẽ được hưởng ơn gì? Thánh Phao-lô đã so sánh giữa A-đam cũ với Đức Giê-su ra sao? 7) Khi ví mình là Bánh Trường Sinh, Đức Giê-su muốn ám chỉ về bí tích nào Người sẽ thiết lập sau này? 8) Man-na là lương thực được Đức Chúa ban cho dân Ít-ra-en khi nào và có đem lại sự sống đời đời không? 9) Đức Giê-su là Bánh Hằng Sống từ đâu mà đến và ai ăn Bánh này sẽ nhận được ơn gì? 10) Đức Giê-su hứa sẽ thiết lập bí tích Thánh Thể thế nào và để làm gì?**

**II.SỐNG LỜI CHÚA:**

**1. LỜI CHÚA**: **Chúa phán: “Tôi là Bánh Hằng Sống từ trời xuống. ai ăn Bánh này sẽ được sống muôn đời”(Ga 6,51).**

**2.CÂU CHUYỆN:**

**1) GIẤC MỘNG TRƯỜNG SINH BẤT TỬ CỦA TẦN THỦY HOÀNG:**

Tần Thủy Hoàng là hoàng đế Trung Hoa, sống khoảng 200 năm trước Công Nguyên. Ông chính là người đã xây Vạn Lý Trường Thành dài hơn 2.000 dặm, là một kiến trúc duy nhất trên trái đất, mà các phi hành gia có thể quan sát được từ ngoài không gian. Theo tạp chí National Geographic, Tần Thủy Hoàng rất sợ chết, ông muốn được trường sinh bất tử, nên đã tìm đủ cách để có thể cải lão hoàn đồng. Một ngày kia, các chiêm tinh gia đã kể cho ông nghe về một hòn đảo thần tiên ở biển Đông, dân cư ở đấy đã khám phá ra bí quyết sống trường sinh bất lão, nên ai cũng sống lâu. Tần thủy Hoàng liền phái một số tàu thuyền chất đầy ngọc ngà châu báu lên đường, hy vọng có thể đổi những đồ quý giá lấy bí quyết trường sinh mang về. Nhưng dân chúng tại đây đã nhất quyết không chịu đổi bí quyết trường sinh của họ lấy bất cứ thứ gì.

Không lấy được thuốc trường sinh, nên khi già yếu, Tần thủy Hoàng đã ra lệnh cấp tốc xây một nhà mồ cho mình như một cung điện nguy nga tráng lệ, rồi ông cho trang trí nhà mồ bằng các đồ trân châu quý giá, lát tường nhà bằng vàng bạc và truyền sẽ chôn sống hàng trăm cung nữ với ông sau khi ông chết, hy vọng kiếp sau sẽ được sống an nhàn sung sướng như thần tiên. Nhưng kẻ tàn bạo ham hưởng thụ ấy đã chỉ làm vua được hơn chục năm và sống trên năm mươi tuổi thì chết.

Bí quyết để sống vĩnh hằng đã được Đức Giê-su mặc khải trong Tin Mừng hôm nay: "Tôi là Bánh Hằng Sống từ trời xuống. Ai ăn Bánh này, sẽ được sống muôn đời. Và Bánh tôi sẽ ban tặng, chính là Thịt tôi đây, để cho thế gian được sống” (Ga.6,47). Ngày nay thánh lễ chính là bàn tiệc gồm hai của ăn là Lời Chúa và Mình Thánh Chúa, là lương thực thiêng liêng ban sự sống đời đời cho ai lãnh nhận. Vậy chúng ta cần làm gì để được sống đời đời ngay từ hôm nay?

**2) GIÁ TRỊ VÔ HIỆU CỦA VIÊN THUỐC TRƯỜNG SINH:**

Thời Chiến quốc, có người đem dâng vua nước Sở một viên thuốc bất tử. Người ấy đang bưng thuốc vào triều, viên quan canh cửa liền hỏi:

- Đây là cái gì?

- Là viên thuốc trường sinh bất tử tôi đem đến dâng tiến cho đức vua.

- Viên thuốc này có ăn được không?

Người ấy đáp:

- Ăn được.

Lập tức, viên quan liền cầm lấy viên thuốc mà ăn. Câu chuyện đến tai nhà vua. Vua liền truyền bắt viên quan đến định xử tội khi quân và sẽ bị chém đầu. Viên quan nghe án liền kêu oan:

- Thần đã hỏi người dâng thuốc và được ông ta nói đó là viên thuốc trường sinh bất tử, nghĩa là ai ăn sẽ không bị chết nữa. Thần có hỏi người ấy “ăn được không”, và người ấy đáp: ”Ăn được”, nên thần mới ăn. Thế là thần vô tội mà lỗi tại người dâng thuốc. Hơn nữa, người dâng thuốc lại nói đó là viên thuốc “trường sinh bất tử”, nghĩa là ai ăn vào sẽ không bị chết nữa. Thế mà thần mới ăn, đã sắp phải chết. Vậy đó là “thuốc tử”, chớ sao gọi là “thuốc bất tử” được? Nếu bệ hạ giết thần, là bệ hạ đã kết án oan cho người vô tội, và chứng tỏ bệ hạ là người dễ bị kẻ khác mê hoặc lừa gạt.

Vua nghe viên quan đó nói có lý, nên đã tha không giết nữa. (Nguồn: Cổ học tinh hoa)

Trong Tin mừng hôm nay Đức Giê-su nói: “Tôi là Bánh Hằng Sống từ trời xuống. Ai ăn Bánh này, sẽ được sống muôn đời. Và Bánh tôi sẽ ban tặng, chính là Thịt tôi đây, để cho thế gian được sống”. Qua đó, Đức Giê-su đã mặc khải: ngoài cuộc sống đời này, còn một cuộc sống vĩnh hằng đời sau, dành cho những ai tin vào Đức Giê-su, thể hiện qua việc lắng nghe Lời Người và siêng năng ăn bánh Thánh Thể được Người ban cho.

**3) QUYẾT TÂM CẢI GIÁO NHỜ TIN LỜI CHÚA VỀ BÍ TÍCH THÁNH THỂ:**

Hồng y NIU-MÂN(Newman) trước kia đã từng giữ chức vụ Tổng Giám Mục Anh Giáo với bổng lộc hằng năm khá lớn. Dù thuộc tầng lớp quí tộc và là chức sắc cao cấp của Anh Giáo như vậy, nhưng ngài luôn bị lương tâm dày vò về các mầu nhiệm đức tin trong Tin Mừng không sao lý giải được. Rồi đến một ngày, sau khi đã suy nghĩ kỹ về sự khác biệt đức tin giữa Anh Giáo và Công Giáo, cuối cùng ngài đã quyết định từ bỏ các chức vụ cao cấp và các đặc quyền đặc lợi đang thụ hưởng của Anh giáo, để cải giáo theo đạo Công Giáo. Biết được ý định của Niu-mân, bạn bè thân thích đã đến can ngăn để yêu cầu ngài nghĩ lại. Họ nói: “Trước khi quyết định, xin ngài hãy cân nhắc cẩn thận. Vì nếu ngài cải giáo thì không những bị mất tất cả các chức danh và địa vị tinh thần, mà ngay cả lương bổng vật chất hằng năm cũng không được hưởng nữa !” Nhưng Niu-mân đã thẳng thắn trả lời: “Tiếc thì tôi cũng tiếc thật. Nhưng tôi đã suy nghĩ kỹ rồi. Chức vụ, quyền hành và bổng lộc vật chất tuy đáng quí, nhưng có đáng là gì so với những điều tôi nhận được khi trở nên thành viên của Hội Thánh Công Giáo và Tông Truyền. Tôi sẽ lãnh nhận được ơn Thánh Thần và được chịu các phép bí tích, nhất là được ăn tiệc Thánh Thể. Đó mới thực là Bánh đem lại phúc trường sinh”.

Sở dĩ Niu-mân có được suy nghĩ và quyết định sáng suốt như vậy, là do ngài đã nghe theo sự hướng dẫn của Thánh Thần. Thực vậy, nếu không có ơn Thánh Thần, thì người ta sẽ khó lòng hiểu được Lời Chúa Giê-su và sẽ không tin vào bí tích Thánh Thể, như đám đông dân Do Thái và phần đông các môn đệ đã không tin Lời Chúa. Họ đã chán nản bỏ đi và không muốn đi theo Đức Giê-su, vì họ không thể chấp nhận được mầu nhiệm Thánh Thể này. Chỉ Nhóm Mười Hai là vẫn trung thành đi theo Thầy, vì dù họ không hiểu Lời Thầy bằng lý trí, nhưng vẫn tin vào lời dạy của Thầy, như ông Phê-rô đã đại diện anh em thưa: “Bỏ Thầy thì chúng con biết đến với ai? Thầy mới có những lời đem lại sự sống đời đời. Phần chúng con, chúng con đã tin và nhận biết: chính Thầy là Đấng Thánh của Thiên Chúa" (Ga 6,68-69).

**4) PHÉP LẠ VỀ CON LỪA QUÌ LẠY THÁNH THỂ CHÚA:**

Thánh AN-TÔN PA-DO-VA (1195-1231) là tu sĩ dòng Phan-xi-cô khó nghèo. Ngài sinh tại Bồ-đào-nha nhưng sau này lại sống tại nước Ý. Ngài có tài hùng biện với một lòng đạo đức sâu xa, nên luôn được mời đi giảng thuyết ở nhiều nơi. Linh Mục An-tôn có biệt tài chống lại lý luân của các lạc giáo, nhất là nhóm An-bi-gien-sê tại vùng Tây Nam nước Pháp. Ngài rất có lòng sùng kính bí tích Thánh Thể. Một ngày nọ, An-tôn có mặt tại Tu-lu để bác bỏ lạc thuyết của nhóm An-bi-gien-sê về bí tích Thánh Thể. Cuộc tranh cãi rất sôi nổi. Với lý luận sắc bén, An-tôn đã làm cho nhóm lạc giáo cứng miệng. Tuy thua về lý thuyết nhưng họ vẫn không đầu hàng. Ông trưởng lạc giáo nói: “Bây giờ chúng ta hãy dẹp bỏ mớ lý luận kia để đi vào thực tế. Nếu ông có thể chứng minh có Chúa Giê-su hiện diện thực sự trong Bánh Thánh Thể, trước sự chứng kiến của mọi người, thì tôi sẽ từ bỏ lạc giáo để quay về đức tin Công giáo. Đầy tin tưởng vào quyền năng của Chúa Thánh Thể, linh mục An-tôn trả lời: “Tôi chấp thuận đề nghị của anh”.

Ông trưởng lạc giáo An-bi-gien-sê nói tiếp: “Ở nhà tôi có một con lừa cái. Tôi sẽ nhốt nó vào chuồng và bắt nó nhịn đói 3 ngày. Đến ngày thứ ba, tôi sẽ dẫn nó đến đây trước mặt mọi người, và dọn ra cho nó một thùng lúa mạch thơm ngon. Còn ông, ông cũng đưa ra trước mặt con lừa ”cái” mà ông gọi là Mình Thánh Chúa. Nếu con lừa đang đói mà không ăn thóc lúa, nhưng lại quỳ lạy Thánh Thể, thì tôi sẽ tin vào giáo huấn của Hội Thánh Công Giáo.

Đúng ngày hẹn, toàn dân thành Tu-lu đứng chen chúc nhau tại quảng trường chính, nơi sắp diễn ra cuộc thách thức, đang lúc linh mục An-tôn sốt sắng dâng lễ trong một nhà nguyện gần đó. Đến giờ hẹn, ông trưởng phe lạc giáo liền dắt con lừa cái của nhà ông đến quảng trường và không quên mang theo thùng thức ăn thích hợp với nó. Nhóm lạc giáo hiện diện rất đông với nét mặt hân hoan như cầm chắc phần thắng trong tay. Bấy giờ Linh mục An-tôn từ trong thánh đường gần đó bước ra, tay giơ cao Bánh Thánh Thể mới được truyền phép trong thánh lễ. Linh mục An-tôn lớn tiếng nói với con lừa rằng: “Nhân danh Thiên Chúa hằng sống, là Đấng đã dựng nên ngươi. Tuy ta bất xứng, nhưng ta đang giữ Người trên tay, ta truyền cho ngươi, hỡi con vật đáng thương, hãy mau đến quỳ gối thờ lạy Người. Cùng lúc ấy, người ta cũng đưa thùng lúa kiều mạch đến trước mặt con vật. Lạ lùng thay, con lừa không đoái hoài đến thức ăn hợp khẩu vị, mà đã vâng lời linh mục An-tôn. Nó chạy đến gập hai chân trước quì xuống và cúi đầu thờ lạy Mình Thánh Chúa Giê-su.

Trước cảnh tượng ấy, các tín hữu Công Giáo vui mừng vỗ tay reo hò để tạ ơn Chúa, đang khi nhóm lạc giáo kia ngơ ngác không biết ứng phó thế nào. Cuối cùng ông trưởng nhóm lạc giáo đã chịu thua. Ông đã giữ lời hứa là từ bỏ lạc giáo và khiêm tốn quay về tin theo giáo huấn chân thật của Hội Thánh Công giáo.

**5) ĐỐI THOẠI VỀ MẦU NHIỆM THÁNH THỂ:**

Pa-let-ti-na là một vùng đất hiện vẫn còn rất đông người theo đạo Hồi. Một hôm, một vị thầy lãnh đạo một cộng đoàn Hồi giáo mời một linh mục Công giáo đến để công khai tranh luận về bí tích Thánh Thể trước sự hiện diện của các tín hữu đôi bên. Vị thầy hỏi:

*– Làm sao một miếng bánh nhỏ lại có thể trở thành Đức Ki-tô được?*

Vị linh mục trả lời:

– Được chứ sao lại không? Tôi xin minh chứng cho thầy biết bằng một thí dụ đơn sơ. Nếu thầy ăn cơm, thầy có thể biến cơm thành máu thịt của thầy, có thật như thế không nào? Vậy tại sao Chúa lại không thể biến tấm bánh nhỏ trở thành máu thịt Chúa được?

Bậc thầy đó lại hỏi tiếp:

*– Làm sao Đức Ki-tô to lớn như thế lại có thể ở trong miếng bánh nhỏ xíu?*

Vị linh mục trả lời:

– Thầy hãy nhìn trời, nhìn núi và các thôn làng. Bầu trời thì mênh mông. Ngọn núi thì cao lớn hùng vĩ, còn thôn làng thì rộng rãi bao la, thế mà con mắt nhỏ xíu của thầy có thể chứa được tất cả. Nếu con mắt của Thầy làm được chuyện đó thì tại sao Thiên Chúa lại không thể làm cho miếng bánh nhỏ xíu chứa đựng được Đức Ki-tô.

Bậc thầy không chịu thua lại hỏi thêm:

*– Làm sao có thể cử hành nhiều thánh lễ cùng một lúc tại nhiều nơi trên thế giới, mà mỗi thánh lễ lại đều có Mình và Máu của Đức Ki-tô được?*

Vị linh mục đáp:

– Đối với Thiên Chúa không có gì là không thể làm được.

Rồi để chứng minh cho câu trả lời này, vị linh mục lấy một tấm gương soi ném xuống đất, khiến nó bể tan thành nhiều mảnh nhỏ. Tiếp đến, vị linh mục giơ tay chỉ cho bậc thầy đang ngạc nhiên và nói:

– Trước đây trong tấm gương này, thầy trông thấy gương mặt mình có phải không nào? Và bây giờ thầy cũng trông thấy gương mặt mình trong từng mảnh nhỏ. Thế thì tại sao Thiên Chúa lại không thể hiện diện tại nhiều nơi trong cùng một lúc được.

Cuộc tranh luận trên giúp chúng ta hiểu được phần nào mầu nhiệm Mình Máu Thánh Đức Giê-su mà Giáo Hội cử hành bí tích Thánh Thể mỗi ngày. Vậy chúng ta phải có thái độ nào khi đi tham dự Thánh lễ?

**3. THẢO LUẬN: 1) Bạn sẽ tham dự thánh lễ thế nào để đón nhận được sự sống đời đời do Chúa hứa ban?** **2) Sau thánh lễ, bạn cần làm gì để giới thiệu Chúa cho tha nhân, nhất là cho những người nghèo hèn, bệnh tật và bị bỏ rơi… để họ cũng được chia sẻ niềm vui ơn cứu độ và được tham phần vào sự sống đời đời?**

**4. SUY NIỆM:**

**1) Man-na: lương thực bổ sức cho dân Ít-ra-en trên đường về Đất hứa:**

Dân Ít-ra-en dưới sự lãnh đạo của Mô-sê đã từ Ai Cập tiến về miền đất Ca-na-an do Đức Chúa đã hứa ban cho Ap-ra-ham và con cháu ông (x. St 12,5-7).

Trong suốt thời gian lưu lạc trong sa mạc, dân Ít-ra-en tuy không còn bánh ăn nước uống vật chất như khi ở trong nước Ai Cập, nhưng họ lại được Đức Chúa ban man-na từ trời rơi xuống (x Xh 16,15) và nước suối phát xuất từ tảng đá (x Xh 17). Nhờ đó họ đã đủ sức vượt qua sa mạc hoang vu trong suốt thời gian 40 năm, để sau cùng về tới miền Đất được Đức Chúa hứa ban cho tổ phụ A-bra-ham và con cháu. Đó là xứ Ca-na-an, mà nay là xứ Pa-lét-tin.

**2) Bánh và nước: bổ sức cho ngôn sứ Ê-li-a về tới núi của Chúa:**

Sau khi tiêu diệt 450 sãi bụt Ba-an trên núi Các-men (x. 1 V 18,20-40), ngôn sứ Ê-li-a đã bị hoàng hậu I-de-ven sai quân truy bắt, nên ông đã phải chạy đến Núi Khô-rép để được Đức Chúa bảo vệ.

Trong cuộc trốn chạy, có lúc ông bị đói khát mệt mỏi và tuyệt vọng, chỉ muốn chết đi cho xong. Nhưng khi đang thiếp ngủ dưới một gốc cây, ông đã được thiên sứ đến đánh thức và mang cho ông bánh ăn nước uống. Nhờ được ăn bánh uống nước của Đức Chúa mà Ê-li-a đã được hồi phục sức khỏe để tiếp tục cuộc hành trình tiến về Núi Thánh của Đức Chúa (x. 1 V 19,1-8).

**3) Man-na Mới: bổ sức cho các tín hữu trên đường về Nước Trời:**

Man-na xưa là hình ảnh của Bí Tích Thánh Thể do Đức Giê-su thiết lập trong thời Tân Ước. Người đã tự hiến mình làm lương thực thiêng liêng ban sự sống đời đời cho thế gian khi tuyên bố: “Tôi là Bánh Hằng Sống từ trời xuống… Bánh tôi sẽ ban chính là Thịt tôi để cho thế gian được sống” (Ga 6,48.51).

Lương thực nói trên còn là Lời của Thiên Chúa như Đức Giê-su đã nói: “Người ta sống không chỉ nhờ cơm bánh, nhưng còn nhờ mọi Lời miệng Thiên Chúa phán ra” (Đnl 8,3; Mt 4,4). Chính Lời của Thiên Chúa đã nhập thể làm người và ở cùng chúng ta, trở thành Đức Giê-su (x Ga 1,14).

Từ đây ai muốn lên trời phải ăn được hai của ăn do Chúa Giê-su ban cho là bánh Lời Chúa và bánh Thánh Thể. Nhưng chúng ta phải ăn Bánh thánh của Chúa thế nào?

**4) Bánh Thánh Thể hôm nay - mầm sống lại của cuộc sống mai sau:**

Trong những cơn khủng hoảng kinh tế của thập niên 1930, hàng triệu người Mỹ thất nghiệp, và hàng triệu người bị đói. Ở một số thành phố, những nhóm tu sĩ tổ chức phát chẩn cho những người bị đói, một trong những nhóm đó là tu viện Thánh Phanxicô ở tỉnh Cincinnati, tiểu bang Chio.

Mỗi ngày bánh mì kẹp thịt được phân phát cho hàng trăm người đói, đàn ông, đàn bà đứng xếp hàng đợi đến 5 giờ chiều để được phát bánh. Cả ngày, hai thầy dòng Phanxicô và năm, bảy người giáo dân trợ giúp, làm bánh mì kẹp thịt và gói lại.

Một tu sĩ sau khi chứng kiến thái độ của những người nói trên đã chia sẻ như sau:

“Nhìn những người sa cơ lỡ vận ấy nhận bữa ăn tạm, tôi thấy nhiều người sau khi nhận gói bánh đã mỉm cười và cám ơn; Có người thì mắc cở, giật lấy gói bánh rồi lẩn mất; Có người mở gói bánh ra và ăn liền rồi vội vàng bỏ đi; Có người cầm lấy gói bánh đi vào một ngõ hẻm. Tuy nhiên cũng có một vài người mở gói bánh ra, ăn thịt và ném bánh đi. Một vài người ăn một phần và bỏ phần còn lại. Nhiều người bỏ gói bánh vào thùng rác, nhưng một số khác lại xả bừa bãi trên đường. Một vài người làm dấu thánh giá”.

Cách thức những người bất hạnh nói trên đến xin ăn, phần nào giống như cách đám đông nghe lời Chúa Giê-su giảng về bí tích Thánh Thể trong Tin Mừng hôm nay: Họ lầu bầu phản đối và bỏ đi. Còn các tín hữu chúng ta cần có thái độ thế nào khi tham dự bàn tiệc Thánh Thể?

**5) Thái độ phải có khi tham dự bàn tiệc Thánh Thể:**

Mỗi lần tham dự thánh lễ và rước lễ là chúng ta sẽ cảm nếm được hương vị hạnh phúc thiên đàng, sẽ được nghỉ ngơi trong an bình như lời Chúa Giê-su hứa: “Tất cả những ai đang vất vả mang gánh nặng nề, hãy đến cùng tôi, tôi sẽ cho nghỉ ngơi bồi dưỡng. Anh em hãy mang lấy ách của tôi, và hãy học với tôi, vì tôi có lòng hiền hậu và khiêm nhường. Tâm hồn anh em sẽ được nghỉ ngơi bồi dưỡng. Vì ách tôi êm ái, và gánh tôi nhẹ nhàng." (Mt 11,28-30). Hơn nữa, người ăn Bánh Thánh Thể hôm nay còn nhận được mầm sống để sẽ được sống lại trong ngày tận thế sau này.

Sau khi lãnh nhận Bánh Thánh Thể, chúng ta có bổn phận chia sẻ Chúa cho tha nhân để giới thiệu Chúa là Tình Thương, và khiêm tốn phục vụ Chúa hiện thân nơi người nghèo đói bệnh tật và đau khổ, hầu chia sẻ niềm vui ơn cứu độ của Chúa cho họ.

**5. NGUYỆN CẦU**

LẠY CHÚA GIÊ-SU. Mỗi lần dự lễ là chúng con được tham dự bữa tiệc Thánh với hai của ăn là Lời Chúa và Mình Thánh Chúa. Khi rước lễ là chúng con được đón nhận cả nhân tính và thần tính của Chúa. Xin giúp chúng con siêng năng dự lễ mỗi ngày để được Lời Chúa giáo huấn và được Mình Chúa dưỡng nuôi. Xin cho chúng con biết mở rộng vòng tay đón nhận mọi người đang sống chung cùng một mái nhà, đang ở chung cùng một khu xóm, đang học chung cùng một mái trường, đang làm việc chung trong một cơ quan hay nhà máy... Xin cho chúng con mở lòng đón nhận những người đối xử tốt với chúng con và cả những kẻ thù ghét làm hại chúng con. Xin giúp chúng con ngày một biến đổi nên con thảo của Chúa Cha, nên môn đệ đích thực của Chúa, và nên anh chị em của mọi người trong đại gia đình Hội Thánh.

X) HIỆP CÙNG MẸ MA-RI-A. –Đ) XIN CHÚA NHẬM LỜI CHÚNG CON.

**LM ĐAN VINH - HHTM**

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**Hai mà một: Hai của ăn mà một hạnh phúc.**

****

**QUÀ TẶNG TIN MỪNG:**

**Chúa Nhật 18 TN năm B**

**Hai mà một:**

**Hai của ăn mà một hạnh phúc.**

**Lm Anphong Nguyễn Công Minh,   
Dòng Anh Em Hèn Mọn Việt Nam.**

Kính mời theo dõi video tại đây:

<https://bit.ly/3fHMCOR>

Năm ngày Chúa nhật liên tiếp của năm B, từ CN 17 đến CN 21, ta đã được và sẽ được nghe nói về đề tài ***bánh***. Nhiều bánh quá đến độ chán chê. Mà đúng là no nê chán chê thật, nếu đó là bánh, của ăn phần xác. No nê sẽ chán chê. **Nhưng cũng có một thứ bánh no nê mà không chê chán. Đề tài hôm nay là phân biệt hai thứ bánh.**

Nhưng trước hết ta hãy rảo qua bối cảnh của đoạn Tin Mừng được trích hôm nay. Số là cách đây mấy tuần, ta nghe đọc: ***Chúa thấy đám đông thì động lòng thương*,** và động lòng thương, thì Chúa liền **dạy dỗ họ nhiều điều.** Rồi đợi đến chiều tối, cũng động lòng thương đám đông đó, Chúa **hoá bánh ra nhiều nuôi sống họ**. Họ thấy vậy mừng quá, muốn kông kênh ông có phép biến hoá bánh ít ra bánh đa này lên làm vua, để khỏi lo khi làm ăn thua lỗ không cơm đổ vào miệng, thì đã có ông này hoá bánh ít dùm cho. Chúa biết vậy, nên trốn đi. Nhưng nào trốn được, cuối cùng họ cũng lần ra chỗ nấp của Ngài, mà không cần treo giải 30 triệu đôla như ai đó chỉ chỗ núp của Saddam Hussein đã được. Ông hoá bánh ra nhiều ấy trốn bên kia biển hồ chứ đâu! Khi gặp lại, dân lại còn xã giao chào hỏi: ***Thầy đến đây bao lâu rồi vậy.*** Chúa Giêsu đáp: **"Thật, Tôi bảo thật các ông, các ông đi tìm Tôi không phải vì các ông đã thấy dấu lạ, nhưng vì các ông đã được ăn bánh no nê. Các ông hãy ra công làm việc không phải vì lương thực mau hư nát, nhưng để có lương thực thường tồn đem lại phúc trường sinh”.** (Ga 6, 26). Và sau đó là một cuộc đối thoại về của ăn làm ta sống mãi.

Vậy là có ***của ăn mau hư nát*** và có ***lương thực trường sinh*.**

**1. Của ăn hư nát**

Của ăn mau hư nát, ai cũng rõ, chính là thức ăn bỏ vào miệng. Dẫu cho hư nát nhưng nó làm cho ta sống, thiếu nó là chết… đói. Thức ăn này bỏ qua đêm, nhất là mùa hè oi bức, sẽ dễ hư thiu. Ngay bánh manna bởi trời xưa dân Do Thái ăn trong 40 năm sa mạc, mà ai lấy nhiều quá, ăn không hết, để qua hôm sau là liền có sâu bọ giòi. Hư thối ngay. Huống gì là bánh không phải bởi trời, như thức ăn mua ở chợ (Đakao) đây. Cũng có luật trừ là khi đi trong Sa mạc, ngày thứ sáu được lấy 2 phần, vì ngày thứ bảy ngày hưu, nên manna cũng hưu, nghỉ rơi, ngừng rớt.

Nhưng câu nói của Chúa Giêsu về hai thứ thức ăn: ***hãy ra công làm việc không phải vì lương thực mau hư nát, nhưng để có lương thực thường tồn đem lại phúc trường sinh,*** thì thức ăn hư nát không chỉ là của ăn nhai được, mà là ***những gì làm cho người ta ra hư nát,*** tức là: **của cải vật chất, tiền tài, danh vọng, mà ai cũng thèm ăn: ăn tiền.** Ăn tiền dễ hư người, dễ nát thây. Mấy vụ xử bắn 12 phát nát thây dành cho các ông Tăng Kim Phụng, Phạm Nhật Hồng là một ví dụ. Năm Cam cũng vậy. Vậy hãy ra công làm việc không phải vì của ăn hư nát. Mà vì loại của ăn thứ hai: **lương thực thường tồn.**

**2. Của ăn thường tồn**

Chúa Giêsu hé cho thấy của ăn này vượt xa manna xưa, tuy nó cũng rơi từ trời xuống đó. Người Do Thái khoe: “Tổ tiên chúng tôi đã ăn manna trong sa mạc, như có lời chép: ‘Ngài đã cho họ ăn bánh bởi trời.’" Chúa Giêsu đáp: **"Thật, Tôi bảo thật các ông, không phải ông Môsê đã cho các ông ăn bánh bởi trời đâu, mà chính là Cha Tôi cho các ông ăn bánh bởi trời, bánh đích thực, vì bánh Thiên Chúa ban là bánh từ trời xuống, bánh đem lại sự sống cho thế gian".** Họ liền nói: **"Thưa Ngài, xin cho chúng tôi được ăn mãi thứ bánh ấy"**. Chúa Giêsu bảo họ: **"Chính Tôi là bánh trường sinh. Ai đến với Tôi, không hề phải đói; ai tin vào Tôi, chẳng khát bao giờ!”.**

Vậy chẳng phải tìm đâu xa: **bánh bởi trời đích thực, chính là Đấng bởi trời ngự xuống. Chính là Chúa Giêsu Kitô.**

Khi hoàng đế Napoléôn nước Pháp, người chinh phục gần như cả Âu Châu, sau bị đày sang đảo Sainte Hélène, người viết tiểu sử cùng đi theo. Một hôm, thấy gần đến ngày *gần đất xa trờ*i của ông trời con một thời là Nã Phá Luân, người viết tiểu sử liền hỏi: **“Ngài vui lòng cho biết: trong suốt cuộc đời của ngài, ngày nào là ngày hạnh phúc nhất?”** Napoléôn suy nghĩ hồi lâu, rồi nói: “Tôi nhớ nhất ngày hạnh phúc trong đời của tôi là ngày, lâu lắm rồi, khi tôi còn bé: đó là **ngày tôi được rước lễ lần đầu”.**

Ngày hạnh phúc nhất của Nã Phá Luân đại đế không phải là ngày ngài lên ngai vàng, không phải là ngày chiến thắng vẻ vang khắp trời Âu và vùng Châu Phi phía Bắc. Cũng chẳng phải ngày cưới Josephine xinh đẹp hoặc ngày lấy Marie Louise đáng yêu. Mà là ngày **được rước lễ lần thứ nhất.**

Nhưng chúng ta không phải chỉ là rước Chúa lần thứ nhất, mà lần thứ ngàn, thứ muôn, thứ vạn. Tuổi càng cao, Chúa càng vào nhiều lúc. Cả ngàn, chục ngàn lần rước Chúa, ta có xem đó là lương thực thường tồn, là ngày hạnh phúc nhất nhì cuộc sống hay không? Chắc là chưa. Tôi cũng thế. Ngày nào cũng rước. Có ngày hai ba bốn bận. Nhưng không thấy si-nhê gì. Tại sao ? Có 2 lý do: vì chúng ta ***chưa đưa Chúa vào bánh***, và vì chúng ta ***rước Chúa chứ chưa phải rước tấm bánh bẻ ra.***

**a. Chúng ta chưa đưa Chúa vào bánh.** Chúa không có trong bánh. Nietzsche là triết gia, tổ của vô thần. Ông đã từng nói *Thiên Chúa đã chết rồi*. Ông lý luận: Thiên Chúa phải chết, con người mới làm Chúa được. Tại Braxin, có người đệ tử của Nietzsche làm một tấm bảng to, trên đó ghi rõ: ***Thiên Chúa đã chết*. Ký tên *Nietzsche*.** Ít ngày sau, cũng trên tấm bảng đó, hiện lên dòng chữ: ***Nietzsch đã chết*. Ký tên, *Thiên Chúa.***

Không thể để Thiên Chúa ra khỏi cuộc sống. Ta thường rước lễ như là ăn bánh chứ không phải rước Chúa, dẫu cho khi LM xướng “Mình Thánh Chúa Kitô, ta thưa *Amen*, tức *tôi tin* rõ ràng. Nhưng ta sau lễ, làm như không có Chúa trong ngày. Chúa chết ngay khi mình nhai bánh.

**b. Rước Chúa, nhưng chưa phải là lĩnh tấm bánh bẻ ra.** Ta rước Chúa cho lòng ta hạnh phúc, ta chịu lễ cho phần rỗi của *riêng* ta. Đó chưa phải là ***Thánh Thể, tấm bánh bẻ ra*.** Bẻ ra là chia sẻ. Chứ không phải bẻ ra cho nhỏ để dễ nuốt trôi. **Nếu ta rước lễ ngàn vạn lần mà không một lần nào ta chia cơm sẻ bánh cho người đói ăn, là ta chưa rước *tấm bánh bẻ ra*.** Hãy thử mà xem, khi ta chia sẻ, ta sẽ có hạnh phúc, và như thế ta có thể nói như Napoleon nói**: ngày hạnh phúc là ngày rước Chúa, tấm bánh bẻ ra.**

Và như thế ta có thể kết hợp hai thứ bánh. **Biến bánh hay hư nát thành của ăn thường tồn. Đưa của ăn cho người túng thiếu, kèm theo tình yêu là phẩm tính của Thiên Chúa, là ta có được của ăn thường tồn mang lại hạnh phúc trường sinh.**

Trong trận nội chiến ở Tây Ban Nha, một người lính bị thương nặng được đưa về bệnh viện dã chiến. Chàng có hy vọng là sẽ bình phục nhưng chàng lại không chịu ăn. Các y tá, các nữ tu đã tìm mọi cách thuyết phục, nhưng chàng từ chối mọi thức ăn đem tới. Một người bạn thân của chàng, biết chàng nhớ nhà; nên anh tình nguyện đi tìm nhà của người bị thương để mời bố chàng tới. Đến nhà của người bạn, anh kể rõ hoàn cảnh. Người cha của người bị thương chuẩn bị lên đường thì mẹ chàng gói cho con bà một tấm bánh. Người bị thương vui mừng khi thấy cha chàng tới và nhất là khi nghe cha chàng nói: ***“Này con, đây là tấm bánh mẹ con đã nướng”.***Người con tươi nét mặt nói: ***“Vâng, bánh mẹ con làm, cho con một miếng”.*** Từ đó chàng bắt đầu trên đường bình phục. **Chàng ăn bánh có tình của mẹ trong bánh. Bánh có tình yêu, là bánh có Chúa ngự. Đâu có tình yêu thương ở đấy có Đức Chúa Trời.**

**Có hai thứ của ăn.** **Của ăn hư nát và lương thực thường tồn. Hãy dùng của ăn hư nát giúp người khác để nó biến thành lương thực thường tồn mang lại niềm vui, hạnh phước và phúc trường sinh.** Amen.

**Lm Anphong Nguyễn Công Minh, ofm**

**Hẹn gặp lại**

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**TỔNG GIÁM MỤC SAN FRANCISCO TRẢ LỜI PHÁT NGÔN VIÊN HẠ VIỆN HOA KỲ NANCY PELOSI VỀ VIỆC RƯỚC MÌNH THÁNH CHÚA**



**Chuyên mục:**

**TÔI TIN, CHÚNG TÔI TIN:**

**Bác sĩ NGUYỄN TIẾN CẢNH, MD.**

Kính mời theo dõi video tại đây:

<https://bit.ly/3idZfmm>

TGM San Francisco Salvatore Cordileone hôm 17-5-2021 đã trả lời phát ngôn viên Hạ Viện Hoa Kỳ Nancy Pelosi (DC-Calif), vì bà nói bà “hài lòng” với tuyên bố gần đây của Vatican về việc rước Mình Thánh Chúa.

Nếu vậy thì TGM hy vọng cuộc đối thoại với bà về việc bà ủng hộ phá thai đã có tiến triển. Bà Pelosi là người Công Giáo và chủ trương phá thai. Bà tuyên bố là Vatican trong bức thư ngày 7-5-2021 gửi cho các Giám Mục Hoa Kỳ đã khuyên các ngài đừng có “chia rẽ” về vấn đề rước Mình Thánh Chúa của các chính trị gia chủ trương phá thai.

Hôm thứ hai, TGM Salvatore Cordileone của San Francisco -giáo phận mà bà Pelosi là thành viên - đã nói là Vatican tán thành việc “đối thoại” giữa các Giám Mục và các chính trị gia Công Giáo chủ trương phá thai hầu **giúp họ hiểu rõ về tội trọng ác quỉ** (grave evil) **mà họ đang giúp người ta phạm, đồng thời theo dõi họ để giúp họ thay lòng đổi dạ.**

**Vatican cũng xác nhận là có thể từ chối không cho những chính trị gia rước Mình Thánh Chúa nếu họ ngoan cố tiếp tục hợp tác trong việc phá thai** - Đức Tổng Cordileone nói vậy. Giáo Luật của Giáo Hội điều 915 ghi rõ ràng là: **“*Người Công Giáo mà ngoan cố nhất định phạm tội trọng một cách rõ ràng thì không được chấp nhận cho rước Mình Thánh Chúa*** / Catholics obstinately persevering in manifest grave sin are not to be admitted to holy communion.”

“Tôi sung sướng được biết phát ngôn viên hạ viện Pelosi nói rằng bà hài lòng về bức thư của Vatican” - Đức Tổng Cordileone nói. Phản ứng tích cực của bà Pelosi đã làm nảy ra tia hy vọng có tiến triển về vấn đề cực kỳ quan trọng này”.

**Ngài nhấn mạnh là phá thai ở Hiệp Chủng Quốc đã “giết chết 66 triệu hài nhi còn trong bụng mẹ”.**

“Đây không phải là vấn đề cần phải dùng suy luận mới biết. Nó là **“một sự kiện hiển nhiên,”** ngài nói hôm thứ hai. **“Nếu chúng ta nhìn chung quanh chúng ta và thấy những gì đang xảy ra trong xã hội ngày nay, thì chúng ta sẽ thấy rằng sự kiện này một lần nữa lại chứng tỏ bạo động thì sinh ra bạo động”.** 

Hồi tháng Giêng Đức TGM đã nói là: theo như hành động ủng hộ phá thai của bà Peloci, thì **“không một người Công Giáo nào có lương tâm chính trực lại có thể ủng hộ phá thai”.**

Bức thư mà bà Pelosi nói đến là của Thánh Bộ Giáo Lý Đức Tin do Đức HY Luis Ladaria đã gửi trực tiếp cho Chủ Tịch Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ (HĐGM-HK) là TGM Los Angeles Jose Gomez.

**TGM Gomez trước đây đã viết trả lời Thánh Bộ và báo tin là các GM HK sẽ xem xét tình trạng cũa những người Công Giáo nắm giữ những chức vụ công quyền mà yểm trợ luật phá thai và an tử (euthanasia, cho chết không đau đớn) hoặc những tội trọng ác quỉ khác.**

HY Ladaria, trong thư còn nói là trước khi cho ra bất cứ một “chính sách nào có tính cách chung cho cả quốc gia” về việc Rước Mình Thánh Chúa, các Giám Mục, trước tiên, phải có một cuộc đối thoại với nhau thật “cẩn thận” để **bảo đảm có thống nhất về giáo huấn của Giáo Hội là người Công Giáo không thể ủng hộ luật cho phép phá thai.**

Đoạn, các Giám Mục phải đối thoại với những chính trị gia Công Giáo ủng hộ những luật như vậy, để hiểu vị thế của họ và **“sự hiểu biết của họ về giáo huấn Công Giáo”,** Đức HY nói vậy.

Sau đó, các Giám mục phải tìm cách bàn luận về vấn đề này, - ngài nói.

Nếu các Giám Mục cho ra một “nguyên tắc chung cho cả nước” về việc Rước Mình Thánh Chúa, thì, - ngài nói rằng - nguyên tác ấy cần phải phản ảnh sự **nhất trí của cả Hội Đồng**, giữ những quyền hạn của giáo quyền địa phương, và đặt mình trong một bối cảnh rộng lớn hơn về việc xứng đáng để nhận Mình Thánh Chúa của tất cả mọi người Công Giáo. Thêm vào đó, **đừng để bị hiểu rằng mình chỉ nhắm vào hai chuyện phá thai và an tử là những tội trọng duy nhất, Vatican nói vậy.**

HY Ladaria đã nhắc đến bức thư năm 2004 của đức Joseph Ratzinger lúc bấy giờ là Hồng Y chủ tịch Thánh Bộ Giáo Lý Đức Tin, gửi cho HY Theodore McCarrick lúc đó là chủ tịch HĐGM-HK, để các Giám Mục HK tham khảo và làm thành những nguyên tắc về việc Rước Mình Thánh Chúa. Ngài viết, đây là một thông tin “riêng”, và HĐGM-HK cũng không đưa những nguyên tắc này ra trước công luận, nên có thể dùng nó để soạn một bản dự thảo về tài liệu.”

Trong một thông báo năm 2004, Đức Ratzinger đã áp dụng giáo luật đối với các chính trị gia Công Giáo ở trong tình trạng này là những người **“nhất định cương quyết tuyên truyền, cổ động và bỏ phiếu bầu thành luật cho phép phá thai và an tử”.** Những viên chức như vậy - Đức Ratzinger nói – **đã phạm tội trọng một cách “minh thị / manifest”** và **“cộng tác cố ý / formal cooperation.”**

**Ngài chỉ dạy là các cha xứ phải tiếp cận với họ và làm sáng tỏ vấn đề là họ đã không tuân theo giảng huấn của Giáo Hội, báo cho họ biết là họ không được lên rước Mình Thánh Chúa. Nếu những viên chức này vẫn ngoan cố giữ vững lập luận của họ, thì lúc đó “thừa tác viên Thánh Thể phải từ chối không ban cho họ Mình Thánh Chúa.”**

HY Ladaria cũng truyền dạy là phải đọc bức thư năm 2004 với tinh thần của thông báo năm 2002 của Thánh Bộ Giáo Lý Đức Tin **về việc tham gia chính trị của người Công Giáo và vâng theo quyền hạn của Giáo Hội địa phương là quan trọng.**

TGM Cordileone đã nói, Vatican truyền dạy là cần có đối thoại giữa các Giám Mục và chính quyền.

“Trong một bức thư, HY Ratzinger đã quả quyết là **ngoan cố bào chữa cho hành động phá thai và an tử là cố ý cộng tác trong việc phạm tội trọng,** và các Giám Mục phải đối thoại với những người Công Giáo nắm những chức vụ trong đời sống công quyền là những người đã hành xử như vậy, **để giúp họ hiểu rõ hành động ma quỉ độc dữ đó mà họ đang giúp người khác phạm, đồng thời theo dõi họ để họ thay lòng đổi dạ,** -TGM Cordileone nói vậy.

Ngài còn nói thêm: bức thư năm 2004 cho biết “Nếu những cuộc đối thoại này chứng tỏ không có kết quả, thì lúc đó đã vượt quá sự kính trọng của niềm tin Công Giáo về ý nghĩa việc rước Mình Thánh Chúa, **Giám Mục phải tuyên bố là cá nhân đó không được nhận Mình Thánh Chúa”.**

Nhiều Giám Mục với tính cách cá nhân gần đây cũng đã nói về việc nhận Mình Thánh Chúa.

Tuần trước, bà Pelosi nói là “Tôi nghĩ tôi có thể dùng phán đoán riêng của tôi / I think I can use my own judgment” khi thông tín viên Erik Rosales của đài EWTN bản tin ban đêm hỏi bà về việc rước Mình Thánh Chúa.

**Bà Pelosi đã có một quá khứ ủng hộ phá thai từ lâu và biện hộ cho việc phá thai được tài trợ bởi tiền thuế của người dân bằng cách hủy bỏ Tu Chính Án Hyde. Bà cũng ủng hộ Đạo Luật Bình Đẳng giới tính** / **Equality Act là luật mà HĐGM-HK đã cảnh cáo, và luật đó lại cho thấy có thể “trừng phạt” những nhóm tôn giáo chống lại việc tái định nghĩa hôn nhân và ý hệ đổi giống.**

Bà lại nói thêm bà “rất vui mừng vì Vatican đã đưa ra vấn đề Rước Mình Thánh Chúa” đối với những chính trị gia người Công Giáo ủng hộ phá thai, khi bà quả quyết là tuyên bố của Vatican “căn bản đã nói là ‘đừng có chia rẽ trong vấn đề này’.”

Vào tháng 10 năm 2020, Joe Biden đã bị từ khước không được rước Mình Thánh Chúa tại một xứ đạo thuộc giáo phận Charlestone khi ông đang vận động tranh cử tổng thống. Luật của giáo phận nói là: **nhân viên nhà nước là người Công Giáo mà nhất quyết yểm trợ phá thai do đòi hỏi tức là cộng tác với ma quỉ một cách công khai; ủng hộ luật cho phép phá thai là họ cũng thông phần tham dự một cách rõ ràng vào việc phạm tội trọng, là điều kiện để bị loại bỏ không cho rước Mình Thánh Chúa trong suốt thời gian mà họ vẫn ngoan cố duy trì tình trạng yểm trợ phá thai”.**

Fleming Island, Florida

May 19, 2021  **Nguyễn Tiến Cảnh**

Theo tin của CNA (Catholic News Agency)

**Hẹn gặp lại**

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**KHÔNG ĐÁP LẠI MỘT LỜI**

****

**QUÀ TẶNG TIN MỪNG:**

**Thứ Tư tuần XVIII Thường Niên, năm lẻ**

**nhớ thánh GIOAN MARIA VIANNEY**

**Lm. MINH ANH, TGP. HUẾ**

Kính mời đón xem video tại đây:

<https://bit.ly/2U4gSMe>

Và này có một người phụ nữ Canaan trong vùng ra kêu cầu: ***“Lạy Chúa, Con Vua Đavít, xin thương xót tôi! Con gái tôi bị quỷ ám”. Nhưng Ngài không trả lời bà.*** (Mt 15, 22-23a)



Hôm nay, Giáo Hội kính nhớ thánh Gioan Maria Vianney, một con người mà đầu đời, dường như chỉ gặp toàn sự lạnh lùng; **hầu như Thiên Chúa ‘không đáp lại một lời’ với người chủng sinh này.** Sức khoẻ yếu kém, trí khôn giới hạn và học lực lại quá khiêm tốn; vậy mà, nhờ kiên trì cầu nguyện, Vianney làm linh mục. Trong 40 năm, Vianney đã đốt lên **‘ngọn nến đời mình’** ở hai đầu xứ Ars, **cho đến khi không còn gì để tiêu hao**; ngài được mệnh danh là **“Tù nhân chiếc hộp giải tội”**, đến nỗi Lyon, phải nới rộng nhà ga, tăng các chuyến tàu đến và đi từ Ars để phục vụ hàng vạn linh hồn!

Kính thưa Anh Chị em,

**Thiên Chúa thường im lặng, đó là một sự thật!** Tin Mừng hôm nay là một minh chứng. Một phụ nữ ngoại giáo lẽo đẽo theo sau Thầy trò Chúa Giêsu, xin Ngài chữa cho con gái bà; vậy mà Phúc Âm cho biết phản ứng đầu tiên của Ngài là, **“Ngài ‘không đáp lại một lời’ nào!”.**

Thật ngạc nhiên, Giêsu, hiện thân của một Thiên Chúa xót thương, ‘không đáp lại một lời’ trước sự nài nỉ của một người mẹ khốn khổ đã đặt niềm tin vào Ngài một cách sâu sắc đến thế; ngạc nhiên hơn, sau sự can thiệp của các môn đệ, Ngài bảo, “Thầy chỉ được sai đến cùng các chiên lạc nhà Israel!”, “Đấng Cứu Độ Muôn Dân” sao lại chỉ nhắm đến chiên lạc nhà Israel; chưa hết, những lời ‘muối mặt’ của Ngài thật không thể hiểu nổi, “Không nên lấy bánh của con cái mà vứt cho ‘cún!’”. Mới đọc qua, Tin Mừng hôm nay có thể gây sốc và không thể chấp nhận; nhưng rõ ràng, do sự quan phòng của Thiên Chúa, phụ nữ này đã được lôi kéo khi tìm đến Chúa Giêsu; **chính Chúa Cha đã lôi kéo bà đến với Ngài, và Chúa Giêsu đã ‘hưởng ứng’ sự lôi kéo này,** không phải để thô lỗ hay để từ rãy nhưng cho phép bà thể hiện một đức tin mà rõ ràng, còn ‘rất thiếu’ nơi cuộc sống của nhiều người. Đó là lý do tại sao, thoạt tiên, Ngài ‘không đáp lại một lời!’.

Trong cuộc sống chúng ta, xem ra nhiều lúc Thiên Chúa cũng thinh lặng. Nhưng nếu Ngài thinh lặng, chúng ta phải biết, **Ngài có một lý do chính đáng. Thiên Chúa không bao giờ ngoảnh mặt với chúng ta; đúng hơn, sự im lặng của Ngài là một cách thức để lôi kéo chúng ta, thậm chí, đến gần Ngài hơn;** hơn cả việc Ngài muốn chúng ta thuộc về Ngài tức thì ngay khi Ngài hét ‘thật to, thật rõ’ điều đó! Sự im lặng của Thiên Chúa không nhất thiết là dấu hiệu của việc Ngài chẳng thiết tha gì đến chúng ta hoặc không thích chúng ta; nhưng việc **Ngài ‘không đáp lại một lời’ thường là dấu hiệu cho thấy ‘một hành động mang tính thanh luyện’ nhằm lôi kéo chúng ta đến việc biểu lộ đức tin của mình lên một cấp độ cao hơn, đầy đủ hơn và dĩ nhiên, mạnh mẽ hơn gấp nhiều lần.**

Khác với nhiều người Do Thái, phụ nữ này tin Chúa Giêsu là Đấng Messia, bà gọi Ngài là “Con Vua Đavít”. Lòng tin của bà tỏ bày cách đơn giản và rõ ràng. **Bà không cần tỏ ra mình xứng đáng, vì lòng tin của bà vào Chúa Giêsu đã là tất cả những gì cần thiết; hơn nữa, dẫu bị từ chối ba lần bảy lượt, bà vẫn cứ kiên trì.** Những gì xảy ra **không khiến bà nản lòng nhưng vẫn hy vọng; một hy vọng khiêm tốn đến lạ thường.** Và cuối cùng, mục tiêu của Chúa Giêsu đã lộ ra, Ngài cho phép bà đào sâu đức tin của mình và biểu lộ nó cho mọi người rằng, nó đã hoàn thành. Con bà được lành!

Sách Dân Số hôm nay, cách nào đó, vẫn cho thấy sự lạnh lùng của Thiên Chúa đối với dân Ngài; Ngài nói thật nhiều, nhưng khác nào, đã ‘không đáp lại một lời’ trước những con người mà Ngài gọi là “Dân bạc ác”. Ngài phán, “Các ngươi sẽ biết sự thù ghét của Ta, vì Ta đã phán thế nào, thì Ta sẽ làm cho dân bạc ác này như vậy. Nó sẽ hao mòn và chết trên rừng vắng này!”. **Nói thì nói, nhưng Thiên Chúa đã không làm vậy! Quả thế, nhờ lời khẩn cầu của Môsê, Ngài đã tha cho dân.** Thánh Vịnh đáp ca chứng tỏ điều đó, “Lạy Chúa, xin nhớ đến con, bởi lòng thương dân Ngài!”.

Anh Chị em,

Trong những ngày hôm nay, xem ra Thiên Chúa vẫn ‘không đáp lại một lời’ khi chúng ta đang rên siết trước dịch tễ. Vậy mà, **Ngài đang ở với chúng ta, khóc với chúng ta, lắng nghe chúng ta.** Và dẫu Ngài không nói một lời nhưng **sự hiện diện của Ngài thì thật kỳ diệu!** Ngài đang vướng víu trong bộ đồ bảo hộ nặng nề phải mặc suốt ngày của các y, bác sĩ và các nhân viên; Ngài ở trong những trái tim nhân ái sáng tạo ATM gạo, và cả ATM Oxy; Ngài ở trong những bác nông dân đang thu góp hoa màu, chất lên những ‘chuyến xe chạy ngược’… Đúng như sách Dân Số cho thấy, **Thiên Chúa thanh luyện con người theo cách của Ngài, vào giờ của Ngài, với lòng thương xót và ý muốn thánh thiện của Ngài.** **Phần chúng ta, hãy cứ kiên trì cầu nguyện và tin tưởng phó thác!**

Chúng ta có thể cầu nguyện,

“Lạy Chúa, xin lấp đầy con một niềm tin vững chắc; cho con **kiên trì vượt qua mọi điều, và không ngừng đặt tất cả hy vọng vào Chúa, cả khi xem ra, Chúa ‘không đáp lại một lời!’**, Amen.

(**lời nhắn:** mọi người đều có thể yêu cầu được nhận bài suy niệm tương tự của cùng tác giả **trong mỗi ngày**, xin liên lạc qua email: [minhanhhue06@gmail.com](mailto:minhanhhue06@gmail.com) – xin cảm ơn).

**Lm. MINH ANH, TGP. HUẾ**

**Hẹn gặp lại**

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**LÝ TRÍ HAY TRÁI TIM GIÚP CHÚNG TA NHẬN BIẾT THIÊN CHÚA?**

****

**Chuyên mục:**

**TÔI TIN, CHÚNG TÔI TIN**

**LÝ TRÍ HAY TRÁI TIM GIÚP CHÚNG TA NHẬN BIẾT THIÊN CHÚA?**

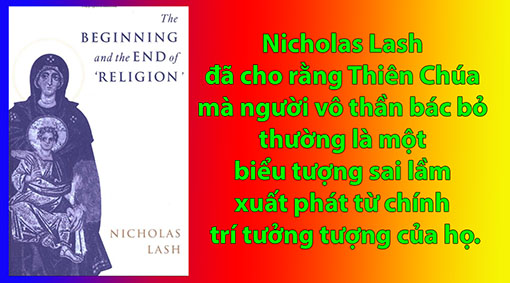
**Phêrô Phạm Văn Trung, Saigon.**

Kính mời theo dõi video tại đây:

<https://bit.ly/37nXzAq>

Trong tác phẩm của mình **“*The Beginning and the End of Religion – Sự bắt đầu và kết thúc của tôn giáo*”** [1], Nicholas Lash đã cho rằng Thiên Chúa mà người vô thần bác bỏ thường là một biểu tượng sai lầm **xuất phát từ chính trí tưởng tượng của họ**. Ông viết:

“Điều chúng ta cần làm không gì hơn là lưu ý rằng hầu hết những người đương thời với chúng ta vẫn thấy rõ ràng chủ nghĩa vô thần không chỉ có khả năng xuất hiện mà còn có thể lan rộng và có nhiều điểm đáng để phê bình cả về mặt trí thức lẫn đạo đức. Điều này là hợp lý, vì nếu tự cho mình là vô thần thì họ sẽ không quan tâm đến việc có tồn tại “một dạng không có thân xác”, “bất tử, tự do, có khả năng làm được mọi thứ, biết mọi điều” và là “đối tượng đúng đắn đáng để cho con người thờ phượng và vâng lời, là đấng tạo dựng và duy trì vũ trụ này.” Tuy nhiên, nếu chúng ta dùng từ “Thiên Chúa” để ngụ ý về mầu nhiệm đó, được hiện thân trong Chúa Kitô, truyền cho mọi thứ từ **hư vô trở thành hiện hữu,** thì tất cả mọi thứ phải gắn kết với Thiên Chúa trong mọi bước đi, trong mọi phần hiện hữu của mình, cho dù họ có lưu ý và tin tưởng như thế hay không. Như thế, chủ nghĩa vô thần, vốn chủ trương không có Thiên Chúa, **tự mâu thuẫn và nếu nó tiến triển hợp lý, thì rồi ra nó sẽ tự hủy hoại chính mình mà thôi”.** [1]



Về những suy tưởng này, LM Ron Rolheiser, OMI, có một bài viết dài nhằm nhận xét và bàn luận thêm như sau:

“Cái nhìn sâu sắc của Lash rất quan trọng, đây không chỉ là quan điểm đầu tiên và tốt nhất để chúng ta đối thoại với người vô thần, mà còn cho chúng ta **hiểu về chính đức tin của mình**. Định nghĩa đầu tiên của giáo lý Kitô về Thiên Chúa, Ngài là **Đấng không thể tả được, có nghĩa là không thể có một ý niệm về Thiên Chúa và rằng tất cả mọi ngôn ngữ của chúng ta đều không đủ khả năng mô tả đúng về Ngài…** Một cách tự nhiên, tất cả chúng ta cố gắng tạo ra một hình ảnh nào đó về Thiên Chúa và cố gắng hình dung ra sự hiện hữu của Ngài. Vấn đề là, **khi cố làm như thế, chúng ta tự giới hạn mình trong hình ảnh và điều mà chúng ta cho là sự hiện hữu của Ngài mà thôi, và cả hai đều không đúng…** Dù điều đó tự nhiên và không thể tránh khỏi, nhưng lại làm cho chúng ta, dù thiện tâm đến đâu, vẫn luôn luôn có một ngẫu tượng, một quan điểm sai lầm, **một Thiên Chúa được tạo nên từ chính trí tưởng tượng chúng ta và giống chúng ta, mà vì thế, đó là Thiên Chúa dễ dàng bị những người vô thần bác bỏ cách thích đáng”.** Nếu chúng ta cứ cố chấp theo hướng đó thì rốt cuộc **“chúng ta hoặc trở nên một kiểu vô thần nào đó hoặc e sợ không dám xem xét đức tin của mình, bởi một cách vô thức, chúng ta đã tiếp nhận niềm tin của chủ nghĩa vô thần rằng đức tin là ngây thơ, không thể đứng vững trước những chất vấn nghiêm khắc”.**

LM Ron Rolheiser nói tiếp rằng đó **“không phải là thất bại của đức tin mà là thất bại của trí tưởng tượng”** của con người.

Thật vậy **vấn đề không phải là Thiên Chúa không hiện hữu hay đã biến mất. Mà là lý trí và ngôn ngữ con người không thể diễn tả được Thiên Chúa.** Thiên Chúa vẫn có thực, nhưng Ngài nằm ngoài tầm với của năng lực suy tưởng và diễn tả của chúng ta. Ngài là **Đấng Siêu Việt và Vô Hạn**, mà vô hạn thì không thể bị giới hạn bởi ngôn ngữ hoặc hình tượng. **Lý trí con người không thể bao trùm sự vô hạn được.**

LM Ron Rolheiser kết luận rằng **chỉ có đức tin, nhờ Thiên Chúa mặc khải, mới rút ngắn được đôi chút** **“sự không thể diễn tả được của Thiên Chúa, là Đấng vượt ngoài khái niệm hoặc ngôn ngữ”.** **Chỉ trong đức tin, cõi lòng vốn hạn hẹp của con người “sẽ cảm nhận được tình yêu vô hạn của Thiên Chúa, dù chỉ trong sự thật mờ tối”.** [2]

Giáo Lý Hội Thánh Công Giáo, số 36, viết: “*Hội Thánh, mẹ chúng ta, khẳng định và dạy rằng: Từ những loài thụ tạo,* ***con người nhờ ánh sáng tự nhiên của lý trí, có thể nhận biết cách chắc chắn về Thiên Chúa như là nguyên lý và cùng đích của mọi loài****” (Cđ Vat I: DS 3004; 41x.3026; DV 6). Không có khả năng này, con người không thể đón nhận mặc khải của Thiên Chúa. Con người có được khả năng đó là vì* ***đã được tạo dựng "theo hình ảnh Thiên Chúa”.*** *(St 1,26)*.

Tuy nhiên Giáo Lý Hội Thánh Công giáo, số 37, lại khẳng định “*trong những hoàn cảnh cụ thể của mình,* ***con người rất khó nhận biết Thiên Chúa nếu chỉ dựa vào ánh sáng của lý trí:*** *Lý trí con người nhờ sức lực và ánh sáng tự nhiên của mình, có thể nhận biết cách xác thật và chắc chắn về một Thiên Chúa hữu ngã, Đấng bảo vệ và điều khiển thế giới bằng sự quan phòng, cũng như về luật tự nhiên mà Đấng Sáng Tạo đã đặt trong tâm hồn chúng ta. Tuy nhiên,* ***vẫn còn nhiều trở ngại ngăn cản lý trí vận dụng hữu hiệu năng lực tự nhiên của nó. Vì những chân lý liên quan đến Thiên Chúa và loài người vượt hẳn lãnh vực khả giác, lại đòi hỏi con người phải xả thân và quên mình khi muốn hành động và sống theo chân lý đó****. Để nắm bắt những chân lý như thế, tinh thần con người phải chịu nhiều khó khăn do giác quan và trí tưởng tượng, cũng như những ham muốn xấu xa do nguyên tội gây nên. Vì thế, trong những lãnh vực đó,* ***những điều mà con người không muốn là có thật, thì họ dễ dàng tự thuyết phục mình rằng chúng chỉ là điều dối trá hay mơ hồ mà thôi****” (Piô XII, enc.Humani Generis: DS 3875)*.

Tầm quan trọng của mặc khải do bởi Thiên Chúa được số 38 nói rõ: “*Vì thế,* ***con người cần được mặc khải của Thiên Chúa soi dẫn,*** *không những trong những gì vượt quá trí khôn, mà còn trong "những chân lý tôn giáo và luân lý tự nó vốn không vượt quá khả năng lý trí để con người trong hoàn cảnh hiện tại có thể biết được một cách dễ dàng, chắc chắn mà không lẫn lộn sai lầm”. (DS 3876; Vat I DS 3005; DV 6; Th. Tôma Aquinô, Tổng luận thần học 1,1,1)*

Giáo Lý Hội Thánh Công Giáo, số 49 kết luận: **“*Không có Đấng Sáng Tạo, loài thụ tạo biến tan"****. (GS 36). Vì thế,* ***người tín hữu cảm thấy tình yêu Chúa Kitô thúc bách mang ánh sáng của Thiên Chúa hằng sống đến cho những ai không biết hoặc chối từ Ngài*”.**

Nếu con người không thể hoàn toàn thấu rõ được vấn đề bằng lý trí, vốn là một năng lực của bản thân, thì họ vẫn có thể tiếp cận vấn đề bằng một năng lực khác, cũng là một năng lực nơi bản thân họ, mà Thiên Chúa đã phú ban khi Ngài tạo dựng nên họ **“*Thiên Chúa sáng tạo con người theo hình ảnh mình, Thiên Chúa sáng tạo con người theo hình ảnh Thiên Chúa*”** (St 1: 27): đó là **trái tim yêu thương**, giúp con người không chỉ ***tri thức - hiểu thấu*** mà trước nhất là ***trải nghiệm - cảm thấu*** cách nhanh nhất bản chất của thực tại, nhất là những thực tại tâm linh, mà sự sùng bái lý trí thực chứng lâu nay vẫn độc đoán coi là “vô lý”, mà thật ra lại là mâu thuẫn, chính việc độc đoán ấy mới là “phi lý”, vì thứ chủ trương duy lý ấy tự nó đi ngược lại với bản chất suy lý của chính nó! Nói cách khác, **lý trí, tức là khả năng suy nghĩ, không phải là năng lực tri thức duy nhất và lớn lao nhất của con người, như nhiều người, nhiều phong trào xã hội, đảng phái, trào lưu triết học… đã và vẫn đang lầm tưởng,** nhân danh cái mà họ gọi là “khoa học thực nghiệm duy lý tính”, một cách độc tài võ đoán, có lẽ thiếu phản tỉnh, và khá phi thực tế, vì thực tại của hiện hữu nhân loại chưa bao giờ hết là vấn nạn cho chính nghĩ suy của chính con người. **Con người không chỉ có khối óc để suy nghĩ mà còn có con tim để đồng cảm, chia sẻ và yêu thương. Đây chính là “cảnh vực” mênh mang như vô tận mà lý trí con người vẫn chưa thể, ít ra cho đến nay, hiểu rõ ngọn nguồn và những biến chuyển đa dạng, bất ngờ của nó,** như Blaise Pascal đã nhận xét từ thế kỷ thứ XVII **“*Le coeur a ses raisons que la raison ne connait point*** *–* ***Trái tim có những lý lẽ của nó mà lý trí không biết chút gì”.***

Đề cập đến khả năng yêu thương của con người, như một năng lực “hiểu biết” Thiên Chúa, Giáo Lý Hội Thánh Công Giáo, số 356 viết: **“*Trong tất cả các thụ tạo hữu hình, chỉ con người là "có khả năng hiểu biết và yêu mến Tạo Hóa"*** *(x.GS 12,3).* ***Con người là "thụ tạo duy nhất trên trái đất được Thiên Chúa dựng nên cho chính họ"*** *(x.GS 24,3);* ***chỉ con người, nhờ sự hiểu biết và tình thương, được mời gọi chia sẻ sự sống của Thiên Chúa.*** *Con người được tạo dựng vì mục đích ấy, và đó là* ***lý do căn bản của phẩm giá con người:*** *Vì sao Ngài đã dựng con người với phẩm giá cao trọng như vậy? Với tình thương vô biên, Ngài đã nhìn ngắm thụ tạo nơi chính mình và say mê nó.* ***Vì thương yêu, Ngài đã tạo ra nó; vì thương yêu, Ngài cho nó khả năng hưởng phúc vĩnh cửu*** *(Thánh Catarina thành Sienna, dial 4,13)*”.

Trong thông điệp “*Bác Ái Trong Chân Lý*”, được công bố ngày 7 Tháng Bẩy năm 2009, Đức Thánh Cha Bênêđíctô XVI cũng cho thấy vai trò cốt yếu của tình yêu trong sự phát triển đích thực của con người:

“***Tình yêu trong chân lý là động lực chính cho sự phát triển chính thực của mỗi người cũng như của toàn thể nhân loại. Chính vì thế, toàn bộ giáo huấn của Giáo Hội về xã hội xoay quanh nguyên lý “Bác Ái Trong Chân Lý****”. Chỉ với tình yêu được lý trí và đức tin soi sáng, loài người mới có thể vươn tới những mục tiêu phát triển mang tính* ***nhân bản và nhân hoá****. Là nguyên lý nền tảng cho giáo huấn của Giáo Hội về xã hội,* ***tình yêu trong chân lý mang tính tiêu chuẩn cho mọi hành động luân lý của con người*”.**

Đó mới là cách nhận thức đầy đủ về bản chất toàn vẹn của con người, không phiến diện, không lệch lạc, dẫn con người đến một lối suy tưởng đầy đủ mọi khía cạnh, hầu có một cách định hướng hành động đúng đắn đích thực, phù hợp với thực tại của cuộc sống con người, cá nhân cũng như cộng đồng lớn nhỏ.

Ngày 26 tháng 7 năm 2021 mới đây, trong một bài có tựa đề **“Chúng ta có thể chứng minh Thiên Chúa hiện hữu không?”,** Cha Ron Rolheiser cho thấy rằng:

**“Thiên Chúa không thể được tìm thấy trong kết luận của một triết thuyết**; **nhưng phải là kết quả của một cung cách sống nào đó”.** Và cung cách sống ấy chính là **“sống trung thực tôn trọng nhau nhiều nhất có thể và sử dụng những tài năng của chúng ta để giúp đỡ người khác”.** Chính khi ấy **“Thiên Chúa sẽ xuất hiện”.**

Cha Ron dẫn chứng bằng trình thuật Tin Mừng nói về Thánh Tôma, vốn là con người nghi ngờ sự phục sinh của Chúa Giêsu và chủ trương thực chứng: “*Nếu tôi không thấy dấu đinh ở tay Ngài, nếu tôi không xỏ ngón tay vào lỗ đinh và không đặt bàn tay vào cạnh sườn Ngài, tôi chẳng có tin.*” *(Ga 20: 25).* Chúng ta lưu ý rằng **Chúa Giêsu không phản kháng hay quở trách khi đối mặt với sự hoài nghi của Tôma.** Thay vào đó, Ngài nói với Tôma: *“Đặt ngón tay vào đây, và hãy nhìn xem tay Thầy. Đưa tay ra mà đặt vào cạnh sườn Thầy. Đừng cứng lòng nữa, nhưng hãy tin.*” (Ga 20: 27).

Đó là thách thức mở ra cho chúng ta: “*Nhìn chân tay Thầy coi, chính Thầy đây mà! Cứ rờ xem, ma đâu có xương có thịt như anh em thấy Thầy có đây?*” (Lc 24: 39). Tuy nhiên, **thách thức đó không phải là một thách thức đối với trí tuệ cho bằng một thách thức đối với đạo đức, thách thức đối với sự ngay thẳng và rộng lượng.**

Cha Ron Rolheiser kết luận:

**“Chủ nghĩa hoài nghi và thuyết bất khả tri, thậm chí cả chủ nghĩa vô thần sẽ không phải là vấn nạn miễn là người ta trung thực, không biến thành duy lý, không nói dối, sẵn sàng xả thân trước thực tế khi nó xuất hiện, và hào phóng trong việc cống hiến cuộc sống của mình để phục vụ.** Nếu những điều kiện này được đáp ứng, Thiên Chúa, tác giả và nguồn gốc của mọi thực tại, cuối cùng cũng trở nên có thật, ngay cả đối với những người cần bằng chứng vật lý… Đối với tất cả mọi người, sẽ có những đêm đen tối của tâm hồn, sự im lặng của Thiên Chúa, những mùa cô đơn lạnh lẽo, những khoảng thời gian hoài nghi khi thực tại của Thiên Chúa không thể nắm bắt hoặc nhận ra được một cách có ý thức. Lịch sử đức tin, như người ta chứng kiến trong cuộc đời của Chúa Giêsu và cuộc đời của các thánh, cho chúng ta thấy rằng Thiên Chúa vẫn thường khi **có vẻ như** đã chết rồi, và vào những lúc đó, thực tại của thế giới thực nghiệm có thể áp đảo chúng ta đến nỗi không gì có vẻ là có thật ngoại trừ những gì chúng ta có thể làm được. thấy được và cảm được ngay bấy giờ, nhất là nỗi đau của chính chúng ta…

**Thiên Chúa không đòi hỏi chúng ta phải có một đức tin chắc chắn về mặt lý thuyết, nhưng là một sự phục vụ quảng đại và bền vững.** Nếu chúng ta **trung thành giúp đỡ người khác, chúng ta có sự đảm bảo rằng một ngày nào đó chúng ta sẽ thấy mình ở trước Thiên Chúa thực sự,** là Đấng sẽ nhẹ nhàng nói với chúng ta: “*Cứ rờ xem, ma đâu có xương có thịt như anh em thấy Thầy có đây*.” (Lc 24: 39).

**Vậy thì chúng ta có thể chứng minh Thiên Chúa hiện hữu không?** **Về lý thuyết thì không thể; nhưng trong thực hành thì lại có thể.”** [3]

Tại buổi tiếp kiến chung ngày 14-11-2012, Đức Thánh Cha Bênêđictô XVI, trong loạt bài giáo lý về Năm Đức Tin, đã gợi ra những suy tư về lòng khát khao Thiên Chúa mà mỗi con người mang trong cõi lòng:

“Trong hoàn cảnh của thời đại, chúng ta không được quên rằng ***đời sống đức tin là một con đường dẫn đến sự hiểu biết và gặp gỡ Thiên Chúa.*** Những ai tin thì được kết hợp với Thiên Chúa và mở lòng đón nhận ân sủng của Ngài, với quyền năng của tình yêu Ngài. Như vậy, sự hiện hữu của họ trở thành một nhân chứng, không phải cho chính họ mà cho Đấng Phục Sinh, và **đức tin của họ không e ngại tỏa sáng trong cuộc sống hàng ngày, cởi mở để đối thoại, thể hiện tình bạn sâu sắc** cho hành trình của mỗi con người và có thể **mang lại hy vọng cho mọi người trong nhu cầu cứu chuộc, hạnh phúc, một tương lai.** Thật ra, **đức tin là cuộc gặp gỡ với Thiên Chúa, Đấng đã nói và hoạt động trong lịch sử, đồng thời biến đổi cuộc sống hàng ngày của chúng ta, biến đổi trong chúng ta những tinh thần, những phán đoán giá trị, những quyết định và những hành động thực tế.** Đức tin không phải là một ảo tưởng, một sự bay bổng của hoa mỹ, một nơi ẩn náu hay chủ nghĩa tình cảm; đúng hơn đó là sự **tham gia hoàn toàn vào toàn bộ cuộc sống và là việc loan báo Tin Mừng, Tin Mừng có thể giải phóng toàn thể con người.** Một Kitô hữu và một cộng đồng tích cực và trung thành với kế hoạch của Thiên Chúa, Đấng đã yêu thương chúng ta trước, là những con đường dành riêng cho những ai chìm đắm trong sự thờ ơ hoặc nghi ngờ về cuộc sống và hành động của họ. Tuy nhiên, điều này đòi hỏi mỗi người và mọi người phải làm cho lời chứng đức tin của họ ngày càng sáng rõ hơn, thanh tẩy đời sống của họ để nó có thể phù hợp với Chúa Kitô. Nhiều người ngày nay có một ý tưởng hạn hẹp về đức tin Kitô giáo, bởi vì họ đồng hóa nó với một hệ thống thuần túy chỉ là niềm tin và giá trị, chứ không phải là chân lý về một Thiên Chúa đã tỏ mình ra trong lịch sử, quan tâm hiệp thông mặt đối mặt, trong mối tương quan yêu thương với con người. Trên thực tế, gốc rễ của mọi học thuyết hay giá trị là sự kiện gặp gỡ giữa con người và Thiên Chúa trong Chúa Giêsu Kitô**. Kitô giáo, trước khi là một giáo lý hay một luân lý, là sự kiện của tình yêu, đó là sự chấp nhận Con Người Giêsu. Vì lý do này, trước tiên cộng đồng Kitô giáo và Kitô hữu phải nhìn vào và làm cho người khác nhìn vào Chúa Kitô, con đường thật dẫn đến Thiên Chúa**”. [4]

Cùng mạch suy niệm đó, trong bài huấn dụ ngắn trước khi đọc Kinh Truyền Tin ngày 01/08/ 2021 vừa qua, Đức Thánh Cha Phanxicô nói:

“***Tại sao chúng ta tìm kiếm Chúa? Tại sao tôi tìm kiếm Chúa? Đâu là lý do cho đức tin của tôi, cho đức tin của chúng ta?*** *Chúng ta cần phải phân biệt điều này,* bởi vì *trong số rất nhiều cám dỗ, có một cám dỗ mà chúng ta thường gặp, có thể gọi là* ***"cám dỗ thần tượng".*** *Đó là điều thúc đẩy chúng ta* ***tìm kiếm Thiên Chúa để sử dụng và tiêu dùng, để giải quyết các vấn đề, để nhờ vả Ngài về những gì chúng ta không thể tự mình có được, vì mối lợi.*** *Nhưng với cách này, đức tin vẫn còn hời hợt và đức tin vẫn là chạy theo dấu lạ:* ***chúng ta tìm kiếm Chúa để nuôi sống mình và sau đó chúng ta quên Ngài khi chúng ta no đủ.*** *Ở trung tâm của đức tin non nớt này,* ***không có Chúa, chỉ có những nhu cầu của chúng ta.*** *Chúng ta nghĩ đến sở thích của chúng ta, nghĩ đến nhiều thứ ... Chúng ta trình bày những nhu cầu của mình với Chúa là đúng, nhưng trên hết Chúa là Đấng hành động vượt xa sự mong đợi của chúng ta, mong muốn sống với chúng ta bằng một mối tương quan yêu thương.* ***Và tình yêu đích thực là vị tha, là hoàn toàn nhưng không, miễn phí: người ta không yêu để nhận lại một mối lợi!***

***Làm sao chúng ta có thể thanh lọc việc tìm kiếm Thiên Chúa của chúng ta?*** *Làm thế nào để chuyển từ một đức tin tìm dấu lạ, vốn chỉ nghĩ đến nhu cầu của bản thân, sang một đức tin đẹp lòng Chúa?”. Và Chúa Giêsu đã chỉ đường: Ngài trả lời rằng việc Thiên Chúa muốn các ông làm là đón nhận Đấng mà Chúa Cha đã sai đến, tức là đón tiếp chính Ngài…là* ***chào đón Chúa Giêsu, đón nhận Ngài vào cuộc sống chúng ta, là sống một câu chuyện tình yêu với Chúa Giêsu. Chính Ngài sẽ thanh luyện đức tin của chúng ta. Một mình chúng ta không thể. Nhưng Chúa mong muốn có một mối tương quan yêu thương với chúng ta: yêu mến Ngài trước những điều chúng ta lãnh nhận và làm. Có một mối tương quan với Ngài, vượt lên trên luận lý lợi ích và toan tính.***

Đức Thánh Cha kết luận: ***“Lời mời gọi của Tin Mừng là thế này: thay vì chỉ quan tâm đến bánh vật chất nuôi sống chúng ta, chúng ta chào đón Chúa Giêsu như Bánh Hằng Sống và bắt đầu từ tình bạn với Ngài, chúng ta học cách yêu thương nhau. Miễn phí và không tính toán. Yêu một cách tự do, không tính toán, không lợi dụng người khác, với tính nhưng không, với lòng quảng đại và cao cả.”*** [5]

Chúng ta cũng có thể kết luận: việc nhận biết Thiên Chúa không chỉ dừng lại ở việc suy nghĩ hoặc lý luận với những ý niệm **không bao giờ trọn vẹn về Ngài**, nhưng con người cần lên đường đi tìm kiếm Thiên Chúa bằng cách đón nhận Chúa Kitô, sống với hiệp thông với Ngài trong tình thân, và cùng Ngài sống tình thân với mọi người khác như anh chị em, vì “**Ta bảo thật các ngươi: mỗi lần các ngươi làm như thế cho một trong những anh em bé nhỏ nhất của Ta đây, là các ngươi đã làm cho chính Ta vậy**” (Mt 25: 40).

***Phêrô Phạm Văn Trung,***

***Hẹn gặp lại***

Tham khảo:

[1] The Beginning and the End of Religion, Nicholas Lash, Norris Hulse Professor Divinity, University of Cambridge, Cambridge University Press, first published 1996.

[2]ronrolheiser.com/the-ineffability-of-god/#. YQYd7

agzbIU

[3] ronrolheiser.com/en/#.YQYcN6gzbIU

[4] Đức Thánh Cha Bênêđictô XVI, buổi tiếp kiến chung ngày 14-11-2012, loạt bài giáo lý về Năm Đức Tin.

[5] vaticannews.va/vi/pope/news/2021-08

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**Tác phẩm: THƯỞNG THỨC LỜI CHÚA**

****

**LECTIO DIVINA**

**Tác phẩm:**

**THƯỞNG THỨC LỜI CHÚA**

**Nguyên tác:**

**Savourer la Parole de Dieu**

**Fr. Bernard GAUDEUL**

**Thérèse Trần Thiết**

**Fr. Bảo Tịnh O.Cist chuyển ngữ**

**Tủ Sách Đan viện Xitô Thánh Mẫu Tâm Mỹ Ca, Nha Trang.**

Kính mời theo dõi video tại đây:

<https://bit.ly/3s6KwwP>

**LỜI MỞ**

**"LỜI TỐT ĐẸP CỦA THIÊN CHÚA"**

***(Hr 6,5)***

Từ khoảng năm mươi năm nay, các tín hữu công giáo đã thực sự quay về với Lời Chúa một cách rõ ràng. Nếu trước kia họ đã tỏ ra “dị ứng” bao nhiêu, thì nay họ lại chuyên chăm tiếp cận Lời Chúa bấy nhiêu. Có thể nói họ đã được **Tông Huấn *Divino Afflante Spiritu***của Đức Piô XII (30/9/1943) chinh phục, lại được đẩy mạnh bởi **Hiến Chế Tín Lý *Dei Verbum*** của Công đồng Vaticanô II (18/11/1965), sau đó còn được củng cố bởi việc **canh tân Phụng Vụ**, với vị trí quan trọng của Lời Chúa.

Cuộc tranh luận với anh em Tin Lành từ thế kỷ XVI, và khủng hoảng của chủ nghĩa hiện đại trong những thập niên 1900, đã khiến Giáo Hội Công Giáo đặt Kinh Thánh vào một vị trí “kín đáo” hơn, làm cho các tín hữu phải chịu một sự thiệt thòi lớn lao, có những nhận xét, phê bình, từ chuyên khoa lịch sử khoa học Thánh Kinh mà không thể trả lời bằng những chứng lý rõ ràng, **chỉ vì không được học hỏi chu đáo. Cũng vì vậy mà nhiều người đã để niềm tin ra nguội lạnh, thậm chí có người đã dần dà xa rời đức tin, hoặc chịu ảnh hưởng của một số trí thức theo những triết thuyết và khoa học thực nghiệm.**

Nhưng rồi khủng hoảng kia cũng được vượt qua để có những cuộc gặp gỡ Đại Kết, những phong trào như Taizé và sự phát triển của các nhóm Canh tân đoàn sủng, minh chứng điều đó. Kho tàng Kinh Thánh lại được rộng mở. **Lời Chúa đã tìm lại được vị trí danh dự trong Phụng Vụ và trong đời sống hằng ngày**. Không thiếu các sách giúp học hỏi và giải nghĩa Kinh Thánh, các khoá khai tâm cho môn Kinh Thánh cũng đua nhau khai giảng, đúng là một bừng tỉnh mang lại hoa trái dồi dào. **“*Chúng ta đang chứng kiến một “hiển linh” của Lời Chúa trong cộng đoàn các tín hữu*”.** (Enzo Bianchi, Cầu nguyện Lời). **Nhiều người nghe, đọc và suy niệm Lời Chúa hằng ngày, có khi còn nhiều lần trong ngày nữa.**

Nhưng, phải chăng Lời Chúa cũng có thể là nạn nhân của chính sự phồn thịnh này? **“*Ở mức độ nào, Lời Chúa mới trở thành linh hồn của thần học và linh hứng cho toàn diện đời sống tín hữu*”?** [Gioan Phaolô II, Tiến tới ngàn năm thứ Ba số 36 (10.11.1994)]. Một câu hỏi hầu như không thể có một câu trả lời rõ ràng. Đôi khi ta có cảm tưởng như cuối cùng **Lời Chúa đã trở thành tầm thường, như một lời ru ngủ, một điệu nhạc quen tai, cứ thì thầm ở nơi tiềm thức sâu thẳm. Ta có nguy cơ không quan tâm bằng những bản tin thời sự hằng ngày, hoặc bài hát mới nhất qua các làn sóng được phát ra từ một máy điện tử hiện đại.**

Không ít trường hợp Lời Chúa không đồng điệu với thời sự. So với những tin tức trong ngày, **thì Tân Ứớc và ngay cả Tin Mừng, đã là đồ cổ:** từ hơn hai ngàn năm rồi còn gì! Vậy còn nói gì đến Cựu Ứớc! Có liên quan gì tới chúng ta ngày nay, những tình yêu của Ábraham hay Giacóp? Đavít với những vấn đề của triều đại ông, và Nabucođonoso với mộng bành trướng lãnh thổ? Vào buổi bình minh của thế kỷ XXI này, câu chuyện mười hai chi họ kia xuất hành từ Aicập, xuyên qua sa mạc suốt bốn mươi năm trường, được nuôi sống bằng manna, có liên quan gì với chúng ta hôm nay? Hãy cứ để Giêrêmia với những chuỗi thở than của ông, để Giona trong bụng cá mập và Gióp trên đống phân đi! Hãy cứ để Phaolô với những giằng co của ông, giữa Do Thái giáo và Thầy Giêsu, với đám Pharisêu, Sađốc và thuộc hạ của Hêrôđê! Điều thú vị cho chúng ta là thế giới hôm nay, và ngày mai, thế giới của tin học, của nguyên tử hạt nhân, chứ không phải cái thế giới của nền văn minh nông nghiệp lỗi thời, với não trạng ngây ngô của buổi sơ khai, chẳng liên quan gì đến chúng ta đang ở thời đại khoa học và bình luận này. Đàng khác, tất cả những thứ ấy có chắc gì là Lời của Thiên Chúa thật?

Lời Chúa, cái mớ lề luật lộn xộn dây dưa suốt những chương sách Ngũ Kinh, còn xưa hơn cả những cái mũ của các bà cố nữa? Lời Chúa, những bản tuyên án nặng nề trong sách các Thủ Lãnh, đòi tử hình cho các dân bản địa vừa bị thôn tính? Những tiếng kêu trả thù chống lại quân tội lỗi vừa chiến thắng? Những tiếng kêu la vang vọng tới cả sách Thánh Vịnh? Những sấm ngôn sặc mùi giận dữ của các Ngôn sứ? Lời Chúa, tội giết người của Giuđa, tội ngoại tình của Đavít được mô tả và phân tích cặn kẽ? Lời Chúa, những vần thơ trữ tình trong Diễm Ca, quá trần tục, lộ liễu, mà chẳng hề nhắc đến tên Chúa? Lời Chúa, những tiếp cận lịch sử, những điều phản chân lý khoa học được phơi bày đó đây trong sách Thánh?

Đúng, Lời Chúa! Thánh Phaolô khẳng định cách mạnh mẽ: **“*Tất cả những gì viết trong Sách Thánh đều do Thiên Chúa linh hứng, và có ích cho việc giảng dạy, biện bác, sửa dạy, giáo dục để trở nên công chính”*** *(2Tm 3, 16)*. Thánh Phêrô còn nhấn mạnh: **“*Quả vậy, lời ngôn sứ không bao giờ lại do ý muốn người phàm, nhưng chính nhờ Chúa Thánh Thần thúc đẩy mà có những người đã nói theo lệnh của Thiên Chúa*”** (2Pr 1, 21).

Công đồng Vaticanô II cũng xác quyết: ***“Thánh Kinh chứa đựng lời Chúa và thực sự là lời của Chúa, vì được linh ứng».*** (Dei Verbum số 24)

Sách Giáo Lý Công giáo còn nói rõ hơn: ***“Qua tất cả các lời ở trong Thánh Kinh, Thiên Chúa chỉ nói một Lời, là (Ngôi) Lời duy nhất của Ngài. Trong Ngôi Lời, Thiên Chúa bày tỏ tất cả về chính mình Ngài”.*** Và còn thêm: **“*Trong Thánh Kinh, Hội Thánh không chỉ tiếp nhận một lời phàm nhân, nhưng thực sự là Lời của Thiên Chúa*”**. (Sách Giáo Lý của GHCG số 102)

**Nhưng Lời Chúa đòi phải được thấu hiểu. Lời đó không có tham vọng dạy con người cách chính xác về lịch sử, xã hội học, hay các khoa học khác.** Tất cả những bộ môn này thuộc về công việc tìm tòi, nghiên cứu của con người.

**“*Thiên Chúa không cho chúng ta thông tin về sự tiến hóa của vũ trụ, với những định luật của nó cho tương lai, mặc dù có nhiều tín hữu thường nghĩ như thế. Thiên Chúa cũng không giải mã cho chúng ta mọi ý nghĩa trong lịch sử: Ngài không làm cho độc giả được bảo đảm trong tương lai, mặc dù những kẻ tin Chúa vẫn tưởng là như vậy*”.**  (Christian Duquocq, Dẫn vào thực hành thần học tín lý I, tr. 70). Nhưng, Đấng Tạo Hoá của cả vũ trụ và con người, mặc khải cho chúng ta, và chỉ mình Ngài có thể làm được, vượt trên mọi giải thích của khoa học, cái ý nghĩa sâu xa, tối hậu của cuộc đời và lịch sử. **“*Phải công nhận rằng Thánh Kinh dạy ta cách chắc chắn, trung thành và không sai lầm, những chân lý mà Thiên Chúa đã muốn Thánh Kinh ghi lại vì phần rỗi chúng ta*”.** (Dei Verbum số 11, 2).

Lời nhắn gửi đến thần trí để mời gọi hiểu biết **“*những điều Thần Khí nói với các Giáo Hội*”** (Kh 2, 29). Lời minh chứng cho lối **dạy dỗ tiệm tiến của Thiên Chúa**. **Ngài giáo huấn dân Ngài tuần tự qua các thế hệ, chứ không đốt giai đoạn, nhưng luôn sánh bước với con người để thanh luyện dần dần lương tâm đạo đức và đào sâu kinh nghiệm tâm linh.** Israel là dân tộc được Lời đào tạo, theo nhiều cách nhập thể khác nhau, từ thời các Tổ phụ, các nhà lập pháp, các ngôn sứ và các bậc khôn ngoan, cho đến Thầy Giêsu và các Tông đồ. **Vì nếu ta nói Thiên Chúa là tác giả Kinh Thánh, thì lập tức phải thêm rằng Thần Khí Chúa tôn trọng tính khí cá nhân, cũng như văn hoá riêng của những người cầm bút viết ra những pho Sách Thánh kia, với vẻ hài hước, hay kém hiểu biết, kém tế nhị, hoặc ít nhiều thành kiến của họ, mặc dù do chính Ngài linh hứng.** **Cho nên đúng thật là Sách Thánh vừa hoàn toàn của Thiên Chúa mà cũng hoàn toàn của con người.**

Chắc chắn người ta có thể đến với Kinh Thánh như một nhà sử học và coi đó như một nguồn kiến thức có giá trị bậc nhất để hiểu biết hơn về sự phát triển của nhân loại. Như một thi sĩ, bén nhạy với âm điệu của từng câu, với những biểu tượng mà nó chuyển tải, với vẻ đẹp của những hình ảnh. Như nhà xã hội học, đánh giá cao sự cải hoá những tương quan giữa người Do Thái với nhau và với cả những người nước ngoài trong những kỷ nguyên vừa qua. Nhưng **nếu chỉ là như thế, người ta đã hụt mất điều chính yếu: Kinh Thánh, Lời Chúa mời gọi con người đến với niềm tin, đề nghị một kinh nghiệm của ơn cứu độ, mời hiệp thông với Thiên Chúa vĩnh hằng, mời đi đến một giao ước với Ngài, giao ước được ký kết trên mặt đất này cho đến muôn đời. “*Công việc nghiên cứu môn chú giải Kinh Thánh cũng có thể trở thành một lối đi hoang. Một khoa học chỉ căn cứ vào khía cạnh “người” của bản văn, nó có nguy cơ quên rằng Lời Chúa gọi mời mỗi người ra khỏi chính mình, để sống niềm tin, sống tình yêu thương*”.** (Gioan Phaolô II)

Có một cách đọc Kinh Thánh mang tính bác học hơn, nhưng đồng thời tỏ ra hoàn toàn vô cảm đối với sứ điệp của nó. “*Cũng có thể một môn học về Kinh Thánh lại làm mất đức tin…* ***Trái lại, người ta có thể am hiểu Kinh Thánh mà không cần đến những môn nặng chất khoa học, kỹ thuật*”.** (Dom Guy-Marie Oury, Chercher Dieu dans sa Parole, CLD, p. 25-26). Tuy nhiên cũng có **một cách đọc cần vận động tất cả tâm trí để khám phá điều Thiên Chúa nói về chính Ngài, với kế hoạch yêu thương của Ngài trên thế giới và nhân loại. Một lối đọc để thưởng thức và thánh hoá, với ánh sáng Thần Khí, vừa nuôi dưỡng đức tin, việc cầu nguyện, vừa trải rộng sự hiểu biết trong các sách vở và lời giảng dạy, mang lợi ích lớn lao cho tín hữu.**

Người ta cũng có thể có những ý tưởng rất cao siêu về Thiên Chúa, mà lại không thể chấp nhận Ngài có thể đàm đạo với con người. Giữa hai bên có một hố sâu, mà chính Chúa cũng không thể vượt qua bằng sự hạ cố bất xứng với Ngài, còn con người sẽ mang tội phạm thượng. Chủ thuyết siêu việt cực đoan này ít ra cũng có ích là mời gọi chúng ta, ngay trang đầu tập sách này, **mặc lấy thái độ khiêm nhu hơn: Chúng ta chỉ có thể nói về Thiên Chúa và Lời Ngài bằng lối giải thích thần bí.** Điều này đòi hỏi chúng ta không ngừng thanh tẩy lối diễn tả, với những biểu tỏ của mình. Lời, mặc khải một Thiên Chúa và Mầu nhiệm về Thiên Chúa mãi mãi vẫn không thể giải thích được. **“*Ôi lạy Chúa, Đấng vượt trên tất cả, phải chăng đó chính là điều người ta có thể hát về Ngài?... Không một lời nào có thể giải thích về Chúa... Chúa vượt trên tất cả trí hiểu... Chỉ riêng Ngài không ai hiểu thấu... Ngài có tất cả mọi tên, nhưng làm sao con có thể gọi tên Ngài, Ngài là Đấng duy nhất không ai có thể gọi tên*".** (Được gán cho thánh Grégoire de Nazianze, Prière du Temps Présent, p. 658). Thật ra **“*Thiên Chúa trong sự hạ cố do lòng nhân hậu của Ngài, để tự mạc khải cho loài người, đã dùng ngôn ngữ phàm nhân mà nói với họ: Các Lời của Thiên Chúa được diễn tả bằng ngôn ngữ loài người, đã trở nên tương tự với lời nói loài người, cũng như khi xưa Lời của Chúa Cha vĩnh cửu đã mặc lấy xác thịt yếu đuối của loài người, đã trở nên giống như loài người*”** (Giáo lý Công giáo số 101, trích Dei Verbum số 13).

Những trang sau đây chỉ có ý nghĩa **nếu chúng ta tin và chấp nhận Kinh Thánh là Lời Chúa.** Còn nếu ta nghi ngờ, hoặc lòng tin còn yếu kém, thì trước hết hãy quì gối **“*với những lời nguyện khiêm tốn và liên lỉ, xin Chúa ban cho ta một con tim minh mẫn để có thể hiểu những bài học thánh thiêng trong mầu nhiệm này. Xin Chúa cho ta được vào số những kẻ bé mọn, để Ngài đoái thương dạy dỗ và vui lòng tỏ ra cho chúng ta những bí ẩn của Ngài*”**. (Lettre de Jean-Marie de la Mennais, Correspondance, t. I, p. 50)

Có như thế, cũng như đã xảy ra cho biết bao người: Lời Chúa sẽ là **“*Ánh sáng soi đường cho chúng ta*”** *(Tv 118, 105)*. Trong những hoàn cảnh khác nhau, tuỳ sở thích của Ngài, Lời Chúa sẽ thức tỉnh nơi ta niềm vui, sự an bình, lời chúc tụng, lòng kính sợ, tâm tình ngưỡng mộ; **Lời Chúa sẽ còn là niềm an ủi, là sức mạnh, là nơi ở, là thành trì kiên cố cho chúng ta.** Lúc đó Kinh Thánh sẽ là **sách tuỳ thân mà ta thích đọc mỗi ngày, là cuốn sách duy nhất có thể thỏa mãn cơn đói khát thánh thiêng của ta.**

Paul Claudel, là một trong số những người đã có những trải nghiệm trên, ông tâm sự với một người bạn: **“*Như bạn thấy, bây giờ tôi từ bỏ mọi thứ hão huyền. Tôi thường quì gối với lòng ngưỡng mộ không ngừng lớn mạnh, theo mức độ gắn kết bằng tất cả tâm tư của tôi đối với Sách Thánh…*".** (Lettre à G. Cattoni, citée par Gérald Antoine, L'Enfer du Génie, p. 341).

Chúng ta sẽ lần lượt đi vào bốn khía cạnh của Lời Chúa:

**1- Mầu nhiệm Lời Chúa.**

**2- Đón nhận Lời Chúa.**

**3- Công bố Lời Chúa.**

**4- Hoa trái của Lời Chúa.**

Sau đó ta sẽ rút ra một vài ứng dụng cụ thể trước khi kết thúc.

**Chân thành cảm ơn.**

**Fr. M. Bảo Tịnh O.Cist.**

**Hẹn gặp lại**

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**CỨ ĐỂ NHỮNG HẬU QUẢ CỦA NÓ XẢY RA**



**Chuyên đề:**

**SỨC MẠNH TÌNH YÊU**

**do** **Linh Mục Tiến Sĩ Tâm Lý**

**Peter Lê Văn Quảng phụ trách**

**17. CỨ ĐỂ NHỮNG HẬU QUẢ CỦA NÓ XẢY RA**

Kính mời theo dõi video tại đây:

<https://bit.ly/3ywb6lu>

**Vì hình phạt và phần thưởng nhiều lúc không mang lại kết quả trong vấn đề giáo dục,** vậy chúng ta **phải làm gì để sửa dạy con cái khi chúng làm những điều sai trái?**

Chúng ta thử nghĩ cái gì sẽ xảy ra khi bà mẹ bỏ quên cái bánh ngọt trong lò nướng? Tất nhiên, chiếc bánh ngọt sẽ bị cháy. Và đó là **hậu quả đương nhiên của sự quên lãng**. Cũng vậy, nếu chúng ta cho phép con trẻ chúng ta nếm thử những hậu quả của những hành động chúng làm, chúng ta **cung cấp cho chúng một hoàn cảnh trung thực để chúng tự rút lấy cho mình những bài học quí giá mà chúng ta không cần phải hao hơi tổn sức nhiều.**

Cu Minh 10 tuổi thường quên mang thức ăn trưa đến trường. Khi bà mẹ khám phá ra điều đó, bà lập tức mang thức ăn đến trường cho nó. Mỗi lần nó quên, bà lại quở rầy và bảo nó lần sau không được quên nữa. Nhưng rồi, **những lời rầy la của mẹ nó không mang lại kết quả. Cậu bé vẫn cứ quên dài dài, và bà mẹ vẫn cứ phải tiếp tục mang thức ăn đến trường cho nó.**

Cái gì là hậu quả tất nhiên của việc quên mang thức ăn trưa đến trường? Sự đói. Nếu không có gì ăn trưa, chắc chắn cậu bé sẽ bị đói. **Bà mẹ nên nói với cậu bé rằng bà sẽ không có trách nhiệm cho bữa ăn trưa của nó nữa**. Bấy giờ, khi nó quên bà không cần biết đến những lời phàn nàn của nó. Cuối cùng, điều đó không còn là vấn đề của bà nữa. Cậu bé sẽ bị đói, đó là điều chắc vì nó nghĩ **đó là bổn phận của mẹ nó.** Nhưng bà mẹ có thể trả lời trong thinh lặng rằng: **“Mẹ rất tiếc là con đã quên nó”**. Và nếu cần, bà cũng nên mách với các bà giáo ở trường học về vấn đề này để họ đừng cho nó tiền mua thức ăn trưa. Tuy nhiên, nếu bà mẹ thêm vào: “Có lẽ đây sẽ là một bài học cho con” bà sẽ **tức khắc biến hậu quả thành hình phạt.** Điều quan trọng ở đây chính là việc **chúng ta dùng ngôn từ làm sao để chuyển đạt đến đứa trẻ rằng hậu quả đó nằm trong quyền tự do xếp đặt vấn đề của nó, chứ không phải là: nó phải làm điều mà chúng ta quyết định.**

****

Tuy nhiên, cái ý tưởng để **đứa trẻ đi học đói xem ra là một cái gì khủng khiếp đối với nhiều bố mẹ.** Thật ra, đói chỉ là một điều không vui. Thỉnh thoảng, người ta thiếu một bữa ăn trưa thì không hẳn có hại cho thể xác, và việc cảm thấy một chút khó chịu trong người có thể **có kết quả trong việc kích thích cậu bé nhớ mang theo thức ăn trưa với nó.** Điều đó sẽ giúp cậu bé loại bỏ óc tưởng tượng và việc thiếu sự hài hòa giữa bà mẹ và cậu bé là điều xem ra có hại hơn là việc đói. **Chúng ta không có quyền gánh hết tất cả những trách nhiệm của con cái chúng ta, cũng không có quyền gánh lấy tất cả những hậu quả của những hành động của chúng.** Những điều đó thuộc về chúng và **hãy dạy cho chúng biết nhận lấy trách nhiệm do những hành động của mình làm.**

Bé Hồng 4 tuổi thiếu ký nên thường hay cảm lạnh. Cả hai bố mẹ được thuyết phục để tin rằng sức khoẻ của cô bé sẽ tốt đẹp nếu có được dinh dưỡng đầy đủ hơn. Cô bé thường ngồi ăn uống rất chậm rải. Bé uống một ít sữa. Khi bố mẹ bắt đầu nói chuyện, cô bé cũng mất đi sự thích thú ăn uống. Bé chống khuỷ tay lên bàn và dựa đầu vào tay. Một cách không mấy hứng thú, cô bé đẩy thức ăn vòng quanh đĩa. Ông bố khuyến khích: “Cưng ơi, ăn đi con! Ăn bữa cơm tối của con đi!” Ông nói một cách nhẹ nhàng và dễ thương. Bé Hồng mỉm cười bỏ một ít thức ăn vào miệng và giữ ở đó. Ông bố lại nói chuyện với mẹ. Hàm răng cô bé nhúc nhích một vài lần. Bà mẹ cắt ngang cuộc nói chuyện: “Cưng ơi, con nhai và nuốt đi con. Con có muốn là đứa bé gái khoẻ đẹp không?” Cô bé nhai một cách đầy sinh lực. Ông bố khích lệ: “Cô gái cưng của ba, con ngoan nhé!” Nhưng khi ba mẹ nó tiếp tục nói chuyện, cô bé lại ngưng ăn. **Cả bữa ăn là một sự vỗ về liên tục để cô bé ăn.**

Mục đích của việc biếng ăn là **làm bố mẹ nó bận rộn với nó.** Điều đó dễ dàng khám phá nếu chúng ta biết cách quan sát. Ăn uống thì cần thiết để nuôi dưỡng sự sống. Đó là một công việc bình thường. Nhiều bố mẹ đã hành xử một cách sai lệch khi thấy con trẻ khó khăn trong vấn đề ăn uống. Hãy nhớ rằng **đây là vấn đề của nó. Bố mẹ nên để ý đến công việc của mình hơn là để ý đến công việc của đứa trẻ.** Cách đơn giản nhất để dạy con trẻ ăn uống một cách thích hợp là **để nó tự ăn.** Nếu nó từ chối, không chịu ăn, bấy giờ bố mẹ nên **giữ thái độ thân thiện, không cần phải nhắc nhở gì cả.** Hãy thu dọn tất cả thức ăn còn lại từ bàn ăn khi mọi người ăn xong và **cho phép đứa trẻ cảm thấy cái gì đó sẽ xảy ra.** Dĩ nhiên, nếu chúng ta không ăn, chúng ta sẽ đói. Và bữa ăn tới, thức ăn cũng được dọn ra. Nếu cô bé vẫn còn giữ thái độ như thế, bố mẹ không cần nói gì cả. Nơi bàn ăn, bố mẹ vẫn cứ giữ thái độ thân thiện. Mục đích là muốn nói: “Nếu con muốn ăn, đây thức ăn của con. Còn nếu con không muốn ăn, bố mẹ phải nghĩ rằng con không đói”. Thức ăn được thu dọn nếu cô bé đùa chơi với thức ăn. **Tuyệt đối không nên dọa nạt cũng không nên hối lộ bằng cách hứa cho phần thưởng.** Cô bé có thể kêu đói trong vài giờ sau và sẽ chạy đến xin sữa cùng với bánh kẹo. Bấy giờ, bà mẹ phải làm thế nào? Bà mẹ nên đáp lại rằng: **“Mẹ xin lỗi nhé! Mẹ biết con đói, nhưng cũng đến gần giờ ăn rồi. Rất tiếc, con phải chờ hơi lâu”.** Không kể vẻ mặt của cô bé xem ra đáng thương thế nào, **người mẹ phải cho phép cô bé đói vì đó là sự tất nhiên của việc không ăn.** Sự đau khổ đến bởi sự đánh đập như phết đít là một hình phạt, còn cảm giác hơi khó chịu vì đói chỉ là kết quả của sự nhõng nhẽo lười biếng không ăn mà thôi.

**Tại sao bố mẹ không cảm thấy cắn rứt về việc phết đít làm đau đứa bé mà lại hãi hùng với cảm giác khó chịu vì đói do chính đứa bé tạo ra cho nó?** Xem ra là bố mẹ cảm thấy có trách nhiệm cung cấp thức ăn và mang mặc cảm sẽ bị tố cáo là xấu nếu bố mẹ thấy con cái mình đói mà không làm gì cho nó. Tuy nhiên, **sự quan tâm của chúng ta quá nhiều về việc ăn uống và sự lo lắng thái quá về sức khỏe thường chỉ là một mặt nạ.** Bố mẹ có thể tin tưởng hoàn toàn vào cảm giác trách nhiệm của họ, trong khi thật ra họ che giấu ý hướng thống trị: **“Tôi có ý bảo đứa trẻ của tôi ăn uống theo như cách tôi muốn nó làm”.** Chính ước muốn điều khiển đó đang điều hành nhiều bố mẹ. Và đây chính là điều mà cô bé đang kháng cự. Không có gì lợi trong việc không ăn và vì thế nó sẽ ăn. Có thể cần chút thời gian và cần có sự kiên nhẫn.

**Nhưng nếu cái hậu quả xem ra có lý đó được dùng như một đe dọa hoặc được đặt trong lúc giận dữ thì đó không còn là hậu quả mà trở thành hình phạt.** Con trẻ rất nhanh chóng thấy được sự khác biệt đó. Chúng sẽ đáp lại những hậu quả xem ra có lý, nhưng cũng sẽ chống lại nếu chúng cảm thấy điều đó biến thành một hình phạt.

Bố mẹ của bé Hồng quyết định dùng phương pháp: **“cứ để cái hậu quả tất nhiên đó xảy đến”.** Cô bé vẫn lười biếng ăn. Bà mẹ chán nản nhưng không nói gì. Bố mẹ nói chuyện nhưng không có gì hấp dẫn. Vấn đề của họ còn đó, ngay trước mắt họ: cô bé kéo dài thời gian, đẩy thức ăn vòng quanh đĩa. Khi bố mẹ ăn gần xong bữa ăn trưa, bấy giờ ông bố quay sang cô bé với sự nhẫn nại và đầy yêu thương nói: “Cưng ơi, ăn đi con. Nếu con không ăn, con sẽ đói trước bữa cơm tối và con không có gì để ăn giữa các bữa ăn. Con có muốn bị đói không? Bé Hồng đáp lại: “Con không muốn ăn trưa nữa”. **“Được rồi, con sẽ đói và hãy nhớ rằng không có gì ăn cho tới khi ăn tối!”** Đến đây, **giọng điệu của ông bố đã thay đổi khác. Đây không còn phải là hậu quả tất nhiên nữa, mà nó đã biến thành một sự đe dọa, một hình phạt đối với cô bé.**

Nếu để ý, chúng ta có thể thấy được bố mẹ của bé Hồng rất quan tâm đến việc cô bé ăn uống. Họ muốn cô bé ăn. Cô bé thông minh cảm thấy được điều đó và biết rằng bố mẹ sẽ cảm thấy không an tâm nếu cô bé đói. Vì thế, **cô bé đã từ chối bữa ăn trưa, đành chịu đói để phạt lại bố mẹ chỉ vì bố mẹ đã đe dọa để nó đói.** **Chỉ có một lối thoát để ra khỏi tình trạng bế tắc đó là không cần phải quan tâm đến việc nhõng nhẽo, không chịu ăn uống của cô bé.** Đó là vấn đề nhỏ, vấn đề của cô bé. Nó có thể giải quyết việc đó. Nó có thể ăn hay không. Nó có thể cảm thấy đói hoặc không. Nó có thể tự do chọn lấy. **Hãy để nó nhận lấy hậu quả của hành động của nó, không có gì đáng phải quan tâm.**

Khi chúng ta dùng danh từ **hậu quả tất nhiên**, cha mẹ thường **cắt nghĩa nó cách sai lệch** như một hình thức để áp đặt những đòi hỏi của họ trên con trẻ. Con trẻ nhận **thấy điều đó như một hình phạt cải dạng nên dễ có phản chứng.** Vì thế, bí quyết nằm ở cách mình áp dụng, nhất là **sử dụng những ngôn từ một cách khéo léo để chuyển đạt tư tưởng của mình đến cho đứa trẻ.** Nó bao gồm việc bố mẹ phải **chuẩn bị sẵn sàng chấp nhận những điều tất nhiên phải đến sẽ đến, chẳng hạn kết quả đương nhiên của việc cô bé không ăn là sẽ cảm thấy khó chịu vì đói, đó là một chuyện bình thường không có gì đáng phải lo lắng quá.**

Giờ cơm trưa mỗi ngày luôn là một cuộc chiến đấu đối với người mẹ vì sau giờ cơm bà phải đưa cô bé Mỹ Tiên, 6 tuổi, đến trường mẫu giáo. Bà có nghe về cách thế áp dụng chiến thuật mà người ta đã chỉ cho bà. Đối với bà, cô bé đến đúng giờ là một vinh dự cho bà vì thật sự **không dễ để làm cho cô bé đi học đúng giờ.** Một ngày kia, bà chỉ cho cô bé biết đã đến giờ cô bé phải rời nhà đi học, nhưng rồi bà lại phải ngồi xuống ăn trưa với cô bé. Cô bé cứ nhẩn nha không thiết gì giờ giấc đến trường. Bà mẹ cảm thấy khó chịu nhưng không biết làm cách nào. Sau khi ăn xong, bà rời khỏi nơi đó và đi vào phòng khách xem Tivi và xem ra bà chỉ chú trọng vào công việc của bà. Cuối cùng thì cô bé đến trường trễ nửa giờ. Khi cô bé trở về, bà mẹ để ý xem có gì khác biệt xảy ra không, như kết quả của việc đi trễ. Nhưng mọi sự vẫn bình thường không có gì xảy ra. Tuy nhiên, bà mẹ tiếp tục với phương cách đó cho ngày hôm sau. Vào ngày thứ 3, bà viết một vài hàng ghi chú cho cô giáo và xin cô cộng tác. Ngày hôm đó cô bé đi trễ 40 phút. Khi cô bé về nhà, cô bé khóc nức nở, hậu quả của việc đi trễ. Bà mẹ an ủi: **“Cưng, mẹ xin lỗi vì con đã đi trễ. Con có thể đi học sớm hơn vào ngày mai”.** Từ ngày hôm đó trở đi, cô bé luôn coi giờ để đi học, và **bà mẹ không còn phải quan tâm đến việc nhắc nhở cô bé đi học đúng giờ nữa.**

Cũng phương cách đó, chúng ta có thể áp dụng cho các trẻ con thức dậy và đến trường vào lúc sáng. Bố mẹ nên cho chúng những đồng hồ báo thức. Bố mẹ nên cắt nghĩa cho chúng biết rằng **bố mẹ sẽ không còn trách nhiệm gọi chúng thức dậy và đến trường đúng giờ nữa.** Bố mẹ **nên ngưng làm những chuyện đó và cứ để cho chúng chịu trách nhiệm nếu chúng muốn nhẩn nha, ham chơi, quên mang sách, hay quên làm bài tập. Ngay cả việc trễ xe buýt của trường, hãy để chúng nó tự đi bộ tới trường, chúng có đủ năng lực.**

Chúng ta cứ tự hỏi: cái gì sẽ xảy ra nếu chúng ta không can thiệp vào những chuyện ấy? Đi học trễ hoặc không làm bài sẽ khiến các cô giáo giận dữ. Các đồ chơi bị phá hủy sẽ không còn để chơi. Quần áo dơ không cho vào giỏ giặt đồ, sẽ không được giặt. Và cứ như thế, những hậu quả do việc làm của chúng tất nhiên sẽ xảy ra, và rồi chúng phải đối diện với những hậu quả đó.

Yến Vi 3 tuổi đang ở trong sân nhưng cứ muốn chạy ra đường chơi. Bà mẹ cứ phải canh giữ và mang nó trở lại trong sân. Bà rầy la và phết đít nó, nhưng cũng chỉ vô ích.

Trong trường hợp này, chúng ta phải xử sự thế nào? Dĩ nhiên chúng ta không nên để đứa trẻ tự do chạy nhảy kẻo nó bị xe tông vì đó là kết quả đương nhiên của việc chạy chơi ngoài đường. Vì thế, chúng ta phải xếp đặt một kết quả làm sao để thích hợp với một trật tự đã bị phá vỡ. Lần đầu tiên cô bé chạy ra đường, bà mẹ dĩ nhiên là bắt nó lại và nên hỏi cô bé có muốn chơi ở trong sân không? Nếu nó còn thích chạy rông ra đường, **bà mẹ không cần nói năng gì cả, chỉ việc yên lặng bế nó và đem nó vào trong nhà.** **Hành động của bà như muốn nói: vì con không thích chơi ngoài sân nên con không được phép ra ngoài nữa.** Chỉ khi nào con chấp nhận chơi ở trong sân mà thôi, con được phép làm điều đó. Điều đó có nghĩa là **nó có quyền lựa chọn làm theo ý muốn của nó.** **Bà mẹ không nên áp đặt, nhưng bà có thể thiết lập một giới hạn và kết quả theo đó.** Bất cứ khi nào cô bé tỏ ý muốn chấp nhận điều đó, nó có thể chạy ra sân chơi. **Nhưng nếu nó vẫn thích chạy lung tung ra ngoài đường, nó sẽ bị bắt và bị mang vô nhà cho suốt thời gian còn lại của ngày hôm đó.** Nhưng để đề phòng, đừng để việc đó trở nên một cuộc chiến tranh giữa 2 mẹ con vì vấn đề quyền bính, sau lần thứ 3 bà mẹ nên để nó ở trong nhà một vài ngày. Điều quan trọng là cho nó có cơ hội làm lại cuộc đời. Cô bé có thể phản đối việc bắt nó đem vào trong nhà và tỏ vẻ muốn nổi loạn vì không được làm theo sở thích. Vào những lúc đó, **bà mẹ nên lặng yên. Bà không nên phản ứng gì về việc cô bé muốn làm loạn, vì ở đây chúng ta chỉ cần ứng phó với riêng vấn đề này mà thôi.**

Bé Duyên 3 tuổi quên đánh răng. Để làm công việc đó, bà mẹ phải đi với nó và ép nó đánh răng mỗi lần bà thấy cần. Lần này, cả 2 mẹ con đều cảm thấy bực bội, nên bà mẹ nghĩ đến phương cách mà bà vừa được học hỏi. **Bà bảo với cô bé rằng cô bé không cần phải đánh răng nếu cô bé không muốn. Nhưng vì kẹo và đồ ngọt sẽ làm hại những răng không được đánh, nên nó không được phép ăn đồ ngọt nữa.** Trong vòng một tuần, cô bé không đánh răng nhưng cũng không có kẹo để ăn. Những đứa khác thì có kẹo và có kem để ăn nữa. **Vào một buổi chiều kia, cô bé tuyên bố với mẹ rằng cô bé muốn đánh răng và muốn có kẹo để ăn.** **“Không phải bây giờ cưng ơi! Con phải đánh răng vào buổi sáng và sau khi ăn”.** **Cô bé chấp nhận ngay mà không phàn nàn. Sáng hôm sau, khi thức giấc cũng như sau những bữa ăn, cô bé vui vẻ đi đánh răng như đã thỏa thuận.**

Nhiều chuyện như thế đã được dùng theo phương cách này và đã thành công.

Cậu bé Kiên 4 tuổi mang giày lộn chân. Bà mẹ cảm thấy khó chịu, nên nói: “Khi nào thì con mới học mang giày đúng chân. Lại đây, mẹ giúp cho”. Đoạn bà mẹ bắt nó ngồi xuống và mang giày lại cho nó.

**Bà mẹ tưởng nó làm sai mà không biết. Nhưng bà đã lầm. Cậu bé biết nó làm sai, nhưng cố ý muốn dùng cách thế đó để bắt mẹ phục vụ nó.** Khi mẹ nó nói: “Khi nào thì con mới học được cách mang giày”, mẹ nó muốn ám chỉ rằng nó thì đần độn. Nhưng điều đó không đúng chút nào. Nếu có ai đần độn thì đó là một người nào khác chứ không phải nó. Bà mẹ không cần phải vướng vào những công việc như vậy bằng cách **không nên quan tâm đến những chuyện không đáng quan tâm như thế.** Bà không cần phải can thiệp. Cậu bé sẽ cảm thấy khó chịu nếu nó mang giày lộn chân và nó sẽ tự động đổi lại. Lần đầu tiên bà mẹ nhìn thấy những chiếc giày được mang đúng chân, bà mẹ có thể yên lặng biểu lộ sự thỏa mãn rằng nó bây giờ đã biết cách mang giày thế nào. Chỉ như vậy cũng đủ rồi. Điều đó muốn cho cậu bé có một nhận thức về sự hoàn thành của nó và cũng để khuyến khích nó tiếp tục cố gắng.

Cu Thống 10 tuổi bỏ đồ chơi của nó ở ngoài sân chơi. Khi nó trở lại để lấy thì những món đồ chơi của nó đã mất tiêu rồi. Nó khóc quá chừng. Ông bố la mắng: “Đây là lần thứ 3 con làm mất chỉ trong vòng một mùa hè này. Con nghĩ rằng tiền nó tự mọc lên ở trên cây phải không?” Sau một hồi giảng thuyết về cách thế phải giữ những đồ thuộc về mình, ông bố muốn cậu bé phải hứa giữ những đồ chơi sắp mua. “Được rồi, bố sẽ mua cho con cái khác vào ngày mai. Nhưng hãy nhớ: đây là cái cuối cùng vào mùa hè này”.

Nhiều lần bố mẹ có cơ hội tốt để cho phép hậu quả của một hành động sai trái xảy ra, nhưng vì thấy tội nghiệp, vì muốn bảo vệ đứa trẻ, họ không nỡ cho phép hậu quả đó xảy ra, nhưng lại phạt nó theo cách thế của họ như la mắng hay thuyết giảng. Chẳng hạn, như trường hợp trên đây, ông bố có thể nói:

- Rất tiếc con đã làm mất đồ chơi của con.

Cậu bé sẽ giận dữ nói:

- Nhưng con muốn có đồ chơi đó.

- Con có tiền để mua cái mới không?

- Không, nhưng bố có thể cho con cái khác.

- Bố sẽ cho con như chương trình đã định là cứ 3 tháng sẽ cho con một lần.

- Lâu quá đi.

- Nhưng bố không có cách nào khác.

**Ông bố phải giữ thái độ cương quyết nhưng thân thiện.**

Sự dùng phương pháp đó có nghĩa là một sự tái hướng dẫn lối suy nghĩ của chúng ta. Chúng ta phải biết rằng chúng ta **không còn sống trong chế độ phong kiến nữa, trong đó người điều khiển người,** nhưng chúng ta đang sống trong chế độ dân chủ, nên cần phải hướng dẫn con cái chúng ta. **Chúng ta không còn có thể áp đặt ý muốn chúng ta lên con trẻ chúng ta. Chúng ta phải hướng dẫn, khích lệ chứ không thể ép buộc như ngày xưa nữa.** Chỉ khi nào chúng ta làm quen với những phương pháp và kỹ thuật mới này, chúng ta mới cảm thấy thoải mái và vững dạ hơn. Nó đòi hỏi chúng ta phải suy nghĩ và tập óc tưởng tượng. Thỉnh thoảng, **hãy để cho hàng loạt những biến cố tự nhiên xảy ra mà không cần sự can thiệp của người lớn. Nó được gọi là những hậu quả đương nhiên.** Chẳng hạn, nếu đứa trẻ ngủ quá giờ, nó đương nhiên sẽ đến trễ và sẽ phải đối diện với sự giận dữ của thầy cô. Thỉnh thoảng, chúng ta cần xếp đặt để những sự việc xảy ra một cách tất nhiên theo sau những hành động sai trái. **Những hậu quả cố nhiên đó cho thấy bản chất nội tại của sự việc, mà không cần một hành động can thiệp đặc biệt nào của cha me, và xem ra chúng luôn luôn có hiệu quả.** Trái lại, **những hậu quả hữu lý do mình xếp đặt không thể được áp dụng trong những trường hợp xem ra có sự tranh chấp quyền hành, vì chúng thường được xem là những hành động phục thù.** **Vì lý do đó, hậu quả tự nhiên luôn có lợi, còn hậu quả do mình sắp xếp có khi có kết quả ngược lại.**

Thật không hợp lý chút nào nếu bà mẹ không cho đứa trẻ coi chương trình truyền hình tốt đẹp mà nó thích chỉ vì nó không chịu đem đổ bịch rác. Nhưng trái lại, nếu đứa trẻ không chịu hoàn tất bài vở ngày thứ 7 vào lúc đội banh bắt đầu, thật hoàn toàn có lý là nó không thể nhập cuộc chơi cho tới khi nó hoàn tất bài vở của nó.

**Sự áp dụng một cách chính xác về phương pháp này thường mang lại hậu quả tốt đẹp,** nhất là trong sự hoà hợp của gia đình. Trẻ con thường rất nhạy cảm trong việc nhìn thấy những hậu quả xảy ra như thế là có lý và chúng **dễ dàng chấp nhận mà không có sự chống đối. Bố mẹ càng ít nói về những hậu quả thì với chúng càng ít xem ra là những hình phạt.** Thỉnh thoảng, vấn đề cũng có thể được giải quyết bằng cách thảo luận và xem chúng muốn giải quyết bằng phương cách nào.

Tuy nhiên, **nếu bố mẹ dấn thân vào cuộc tranh chấp quyền hành với đứa trẻ, họ sẽ có khuynh hướng dùng những cách thế đó như một hình phạt và như thế làm mất đi hiệu lực của phương pháp đó.** Điều quan trọng là chúng ta phải coi chừng, đừng để rơi vào cạm bẫy đó. Chúng ta phải nhắc nhở chúng ta rằng: **“Tôi không có quyền phạt bất cứ một ai cả, nhưng tôi có bổn phận phải hướng dẫn và chỉ dạy con tôi. Tôi không có quyền áp đặt ý muốn của tôi. Nhưng tôi có bổn phận không được nhường bước trước những đòi hỏi vô lý của nó”.**

**Lm. Peter Lê Văn Quảng**

**Hẹn gặp lại**

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**TÌNH THƯƠNG VÀ THA THỨ CỦA CHÚA CÓ TỰ ĐỘNG ĐẾN VỚI CON NGƯỜI MÀ KHÔNG CẦN AI MUỐN ĐÓN NHẬN HAY KHÔNG?**

 **Hỏi: xin cha giải thích rõ về điều kiện để được hưởng lòng Chúa thương xót, và tha thứ.**

**Trả lời**:

Thiên Chúa là tình yêu và giầu lòng thương xót, nên đã tạo dựng  và cứu chuộc con người nhờ Chúa Giê su-Kitô, Đấng  cũng vì thương xót  nhân loại  mà đã vui lòng đến trần gian làm **CON NGƯỜI** để hy sinh “ **mạng sống mình làm giá chuộc cho muôn** **người.”** ( Mt 20:28).

Trong thời Cựu Ước, khi hiện ra với ông Mô-sê từ trên đám mây, Thiên Chúa đã phán bảo ông như sau:

 “ **ĐỨC CHÚA ! ĐỨC CHÚA ! Thiên Chúa nhân hậu và từ bi, hay nén giận; giầu lòng nhân nghĩa và thành tín, giữ lòng nhân nghĩa với muôn ngàn thế hệ**…”( Xh 34: 5-7)

LỜI Chúa  trên đây đủ minh chứng Người là Thiên Chúa của tình yêu và lòng thương xót. thứ tha  vô biên.

Đó là chân lý chúng ta phải nắm chắc mỗi khi suy niệm hay nghĩ đến Chúa trong tâm tình biết ơn và suy tôn tình thương và lòng thương xót của Chúa. Phải ca tụng và biết ơn Chúa vì Chúa  tạo dựng và cứu chuộc con người **tuyệt dối không vì lợi** **ích nào của riêng Người**, mà **hoàn toàn chỉ vỉ yêu thương và** muốn chia sẻ hạnh phúc của mình  cho mọi con cái loài người mà thôi.

Do đó, đừng ai nghĩ sai lầm là Thiên Chúa có lợi gì mà phải   tạo dựng và cứu chuộc con người, đến nỗi đã hy sinh chính Con Một của mình là Chúa Giê-su-Kitô  chết đau thương trên thập giá cách nay trên 2000 năm để cho con người có hy vọng được cứu độ và sống hạnh phúc vĩnh cửu với Chúa trên Nước Trời mai sau.

Phải nói là có hy vọng thôi chứ chưa bảo đảm 100% ngay từ bây giờ, không  phải vì Chúa Cha không thương yêu đủ hay công nghiệp cứu chuộc của Chúa Kitô còn thiếu , mà vì con người còn có **ý muốn tự do** ( free will) mà Thiên Chúa đã ban và  luôn tôn trọng cho con người sử dụng, để hoặc   muốn  chọn Chúa  và sống theo đường lối của Chúa để hưởng công nghiệp cứu chuộc  của Chúa Kiô, hay từ khước  Chúa để chọn con đường nào khác theo ý muốn riêng  mình, khiến công nghiệp cứu chuộc vô giá  của Chúa Kitô  trở nên vô ích cho người đó.

Thật vây, Thiên Chúa yêu thương và giàu lòng thương xót.Nhưng Người không bắt buộc ai phải yêu mến Người để hưởng tình thương và lòng thương xót đó.Chúa chỉ mời gọi  để tùy con người đáp trả mà thôi.

 Dụ ngôn về tiệc cưới trong Tin Mừng Thánh Matthêu ( Mt 22: 1-10)  và Thánh Luca ( Lc 14: 15- 21) đã chứng minh điều này. Hạnh phúc  Nước Trời ví như  tiệc cưới mà ông vua kia mở ra để mời khách đến dự nhân ngày thành hôn của con mình. Nhưng các khách được mời đều lấy cớ này hay lý do nọ để khước từ lời mời đó, khiến  nhà vua phải sai gia nhân ra  mời hết mọi người ngoài đường phố vào dự cho đầy nhà . Những khách chính thức được mời mà từ chối không đến chính là những  người đã và đang từ chối không muốn yêu Chúa và sống theo đường lối của Người, như Chúa đòi hỏi  để được chúc phúc.

 Thật vậy, Thiên Chúa , “ **Đấng cứu độ chúng ta, Đấng muốn cho mọi người được** **cứu  độ và nhận biết chân lý**.” ( 1 Tm  2: 4).Nhưng con người phải có thiện chí muốn lãnh nhận ơn  cứu độ  đó bằng quyết tâm qui hướng đời mình vào Chúa để sống theo đường lối của Người hầu xứng đáng được hưởng công nghiệp cứu chuộc vô giá của Chúa Kitô, Đấng đã hy sinh mạng sống mình trên thập giá để đền tội thay cho cả loài người để  ai cũng được vui hưởng tình yêu và ơn cứu độ đó, . Nhưng thực tế cho thấy là có biết bao người đã và đang khước từ lời mời của Chúa,  vì quá yêu thế gian và những thực tại chóng qua ở đời này như tiền của ,vui thú bất chính  và danh vọng  phù phiếm.

Họ quá gắn bó với những thực tế hư hão chóng qua của trần gian đến nỗi không thể nâng lòng lên tới Chúa và ao ước  những giầu sang phú quí và  vui thú của Nước Trời nơi **“ trộm cắp** **không bén bảng, mối mọt cũng không đục phá**.” ( Lc 12: 33)

Thiên Chúa không bắt buộc ai phải nhận tình yêu và lòng thương xót của Người.

Chúa chỉ mời gọi và tùy con người đáp trả mà thôi. Do đó, nếu ai từ khước Chúa  để sống theo thế gian, làm nô lệ cho ma quỷ,và làm những sự dữ,   thì Chúa không can thiệp để ngăn cấm, nhưng con người phải chịu mọi hậu quả của việc mình chọn lựa . Và đó là lý do phải có Thiên Đàng  để dành cho những  người quyết tâm  yêu mến Chúa  và sống theo đường lối của Người trong suốt cuộc sống cho đến khi nhắm mắt lìa đời .. Ngược lại, phải có  hỏa ngục là nơi dành cho những ai đã hoàn toàn khước từ  Chúa  để sống theo thề gian, đầu hàng ma quỷ  và   làm những sự dữ như oán thù, giết người, giết thai nhi, gian tham , trộm cướp, bóc lột , vô nhân đạo, tôn thờ  tiền của, ham chuộng khoái lạc ( hedonism) dâm ô thác loạn, buôn  bán  phụ nữa và trẻ em để bán cho bọn ma cô tú bà hành nghề mãi dâm và ấu dâm rất khốn nạn,  thay chồng đổi vợ, tiếp tay với thế quyền để bóc lột, hà hiếp người dân lành thấp cổ bé miệng, và dửng dưng trước sự nghèo đói, bệnh tật và  mọi bất công xã hội.

Nếu những người này không mau kíp ăn năn sám hối để từ bỏ con đường tội lỗi đang đi, thì họ không thể hưởng được  tình yêu và lòng thương xót (love and mercy) của Chúa cùng với công nghiệp cứu chuộc vô giá của Chúa Kitô để vào Nước Trời hưởng phúc Thiên Đàng với các Thánh và các Thiên Thần đang  thờ lậy, ngợi khen và vui hưởng Thánh Nhan Chúa, là Cha cực tốt cực lành.

Như thế  có nghĩa là tình thương và lòng thương xót của Chúa Cha cùng với công nghiệp cứu chuộc của Chúa Giêsu Kitô không tự động ban phát cho ai  mà không đòi hỏi sự cộng tác của người đó qua quyết tâm sống theo đường lối của Chúa và bước đi theo Chúa Kitô là “ **Con Đường, là Sư Thật và là sự sống**.” ( Ga 14;6)..

Tinh thương của Chúa Cha  và công nhiệp cứu chuộc của Chúa Kitô được tạm vì như giòng suổi nước kia chảy liên lỉ đêm ngày. Nhưng  ai  nằm bên dòng suối đỏ phải cúi  mình xuống để  múc nước lên mà uống cho khỏi chết khát, vì  giòng  nước kia  không có chức năng tự động nhảy lên bờ để chậy  vào miệng ai cả.Nghĩa là  nếu không tự cúi mình xuống để múc nước lên mà uống , thì  người nằm bên bờ suối vẫn chết khát như thường.

Cũng vậy, về mặt thiêng liêng,  nếu không cộng tác với ơn Chúa để sống theo đường lối của Chúa là đường dẫn đến hạnh phúc Nước Trời, thì Chúa không thể cứu ai được, vì Người còn phải tôn trọng ý muốn tự do ( free will)  của con người.

Nói rõ hơn,  muốn hưởng tinh thương và công nghiệp cứu chuộc của Chúa Kitô, thì phải có thiện chí muốn từ bó tội lỗi, phải ăn năn sám hối để xin Chúa thứ tha mọi tội mình đã phạm vì yếu đuối con người. Chúa rộng lòng tha thứ nếu con người thực tâm sám hối như  Chúa Giêsu đã nói với bọn biệt phái xưa kia, khi họ đến hỏi Chúa xem có phải mấy người bị Tổng Trấn Phi-la-Tô giết chết cùng với 18 người khác bị thác Si-lô-a đổ xuống đè chết,  là những người tội lỗi hơn người khác hay không,

Chúa đã trả lời họ như sau:

“ **Tôi nói** **cho các ông biết: không phải thế đâu. Nhưng nếu các ông không sám hối,  thì  các ông  cũng sẽ chết hết như vậy**.” (Lc  13: 3).

Như thế rõ ràng cho thấy là Chúa cần thiện chí của con người muốn được thương xót và cứu độ thể hiện qua quyết tâm xa tránh tội lỗi,  vì chỉ có tội mới ngăn cản con người đến với Chúa để được thương xót và cứu độ. Chúa yêu thương kẻ có tội : đúng. Nhưng yêu thương để lôi kéo kẻ có tội ra khỏi con đường hư mất, chứ không yêu thương để  dung dưỡng, nuông chiều kẻ có tội để  họ  cứ sống trong tội rồi  nại lòng thương xót của Chúa để không ăn năn chừa bỏ.

Nếu họ cứ sống như vậy, thì lòng thương xót của Chúa Cha và công nghiệp cứu chuộc vô giá của Chúa Kitô  sẽ không ích gì cho họ, vì họ đã lợi dụng lòng thương xót và công nghiệp ấy để cứ làm sự  dữ, sự tội  mà không biết ăn năn chừa bỏ.Phải có thiện chí muốn cộng tác với ơn cứu chuộc của Chúa và quyết tâm từ bỏ tội lỗi thì mới xứng đáng được hưởng lòng khoan dung tha thứ của Chúa.

Xưa  Chúa Giê su đã đối xử khoan dung  với một phụ nữ phạm tội ngọai tình mà  bọn biệt phái kia  đã  dẫn  chị đến  để xin Chúa cho ném đá theo luật Mô-sê.  Nhưng  Chúa đã  không lên án chị này như bọn biệt phái giả hình  kia đòi hỏi , và  đã nói với chị ấy như sau:

“ **Tôi cũng không lên án chị đâu.Thôi chị cứ về đi, và từ nay đừng phạm tội nữa**.” ( Ga 8: 11)

Tại sao Chúa không nói: chị cứ về đi , và nếu có phạm tội thêm  lần nào nữa,  thì lại đến tôi tha cho ? Ngược lại Chúa nói rõ là  **từ nay đừng phạm tội nữa**.

Đó cũng là điều Chúa  nói với tất cả mọi người chúng ta  ngày nay đang sống đức tin trong Giáo Hội, giữa bao khó khăn thử thách đến từ thế gian vô luân vô đạo  với đầy rẫy gương xấu và dịp tội,  nhất là đến từ ma quỷ mà Thánh Phêrô ví như “ **sư tử đói gầm thét  rảo quanh tìm** **mồi cắn xé**” ( 1 Pr 5: 8) để lôi kéo chúng ra ra khỏi tình thương của Chúa và mất hy vọng được cứu rỗi..

Chúa đầy lòng xót thương, nhưng con người không được lợi dụng tình thương này  để đi hàng hai, là một chân bước đi theo Chúa, còn chân kia  bước đi theo thế gian và làm nô lệ cho ma quỉ. Ai sống như vậy thì hãy nghe lời Chúa Kitô nghiêm khắc cảnh cáo trong Sách Khải Huyền như sau:

**Ta biết các việc ngươi làm. Ngươi chẳng nóng mà cũng chẳng lanh, Phải chi ngươi lạnh hẳn hay nóng hẳn đi. Nhưng vì ngươi cứ hâm hâm chẳng nóng, chẳng lạnh, nên Ta sắp mửa ngươi ra khỏi miệng Ta**.” ( Kh 3: 15-16)

Chúng ta đang sống trong những ngày tiếp theo của   Năm Thánh Lòng Thương xót ( Jubilee of Mercy  đã kết thúc tháng 11 năm 2016) .Năm này được  mở ra để kêu gọi mọi người chậy đến đón nhận lòng thương xót của Chúa. Chậy đến như đứa con đi hoang trở về nhà cha và nói với cha rằng “ **Thưa cha, con thật đắc tội** **với Trời và với cha. Chẳng còn đáng gọi là con cha nữa**…” ( Lc 15: 21).

 Nhưng người cha đã  không la mắng con mà còn sai gia nhân làm tiệc ăn mừng  con  đi  hoang đã trở về. Tuy miệng  không nói ra, nhưng trong lòng, người cha cũng thầm nói với con rằng : cha tha tội đi hoang lần này  của con. Con trở về rồi thì từ nay đừng đi hoang nữa nhé. Nghĩa là chắc chắn người cha không muốn nói với con rầng : cha đầy lòng xót thương, nên con cứ đi hoang đi, rồi khi nào  trở về   thì cha lại tha thứ cho !.

Chúng ta ,không ít thì nhiều, cũng là những đứa con đi hoang và nay đã  trở về nhà  Cha  để xin tha thứ. Chắc chắn Cha sẽ mở rộng vòng tay để ôm lấy và sẽ mở tiệc ăn mừng.Nhưng chúng ta phải quyết tâm không bao giờ đi hoang nữa,  tức là phải xa tránh tội lỗi để không tự làm hại mình và làm hư công nghiệp cứu chuộc của Chúa Kitô. Làm hư công nghiệp này,  vì nếu không quyết tâm đoạn tuyệt với tội lỗi thì Chúa không thể cứu ai được , dù đã một lần Chúa chịu đóng đanh và chết trên thập giá để đền tội thay cho con người.

Đó là lý do tại sao Chúa  Giêsu  xưa đã chữa lành cho  một người tàng tật, sau đó Chúa lại gặp  anh  này  trong Đền Thờ,  và Người đã nói với anh như sau:

**“ Này anh, anh đã được khỏi bệnh. Đừng phạm tội nữa kẻo lại phải khốn hơn trước**.” ( Ga 5: 14)

Như thế, rõ ràng cho thấy là nếu cứ coi thường hay lợi dụng lòng thương xót của Chúa  để cứ đi hoang, cứ phạm tội thì sẽ tự làm hại mình và làm hư công nghiệp cứu chuộc của Chúa Kitô. Cụ thể, nếu một người cứ lén lút phạm tội ngoại tình mà không có  quyết tâm từ bỏ, thì sẽ có ngày mất hết danh dự và cả  mạng sống   nữa khi tình địch khám phá ra mình ngoại tình với vợ hay chồng  người ta. Hoặc ai lái xe  cứ  quen thói chạy  vượt đền đỏ, thì chắc chắn có ngày sẽ gây tử thương cho mình và cho người khác trên công lộ. Lại nữa, cứ xâm nhập gia cư của người khác để ăn trộm,  thì có ngày sẽ bị bắn chết,  vì ở  tư gia Mỹ  rất nhiều người có súng  đạn để tự vệ và bảo vệ tài sản của mình.

Tóm lại, lòng thương xót của Chúa mời gọi ta thêm yêu mến Chúa  và sống sao cho đẹp lòng Người để mưu ích cho ta, chứ không có lợi gì cho Chúa, vì Người đã quá  đủ hạnh phúc rồi.Nhưng vì lợi ích cho ta mà Chúa không  dung dưỡng cho ai lợi dụng  dùng làm bình phong lá chắn , để cứ ngoan cố phạm tội mà không có thiện chí từ bỏ. Amen.

Ước mong những lời giải thích trên thỏa mãn câu hỏi đặt ra.

**Lm. Ngô Tôn Huấn, Doctor of Ministry**

**[VỀ MỤC LỤC](#MucLuc)**

**“Ai có tai thì nghe”**

****

**Chuyên mục:**

**“CHUYỆN MỖI TUẦN”**

**“Ai có tai thì nghe”**

**Lm Giuse NGÔ MẠNH ĐIỆP  
Giáo phận Nha Trang**

Kính mời theo dõi video tại đây:

<https://bit.ly/3ityAls>

**Dưới đây chỉ là dăm ba suy nghĩ về thuật ngữ thỉnh thoảng Chúa vẫn dùng:** (Mt 11,15; 13,9 và 13,43)…

Sáng nay – thứ tư ngày 21/7/2021 – trong Thánh Lễ tại Nhà Nghỉ Dưỡng GP Nha Trang - trích đoạn Tin Mừng của thánh sử Matthêu về dụ ngôn “Người Gieo Giống” (Mt 13, 3-9 x. Mc 4,3-9; Lc 8,5-8) , mọi người lại được nghe Chúa kết thúc dụ ngôn bằng câu nói: “**Ai có tai thì nghe**”.

Được biết là trong Tin Mừng thánh sử Matthêu thì Chúa ba lần dùng kiểu nói này để kết thúc huấn giáo của mình : Mt 11,15 ; 13,9 ; 13,43…

Không nhiều lắm, nhưng thỉnh thoảng cũng có người đặt vấn đề: Tại sao Chúa lại có câu nói này?

Người viết mấy ngày nay – không biết vì sao – lại cũng cứ ngẫm nghĩ mãi trong đầu về câu nói này… khi nghe xong dụ ngôn Chúa dạy…

Về mấy loại đất Chúa nêu lên… thì dễ hiểu rồi:

* đất vệ đường,
* đất sỏi đá,
* đất gai góc,
* đất tốt…

Và – dĩ nhiên - thành quả gặt hái được… thì chỉ có thể có được nhờ đất tốt…

Tuyệt vời là đích thân Chúa giải thích ý nghĩa của dụ ngôn…

Và khi nghe Chúa giải thích thì ai ai trong chúng ta – những người tin – chúng ta hiểu ngay, nhưng quan trọng hơn cả là nghe và hiểu rồi… thì chúng ta sẽ “***làm sao***” và “***làm gì***”…để “**hạt giống Lời**” gặp được “**mảnh đất Hồn**” nhuần nhuyễn đủ để có thể “*hạt được gấp trăm, hạt được sáu chục, hạt được ba chục*” (Mt 13,8)…Dĩ nhiên là hạt giống “**Lời**” và thành quả “**gấp trăm** – **sáu chục** – **ba chục**” là những việc làm tốt,những hành động đẹp mỗi chúng ta có được trong ngày và trong đời sống của từng người… Gấp bao nhiêu cũng tuyệt… miễn là ở cấp số nhân… Bởi khi đưa ra những con số… thì Chúa cũng muốn nhắn nhủ chúng ta rằng tùy ở tuổi đời, tùy ở khả năng, tùy ở môi trường sống, tùy ở điều kiện sống… và tùy ở nguồn cảm hứng… mà thành quả mang lại lúc thì “gấp trăm, khi thì sáu chục…và có lúc chỉ ba chục”… Nhưng vẫn là cấp số nhân…

Dĩ nhiên trong thời gian từ “ươm mầm nảy mộng” cho đến “thì con gái” của gié lúa trên mảnh đất tâm hồn con người cũng cần những nắng – những mưa của Ơn Chúa… mới trĩu nặng bông vàng…

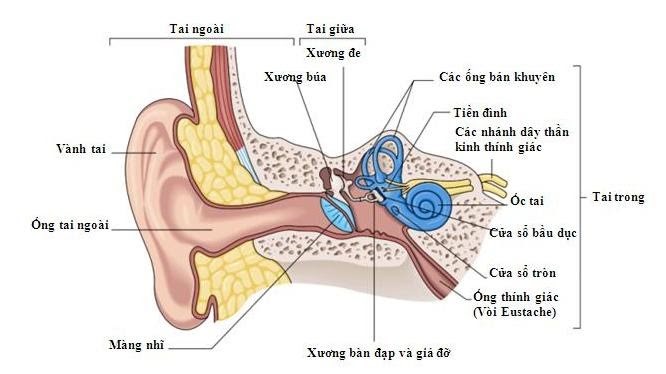
Và Chúa kết luận “**Ai có tai thì nghe**”. (Mt 13,9)…

Thính lực là một ân sủng và tai là một bộ phận tuyệt vời… có nhiệm vụ chuyển âm thanh tiếp nhận được từ bên ngoài thành “thông tin” truyền lên não – để rồi cũng có – và có rất nhiều – những trường hợp **tai chuyển âm thanh thành “cảm xúc”… đi vào trái tim bạn…**

Và những nhà chuyên môn cho biết tai có thể phân biệt được âm thanh to, nhỏ… và ước định được khoảng cách từ một nguồn âm thanh nào đó cách rất chính xác…

Tai của chúng ta, thưa bạn, gồm ba phần :

-Tai ngoài gồm các bộ phận có thể thấy được của tai như vành tai và ống tai… Cái mà chúng ta gọi là tiếng ồn… thực sự chỉ là *sóng âm thanh*… được tai tiếp nhận và truyền đi bên trong ống tai… đến màng nhĩ…



-Tai giữa là một khoảng không chứa đầy không khí ngăn cách với tai ngoài bởi màng nhĩ… là tấm màng hình tròn rất linh hoạt… Nó sẽ rung lên khi có sóng âm thanh tác động đến… Tai giữa gồm một chuỗi xương con: xương búa – xương đe – xương bàn đạp… Chuỗi xương này tạo thành cầu nối từ mang nhĩ đến tai trong… và chính chúng cũng sẽ rung lên… để đáp ứng các chuyển động của màng nhĩ… rồi khuếch đại âm thanh nghe được… và đưa vào tai trong qua một cửa sổ bầu dục…

-Tai trong hay còn gọi là ốc tai, bởi nó có hình dạng như một vỏ ốc… chứa rất nhiều màng dịch… Khi chuỗi xương con đưa âm thanh đến cửa sổ bầu dục, chất dịch này bắt đầu chuyển động để kích thích các tế bào thần kinh nghe (tế bào lông) nằm bên trong ốc tai… Các tế bào lông này lần lượt gởi các xung điện thông qua các giây thần kinh thính giác đến não bộ - nơi mà ta nhận biết được âm thanh…

Vùng âm thanh tai người nghe được là khoảng 16 – 20.000Hz (Hettz)… Và cường độ thì khoảng 30 – 70 dB (Decibel): nhỏ thì 30-35dB – vừa thì 55dB – to là 70dB…

Còn bạn biết đấy, vận tốc âm thanh thì vào khoảng 767.269 dặm/giờ - một dặm cỡ khoảng 1,609 cây số…

Dĩ nhiên là ngay khi Chúa kết thúc dụ ngôn “**Ai có tai thì nghe**”… thì mọi người đã nghe hết rồi, bởi tốc độ cực nhanh và nhạy này của âm thanh…

Năm nay người viết sống hồng ân Linh Mục cách trầy trật được 46 năm – mục vụ Giáo Xứ 40 năm và nghỉ dưỡng vì rã rời xương cốt 6 năm – nghĩa là người viết vừa “nghe”, vừa “giảng” 46 lần trong đời về câu nói này: **Ai có tai thì nghe!**

Thế mà người viết vẫn cứ phải ngẫm nghĩ mãi về nó – câu nói ấy…

Sao thế nhỉ?

Đơn giản bởi vì nếu nghe và nghe nhiều lần như thế… thì chắc chắn là đã có những lần nghe rõ – thậm chí rất rõ, **nhưng nhìn lại mình sao thấy có vẻ như kết quả không tích cực lắm – nghĩa là sống đẹp và làm tốt không ở cấp số nhân, không như Chúa mong muốn, chẳng những “gấp một trăm – gấp sáu chục… không được… mà thậm chí chỉ ba mươi thôi… thì cũng không có!”…**

Nên Chúa lại nhắc “**Ai có tai thì nghe**” ngay giữa mùa Đại Dịch Covid tái bùng phát lần IV này… với biến thể Delta lây lan nhanh… Đồng thời các nhà chuyên môn còn cảnh báo có thể sẽ có những biến thể khác nữa nguy hiểm và đe dọa hơn… Có vẻ như nhân loại rơi vào cảnh **“chạy trời không khỏi nắng”** mất rồi… **nếu không một lần nghe… và sống hạt giống “Lời” cho ra sống… để có được thành quả** “**gấp trăm – sáu chục – ba chục**”…

Trước đây, người viết đã từng có ít hàng khi cô người máy Sophia xuất hiện và được nhận quyền công dân của xứ Ả Rập Xê-Út… Không biết đến nay cô đã tiến triển đến đâu rồi… Hình như người viết mới bắt gặp ảnh của cô với cái đầu giây nhợ được xếp gọn gàng hơn, đồng thời được bọc lại bằng một lớp silicon cho ra vẻ cái đầu của một “hotgirl” đình đám …

Thật ra thì ai ai trong chúng ta cũng biết rồi: về phương diện Trí Tuệ Nhân Tạo AI (Artifical Intelligence) … ta có thể gom nó lại thành bốn loại:

-loại I là công nghệ phản ứng… có khả năng phân tích những động thái khả thi của chính mình và của “đối tượng”… để rồi đưa ra giải pháp tối ưu nhất cho hoàn cảnh lúc đó…Ví dụ như phản ứng của Deep Blue trong các máy chơi cờ vua tự động do IBM nghiên cứu… Ở đây máy có thể xác định được nước cờ của đối phương, dự đoán nước cờ tiếp theo…và đưa ra được những nước cờ thích hợp nhất…Và cũng có người nói chơi bảo rằng: một tay chơi cờ hạng bét, cầm con cờ đi lung tung… thì Deep Blue cũng đành…văng!!!

-loại II là công nghệ AI với bộ nhớ hạn chế… có khả năng sử dụng những kinh nghiệm quá khứ để đưa ra được những quyết định trong tương lai… Chẳng hạn AI kết hợp với bộ cảm biến môi trường chung quanh nhằm dự đoán khả năng xảy ra va chạm… Từ đó điều chỉnh tốc độ cho phù hợp để tránh va chạm… Các phương tiện tự lái đang nghiên cứu và có khả năng thành công… Tuy nhiên khá nhiều phương tiện vẫn còn giữ một tay lái phụ… cho tài xế… khi cần… vì chưa thực sự đặt tin tưởng vào AI…

-loại III là công nghệ Trí Tuệ Nhân Tạo AI có thể học hỏi và suy nghĩ… và sau đó, sử dụng những gì đã học, đã nghiền gẫm… để thực hiện một việc cụ thể nào đó… Hiện nay thì công nghệ AI loại này vẫn còn là **một phương án bất khả thi...**

-loại IV là công nghệ AI tự nhận thức… có khả năng tự nhận thức về bản thân, có ý thức và hành xử như con người, thậm chí có thể bộc lộ cảm xúc cũng như hiểu được những cảm xúc của con người… Đây được xem là bước phát triển cao nhất của công nghệ AI và… cho đến hôm nay, công nghệ này… **vẫn chưa khả thi…**

Thế đấy, 4 loại trí tuệ AI nhân tạo thấy được dựa vào những gì đang xảy ra trên trần gian này… từ thủa tạo thiên lập địa cho đến bây giờ - nghĩa là từ thủa “homo sapiens” cho đến “thế hệ Alpha” này … thì **miệt mài lắm, con người mới mày mò ra được hai loại… và vẫn còn trong giai đoạn thử nghiệm…** **Hai loại hóc búa khác nữa… với không biết bao nhiêu là công sức…và các thế hệ con người nối tiếp… thì… có lẽ là sẽ đến tận thế…**

**Nhưng đừng quên rằng Thiên Chúa Tạo Hóa vẫn rất hài lòng với những kiếm tìm miệt mài của con người, bởi đấy là cách Ngài giúp ta nhận ra “thượng trí” của Ngài…**

Tuy nhiên Ngài không chấp nhận tình trạng vô ơn… và sẵn sàng để có những cảnh cáo khốc liệt… kể cả chuyện trống vắng những nghi lễ thờ phượng, **bởi thờ phượng mà “tâm không phục – khẩu không phục” thì nào có ích chi…** Chúa Giêsu đã từng thấy khó chịu về tình trạng này và Ngài nhắc lại lời tiên tri Isaia để cảnh cáo: “***Dân này tôn kính Ta bằng môi miệng, còn lòng chúng thì lại xa Ta***” (Mc 7,6 – x. Is 29,13)…

Và hôm nay… cho đến muôn đời, Chúa vẫn kiên nhẫn từng ngày để lên tiếng vào tai chúng ta khi thì ở cường độ 70dB – lúc ờ cường độ 30dB:

“**Ai có tai thì nghe**”…

Phải chăng câu nói ấy là như vậy…?

Ông Phạm Duy có một bài tâm ca ngày xưa thường được cất lên trong những buổi sinh hoạt của người trẻ:

***Kẻ thù ta đâu có phải là người…***

*Giết người đi thì ta ở với ai?*

***\*Kẻ thù ta tên nó là gian ác,***

*Kẻ thù ta tên nó là vô lương,*

*Tên nó là hận thù,*

*Tên nó là lũ ma…(thế thì)*

*Kẻ thù ta đâu có phải là người…*

*Giết người đi thì ta ở với ai ?*

***\*Kẻ thù ta mang áo màu chủ nghĩa,***

*Kẻ thù ta mang lá bài tự do,*

*Mang cái vỏ thật to,*

*Mang cái rổ danh từ,*

*Mang cái mầm chia rẽ … (thế thì…)*

**Lm Giuse NGÔ MẠNH ĐIỆP**

**Hẹn gặp lại**

##### [VỀ MỤC LỤC](#MucLuc)

**NÊN UỐNG HAI LY SỮA MỖI NGÀY**

Trong phần ăn của mọi người, các nhà dinh dưỡng và y học  đều khuyên nên bao gồm sữa, vì đây là thực phẩm có nhiều tác dụng tốt cho cơ thể.

Sữa là một chất lỏng mầu trắng đục chẩy ra từ tuyến vú  của phụ nữ hoặc một số động vật giống cái để nuôi con.

Về ẩm thực, khi nói đến sữa thường là nói tới “sữa bò” vì loại sữa này rất thông dụng và chiếm hầu hết thị trường sữa. Ngoài ra còn sữa trâu nước, sữa cừu, sữa lừa, sữa dê...

Sữa được dùng theo nhiều cách và có thể phối hợp với các thực phẩm khác.Ta có thể nấu thịt, rau, đậu với sữa; làm nước xốt khi nấu chung với thịt, trứng, rau hoặc dùng như món điểm tâm mỗi buổi sáng với ngũ cốc chế biến khô (cereals).

**Bài dưới đây trình bầy một số kiến thức thông thường về sữa bò.**

Sữa bò là nguồn dinh dưỡng rất quan trọng cho con người nên bò cái đã được mệnh danh là “Mẹ Nuôi của Loài Người” (The Foster Mother of Human Race). Suốt thời gian dài gần 300 ngày sau khi sanh con, bò liên tục tiết ra nguồn sữa bổ dưỡng, nhưng không phải chỉ để nuôi con mà phần lớn lại đi vào dạ dầy con người.

**Các loại sữa bò**

Trên thị trường, có nhiều dạng sữa bò khác nhau mà ta có thể lựa chọn tùy theo nhu cầu.

**1- Sữa tươi lỏng.**

Có nhiều loại sữa khác nhau nhưng theo tiêu chuẩn chung thì mỗi lít sữa đều có 36g chất đạm, 600mcg sinh tố A, 10mcg sinh tố D. Khác biệt nhau ở các loại sữa là ở số lượng chất béo.

**a-**Sữa nguyên dạng không pha chế, đã được khử trùng, có khoảng 3.25% chất béo.

**b-** Sữa ít béo là dạng sữa đã được loại bỏ bớt một phần chất béo, nhưng vẫn còn khoảng từ 0.5% đến 2% chất béo.

**c-** Sữa không béo chỉ còn dưới 0.5% chất béo.

**đ-**Sữa không đường.

Lactose là loại đường có tự nhiên trong sữa và cần chất xúc tác lactase để được tiêu hóa. Nhiều người, đặc biệt là dân Á Đông,  không có chất lactase, nên khi uống sữa thường bị tiêu chẩy, đầy hơi, đau bụng. Đó là tình trạng “không dung nạp” (intolerence) với sữa, thường xuất hiện vào tuổi lên năm. Muốn tránh tình trạng này, người ta thêm men lactase vào sữa để phân hóa lactose.

Sữa mà 99% lactose được phân hóa gọi là “sữa không đường” (lactose free); phân hóa hết 70% thì gọi là “sữa giảm đường” (lactose reduced).

**e-** Sữa thô (raw milk). Đây là dạng sữa tự nhiên vừa được vắt từ bò cái, không qua bất kỳ sự chế biến, nào kể cá việc tiệt trùng. Nhiều người cho rằng loại sữa nguyên chất tự nhiên này có nhiều chất dinh dưỡng. Tuy nhiên, thực tế là các điều kiện vắt sữa, cất giữ và chuyên trở không bảo đảm vô trùng nên sữa có nguy cơ gây bệnh nhiễm cho người tiêu thụ. Do đó sữa thô có thể không tốt cho sức khỏe nhất là đối với người cao tuổi, trẻ em và những người suy yếu tính miễn dịch.

**g-** Sữa hữu cơ (Organic milk) . Sữa từ bò được nuôi bằng thực phẩm tự nhiên không dùng đến thuốc trừ sậu, phân bón hóa học, thuốc kháng sinh và thuốc tăng trưởng. Sữa này đắt hơn sữa thường rất nhiều.

**2- Sữa bột**

Sữa bột không chất béo rẻ hơn sữa dạng lỏng, có cùng số lượng dinh dưỡng, dễ cất giữ nên có thể để lâu, chuyên trở đi xa mà không hư. Sữa bột rất thuận tiện cho việc nấu nướng.

Sữa có ít chất béo và năng lượng và thường được bổ sung sinh tố A, D.

**3- Sữa đặc có đường.**

Sữa đã được làm đặc bằng các phương thức như cho bay hơi, hâm nóng... để giảm đi tới 60% nước, sau đó bổ sung sinh tố D, đường sucrose rồi đóng hộp. Sữa đặc có cùng giá trị dinh dưỡng như sữa tươi.

**4- Sữa mô phỏng**

Ðược coi là mô phỏng (imitation) khi sữa không có đủ các chất dinh dưỡng như sữa tự nhiên.

Khi có đủ chất dinh dưỡng thì được gọi là sữa thay thế (substituted), hay giả sữa (simulated).

Giả sữa thường được làm bằng chất béo thực vật (dầu dừa), chất đạm của đậu nành, hòa trong nước với vài chất gây hương vị. Giả sữa rẻ hơn và được dùng trong việc nấu thức ăn.

**5- Sữa có ga**

Ngày nay, để cạnh tranh với nước giải khát có ga, nhà sản xuất sữa cũng đưa ra thị trường các loại sữa có ga ( carbonated milk). Sữa này được tăng cường hương vị hấp dẫn của trái cây như dừa, táo, lê, dâu ...để lôi kéo người tiêu thụ dùng sữa thay cho nước ngọt. Số trẻ em dùng nước ngọt có hơi rồi bị mập phì, ngày một gia tăng và là mối lo ngại của các bậc cha mẹ cũng như các nhà dinh dưỡng. Sữa có hơi hy vọng giúp giải quyết được vấn nạn này.

**Giá trị dinh dưỡng.**

Sữa bò có vị nhạt, hơi ngọt và mặn vì có đường lactose và muối chlor. Sữa được xem như một trong số các thực phẩm căn bản là carbohydrat, rau, trái cây, thịt các loại, sữa và các sản phẩm từ sữa.

**Sau đây là thành phần cấu tạo của sữa:**

**a-** Sữa có 87% nước, 3.9% chất béo, 4.9% đường lactose, 3.5 chất đạm, 0.7% khoáng chất và sinh tố.

**b-**Sữa là nguồn cung cấp calci rất quan trọng cho cơ thể. Calci cần cho sự duy trì các hoạt động căn bản của cơ thể, phòng ngừa nguy cơ loãng xương, giảm cao huyết áp và ngăn ngừa ung thư đại tràng.

**c-**Sữa có một ít sinh tố B, iod và đồng, rất ít sắt.

**d-** Tương tự như thịt động vật, cá và trứng, sữa là nguồn chất đạm rất phong phú với đầy đủ các amino acid căn bản mà cơ thể cần.

Nguồn đạm chính của sữa là chất casein và whey.

Casein là chất đạm đặc biệt chỉ có trong sữa, chiếm 82% tổng số đạm có trong sữa bò.

Whey là chất lỏng còn lại của sữa sau khi sữa đông đặc và gồm có lactoalbumin và lactoglobulin.

**đ-** Một nửa số năng lương do sữa cung cấp là từ chất béo bão hòa, nhẹ hơn nước nên nổi lên mặt và có thể được hớt ra.

Sữa thuần nhất (homogenized milk) là sữa mà chất béo đã được đánh thành những phần tử nhỏ để hòa lẫn với với chất lỏng thay vì nổi lên trên mặt. Sữa này thường có mầu trắng, vị dịu và nhuyễn mịn.

Chất béo trong sữa là đề tài của nhiều thảo luận nghiên cứu vì một số lý do.

Trước hết là về giá thành, sữa ít hoặc nhiều chất béo có giá tiền khác nhau.

Thứ đến, về phạm vi dinh dưỡng thì sữa chuyên trở một số sinh tố hòa tan trong chất béo của sữa mà cơ thể rất cần.

Và cuối cùng, chất béo cùng với vài hóa chất là yếu tố làm cho sữa có hương vị riêng biệt.

Một ly sữa 240ml có khoảng 8g chất đạm, 9g chất béo, 35mg cholesterol, 150mcg sinh tố A, và 290mg calci.

Trong sữa ít béo thì trong ly sữa này chỉ có 3g chất béo, 19mg cholesterol, và lượng sinh tố A mất đi một nửa.

Nếu là sữa không béo thì chỉ còn 0,50g chất béo và 4,5mg cholesterol.

**g-** Lactose là dạng đường chính trong sữa bò và sữa các động vật có vú khác. Ngoài ra, sữa còn một ít đường glucose, galactose.

Lactose có vai trò quan trọng trong việc chế biến một số món ăn có sữa như kem, sữa đặc có đường, sữa bột không béo, đặc biệt là sự chuyển nâu ( browning, caramelization) sữa khi nấu nướng.

Giá trị của sữa đã được các nhà dinh dưỡng chứng minh và khuyến khích nên dùng sữa trong chế độ ăn uống hàng ngày cho mọi lứa tuổi. Chương trình dinh dưỡng trẻ sơ sinh và các bữa ăn trưa của hầu hết học sinh đều có sữa.

Các nhà dinh dưỡng khuyến khích việc uống từ hai tới ba ly sữa mỗi ngày. Trẻ em đang tuổi phát triển cần uống nhiều hơn, từ 4 đến 5 ly mỗi ngày.

Những người lớn được khuyên dùng sữa ít chất béo, còn thiếu niên thì dùng sữa còn nguyên chất béo, vì các em cần chất béo cho sự tăng trưởng.

**Vấn đề an toàn của sữa**

Phẩm chất của sữa tùy thuộc vào một số yếu tố như :

- Tình trạng hóa chất, sinh học và cách cất giữ sữa.

- Loại bò, tuổi tác và sức khỏe của bò.

- Thực phẩm nuôi bò.

- Thời tiết, nhiệt độ nơi nuôi bò.

- Thời gian bò tiết sữa.

Vì ở trạng thái nước và có nhiều chất dinh dưỡng nên sữa là một trong những thực phẩm dễ hư hỏng nhất. Hơn nữa sữa là sản phẩm lấy ra từ bò nên rất dễ nhiễm nhiều loại vi sinh vật có hại. Vì vậy, trước khi đưa ra thị trường, sữa rất cần được  kiểm soát kỹ về các tiêu chuẩn vệ sinh và an toàn thực phẩm.

Bò được vắt sữa bằng tay hoặc bằng máy sau khi sanh con, liên tục trong khoảng 300 ngày.

Sữa được chứa trong thùng lớn ở nhiệt độ thấp (khoảng 5ºC) để ngăn sự tăng trưởng của các vi sinh vật lẫn vào, rồi được kiểm nghiệm về thành phần hóa học, vi khuẩn. Sau đó, sữa được đưa vào máy để làm cho thuần nhất (homogenization), trộn đều mỡ và kem với nhau.

**Giai đoạn kế tiếp là khử trùng với nhiệt độ và thời gian thích hợp.**

Sữa được hâm nóng bằng phương pháp Pasteur (pasteurisation) để tiêu diệt vi khuẩn, nấm độc, mốc meo và vô hiệu hóa một số diếu tố làm sữa có mùi.

Trước hết, sữa được làm nóng lên đến nhiệt độ 63ºC và giữ ở nhiệt độ này trong 30 phút rồi hạ nhiệt rất nhanh xuống còn 4ºC để tiêu diệt những vi khuẩn sống sót. Đôi khi sữa cũng được nấu ở nhiệt độ cao hơn, từ 138ºC tới 150ºC , nhưng ở nhiệt độ này, một số sinh tố bị phân hủy và chất đạm bị chuyển hóa.

Cuối cùng là bổ sung các sinh tố, khoáng chất và chất đạm trước khi đóng hộp. Các sinh tố được tăng cường là sinh tố A, D và khoáng calci. Sinh tố A hòa tan trong chất béo nên thường mất một phần khi chất béo được loại bỏ. Tăng cường sinh tố D trong sữa giúp chống bệnh còi xương trẻ em (rickets) do thiếu sinh tố này.

Nói chung, việc sản xuất sữa phải luôn luôn tuân theo các tiêu chuẩn vệ sinh và an toàn thực phẩm do các giới chức có thẩm quyền quy định, để đảm bảo không gây ra bất cứ tác hại nào cho người tiêu dùng.

**Cất giữ sữa**

Sữa là môi trường rất thuận lợi cho các loại vi khuẩn sinh sản và phát triển. Hóa chất do vi khuẩn tạo ra làm thay đổi mùi vị của sữa. Cho nên, việc cất giữ sữa là rất quan trọng để bảo đảm sữa được an toàn và bổ dưỡng.

Sau đây là mấy điều cần lưu ý trong việc sử dụng sữa:

**a-** Khi mua, nên để ý ngày sản xuất và hạn sử dụng ghi trên sản phẩm. Đây là những thông tin mà nhà sản xuất bắt buộc phải ghi rõ, để người tiêu dùng biết được khoảng thời gian mà sữa đó có thể sử dụng một cah an toàn.

**b-**Sữa tiệt trùng trong quá trình chế biến vẫn có thể bị nhiễm vi khuẩn nếu không cất trong tủ lạnh ở nhiệt độ 4ºC ngay sau khi mua về. Nên để sữa ở phía trong tủ lạnh hơn là ở ngăn cửa tủ lạnh.

**c-** Ánh sáng mặt trời, ánh đèn ...khi chiếu vào sữa chỉ trong vòng vài giờ có thể làm mất đi tới 70% sinh tố B2 (riboflavin) và một số sinh tố A. Vì thế, nên giữ sữa trong bình mờ đục, trong hộp giấy cứng thì tốt hơn là bình nhựa hoặc bình thủy tinh trong suốt.

**đ-** Khi để trong tủ lạnh, nên đựng sữa trong bình kín để khỏi bị lẫn mùi thực phẩm khác. Không đổ sữa dùng còn dư trở lại bình sữa.

**e-** Sữa tươi uống lạnh là tốt nhất, nhưng vào mùa lạnh mà uống sữa ấm nóng cũng tốt. Sữa nóng nên uống ngay, nếu để lâu thì calci và chất đạm trong sữa đóng màng trên mặt. Nếu vô tình gạt bỏ màng này là bỏ đi phần lớn chất dinh dưỡng của sữa.

**g-** Sữa bột còn nguyên trong hộp chưa mở nếu cất giữ ở nơi khô và mát trong tủ thực phẩm thì còn an toàn tới vài ba tháng. Khi đã mở ra thì cần được đậy thật kín, tránh hơi ẩm xâm nhập để vi khuẩn không tăng trưởng và để giữ nguyên mùi vị của sữa.

**h-** Nhiệt độ đông lạnh thay đổi mùi vị và cấu trúc của sữa bằng cách làm các phần tử đạm tan rữa mà khi rã đá, đạm lại dính với nhau. Sữa sẽ không còn nhuyễn mịn, chất béo bị oxy hóa và sữa có mùi dầu. Tuy giá trị dinh dưỡng của sữa có bị ảnh hưởng đôi chút nhưng sữa vẫn an toàn.

**i-** Sữa đặc có đường đã được đun nóng để giảm bớt hơi nước nên cũng mất đi một số sinh tố C, B. Hộp sữa chưa khui cần được cất giữ nơi khô, mát, không có ánh sáng. Nếu đã khui ra mà không dùng hết thì đổ vào bình chứa, đậy kín và cất trong tủ lạnh.

**k-** Khi nấu với thực phẩm khác, nên đun nhỏ lửa để tránh sữa chuyển mầu nâu vì đường lactose bị phân hóa.

**Vài hàng về sữa dê.**

Sữa dê cũng là thực phẩm rất tốt nhưng chỉ một số người cần kiêng khem hoặc có dị ứng với sữa bò mới dùng.

Sữa dê cũng có các dạng chế biến khác nhau như sữa tươi, sữa chua, pho mát, đóng hộp.

Sữa dê có vị hăng cay mà sữa bò không có nhưng có cùng chất dinh dưỡng và chất béo lại dễ tiêu hơn. Sữa dê thường không được tăng thêm các sinh tố A, D như sữa bò nên người dùng sữa dê cần dùng thêm các sinh tố này.

**Một vài công dụng khác của Sữa:**

**a-** Tráng trứng gà: Cứ hai quả trứng cho thêm một thìa cà phê sữa, khuấy đều rồi cho vào chảo rán. Trứng sẽ cuốn mềm mại và ngon ngọt hơn.

**b-** Làm bánh. Cho một chút sữa vào bột, bánh sẽ có mầu vàng óng ánh.

**c-** Hầm cá. Đun sôi nước có gia vị, bỏ cá vào, thêm một thìa sữa. Món ăn hết mùi tanh của cá mà cá lại mềm ngon hơn.

**đ-**Luộc bắp cải hoặc khoai tây: Cho thêm một thìa sữa vào nồi, rau sẽ trắng hơn và ngon hơn.

**Kết luận**

Sữa là nguồn cung cấp chất dinh dưỡng phong phú và thích hợp cho mọi lứa tuổi để có một sức khỏe tốt.

Cho nên, uống hai ly sữa mỗi ngày là điều nên làm!

**Bác sĩ Nguyễn Ý Ðức    Texas-Hoa Kỳ**

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**CON TRÂU VÀ TÌNH YÊU**

**LỜI TẠM BIỆT:**

****

**Kính xin mọi người hiệp thông**

**cầu nguyện cho Cha Cố**

**PX. Hoàng Đình Mai**

**1947- 01.09.2018**

**Xin chân thành cám ơn**

**Quán trọ đời chân trần nay đã mỏi,**

**Chào mọi người tôi tạm biệt ra đi,**

**Đột ngột chia tay chẳng kịp nói gì.**

**Xin nhắn gửi đôi lời ai ở lại:**

**"Quà Tặng Tin Mừng" đang đợi tiếp theo...**

**"Cơm Yêu Thương" giúp ung thư ngặt nghèo.**

**Đa tạ tấm lòng chung tình bác ái.**

**Làm đẹp lòng Thiên Chúa: giáng Hồng Ân.**

**Kính báo:** Mọi sự giúp đỡ cho chương trình Quà Tặng Tin Mừng và Cơm Yêu Thương,

xin vui lòng liên lạc BBT CGVN conggiaovietnam@gmail.com

Để tưởng nhớ và tri ân Lm Gã Siêu Hoàng Đình Mai, Đặc San GSVN sẽ cho đăng mỗi kỳ một Chuyện Phiếm của Gã Siêu.

**CON TRÂU VÀ TÌNH YÊU**

Tựa đề của câu chuyện phiếm hôm nay có lẽ đã làm cho bàn dân thiên hạ hơi bị ngạc nhiên, bởi vì từ ngàn xưa và cho đến ngày hôm nay, con trâu vốn dĩ đã là một người bạn chân thành của nông dân Việt Nam, cũng như vốn dĩ đã là biểu tượng của một kiếp sống lầm than và cực nhọc.

Nơi con trâu, ta chẳng tìm thấy được một chút gì thơ mộng, một chút gì để nhớ và để thương, hay một tí ti nào dính dáng tới tình yêu. Tuy nhiên, cứ từ từ thì cháo nó mới nhừ, cứ nhẩn nha suy gẫm, cứ âm thầm nhai đi nhai lại, thì sẽ nghiệm ra rằng con trâu thật là dễ thương và cũng có được một chút gì đó gắn liền với tình yêu.

Tương truyền rằng:

Ngưu Lang là anh chàng chăn trâu cho Nhà Trời, còn Chức Nữ là cháu của Ngọc Hoàng Thượng Đế, vốn làm nghề dệt cửi. Cả hai gặp nhau, thương nhau và kết thành duyên vợ chồng. Thế nhưng, vì quá đắm đuối yêu thương, nên cả hai đã bỏ bê công việc bổn phận của mình, khiến cho Ngọc Hoàng Thượng Đế nổi giận đùng đùng.

Cuối cùng, Ngọc Hoàng Thượng Đế đành phải trừng phạt bằng cách bắt cả hai phải xa lìa nhau. Mỗi năm chỉ được gặp nhau một lần  vào đêm mồng bảy tháng bảy âm lịch, được gọi là đêm thất tịch.

Đêm hôm ấy, bầy quạ cắn đuôi nhau làm thành một chiếc cầu bắc ngang dải Ngân Hà cho vợ chồng Ngưu Lang Chức Nữ sum họp.

Gặp nhau, vợ chồng mừng mừng tủi tủi, kể lể cho nhau nghe những tâm sự buồn vui. Vừa kể mà những giọt nước mắt cứ lã chã tuôn rơi, khiến cho đêm đó có mưa dầm, được gọi là mưa ngâu.

Riêng loài quạ thường rụng lông đầu vào tháng bảy là do việc cùng nhau kết thành chiếc cầu cho vợ chồng Ngưu Lang Chức Nữ đi mà gặp nhau.

Cũng vì thế mà trong thiên hạ mới lưu truyền bài hát:

- Giọt mưa, mưa ngâu, mưa ngâu,

  Búp non trên cành thành lá biếc.

  Giọt mưa, mưa ngâu, mưa ngâu,

  Tròn xoe chiếc ô trên đầu.

  Ngày xưa đôi ta bên nhau,

  Chiếc ô xoe tròn thành bóng lá.

  Mong sao mưa thật lâu,

  Để cho đôi lứa bên nhau….

  …. Và cơn mưa, mưa rồi sẽ tan đi trên trời đầy nắng gió,

  Giọt mưa ngâu hay là nước mắt ai nhớ nhau.

  Chuyện tình yêu như là những cơn mưa trong đời đầy nắng

  gió.

  Để trên mi ai bây giờ ướt đẫm mưa.

Chuyện tình trên đẹp như một giấc mơ và một trong hai nhân vật chính là Ngưu Lang, rất thân quen với loài trâu, bởi vì anh ta thường xuyên chăn trâu cho Nhà Trời.

Tuy nhiên trong thực tế, gã xin ghi nhận hai quan niệm của xã hội bình dân Việt Nam ngày xưa về tình yêu và hôn nhân có liên quan tới con trâu.

**Quan niệm thứ nhất đó là: “Trâu ta ăn cỏ đồng ta”, hay “Trâu đồng nào ăn cỏ đồng nấy”.**

Cả hai câu này đều mang một ý nghĩa na ná giống nhau, đó là quyền lợi của ai thì người nấy hưởng, lãnh địa của ai thì người nấy khai thác, nhà mình mình ở, cơm mình mình ăn, việc mình mình làm…

Tuy nhiên, trong phạm vi tình yêu và hôn nhân, thì xem ra hai câu này lại muốn nêu cao lập trường bảo vệ hàng nội địa, nghĩa là trai làng nào thì lấy gái làng nấy.

Như chúng ta đã biết: Do ảnh hưởng của nền luân lý Khổng Mạnh, các cụ ta ngày xưa vốn chủ trương “nam nữ thọ thọ bất thân”. Phải có sự “nam nữ hữu biệt” thì mới tránh được những trò “trên bộc trong dâu”, hay “ăn cơm trước kẻng”, một hiện tượng vốn thường xảy ra như cơm bữa trong giới trẻ ngày nay.

Tuy nhiên, theo Toan Ánh trong “Phong tục Việt Nam”, thì việc nam nữ “hữu biệt” hay “bất thân” như thế chỉ có ở những gia đình trưởng giả, còn trong giới bình dân, thì không đến nỗi quá khắt khe, bởi vì phong tục cũng như sinh hoạt hằng ngày đã tạo nên nhiều dịp để họ có thể gặp nhau.

Nào những lúc công việc đồng áng cùng làm, rồi những lúc nghỉ ngơi trên bờ đê, nơi sân đình, hay dưới dậu tre… họ tha hồ gặp gỡ và tiếp xúc với nhau. Rồi trong những cuộc tiếp xúc này, họ đã thổ lộ tâm tình với nhau.

Bao nhiêu câu ca dao đã nhắc lại những cuộc trò chuyện của họ. Họ ướm thử lòng nhau, họ nhắc lại cái cảnh còn đơn chiếc của mỗi người:

- Cô kia má đỏ hồng hồng,

  Cô chưa lấy chồng, cô đợi chờ ai?

  Buồng không lần lữa hôm mai,

  Đầu xanh mấy lúc da mồi tóc sương.

Trong lúc tình yêu được liên tục phát triển để rồi tiến tới việc trầu cau cưới hỏi, thì rất có thể vì tình trạng trai thiếu gái thừa và cũng có thể vì tự ái dân tộc nổi lên bừng bừng mà người ta đưa ra chủ trương: “Trâu ta ăn cỏ đồng ta”, hay “Trâu đồng nào ăn cỏ đồng nấy”.

Đọc lại lịch sử gã nhận thấy ngày xưa trước sự tấn công của người Pháp, các vua triều Nguyễn đã tích cực áp dụng chính sách bế quan tỏa cảng,  sống đơn độc một mình, không thèm giao thiệp với nước ngoài.

Còn ngày nay, để cứu vớt nền kinh tế vốn èo ọt của mình, nhà nước có một thời đã phải áp dụng chủ trương bảo vệ hàng nội địa, bằng cách đánh thuế thật  nặng những mặt hàng nhập khẩu, để người dân quay trở về với những mặt hàng được sản xuất ở trong nước. Và người ta đã đưa ra khẩu hiệu:

- Người Việt Nam dùng hàng Việt Nam.

Phải chăng chủ trương “trâu ta ăn cỏ đồng ta”, hay “trâu đồng nào ăn cỏ đồng nấy” cũng có phần nào hao hao giống với chính sách bế môn tỏa cảng và bảo vệ hàng nội địa?

Để thực thi chủ trương này, thì ngoài việc giai làng nào lấy gái làng nấy, người ta còn cấm vận không cho giai làng khác xớ rớ đến gái làng mình.

Rất nhiều lần gã đã được chứng kiến cái cảnh anh giai xóm trên bị bọn giai xóm dưới xúm lại đánh hội đồng cho một trận tơi bời hoa lá, đến phun cả máu đầu, chỉ vì anh giai xóm trên đã dám cả gan lẹo tẹo cô nàng xóm dưới.

Ngày nay, tình trạng này đã giảm đi rất nhiều, chỉ còn lác đác xảy ra tại một vài thôn làng thuộc vùng xâu vùng xa mà thôi. Bởi vì cánh cửa toàn cầu hóa đã mở rộng và Việt Nam ta đã anh dũng bước vào. Tình yêu cũng ăn theo, không còn đóng chốt hay bám trụ trong  một làng, một ấp, mà đã trở thành “tình yêu không biên giới”, “tình yêu xuyên lục địa”.

Biết bao nhiêu anh chàng Việt kiều từ Mỹ, từ Đan Mạch… đã trở về Việt Nam để cưới lấy một cô vợ. Biết bao nhiêu chú ba Tàu, biết bao nhiêu bác sâm Cao ly, đủ mặt già trẻ lớn bé, đã đến phần đất nghèo túng này để chọn lựa, ngã giá và mua lấy cái vợ.

Đám trai làng  nghèo túng chỉ còn biết tiếc xót, nhuốt nước bọt mà “đứng ngẩn trông vời áo tiểu thư”.

**Quan niệm thứ hai, đó là: “Trâu tìm cọc, chứ cọc không tìm trâu”.**

Theo nghĩa thông thường,  câu này ám chỉ rằng: muốn được việc cho mình, thì chính mình phải đến cầu người, chứ không phải đợi người đến cầu mình.

Còn trong lãnh vực tình yêu và hôn nhân, câu này nói đến việc muốn thành vợ chồng với nhau, thì anh con giai phải lên tiếng trước, phải tỏ tình trước. Còn cô con gái cần phải giữ danh giá, cho dù “lòng trong như đã”, nhưng “mặt ngoài còn e”, và cũng cần phải tỏ ra dè dặt một chút để mần duyên, theo kiểu Vũ Trọng Phụng:

-  Em chả… Em chả…

Nguyên tắc là như vậy, còn trong thực tế, không phải chỉ anh con giai mới kén vợ, mà cả chị con gái cũng vẫn cứ kén chồng.

Theo Toan Ánh, ngày xưa anh con giai khi kén vợ, thì thường chọn người đạo đức và nết na, bởi vì:

- Cái nết đánh chết cái đẹp.

Chứ không như ngày nay:

- Cái đẹp đè bẹp cái nết.

Thế nhưng, cùng đi với cái nết và cái đức, nếu cô nàng lại có thêm tí cái nhan sắc kiều diễm, thì lại càng tuyệt vời hơn nữa, như câu da dao “mười thương” đã diễn tả:

- Một thương tóc để đuôi gà,

  Hai thương ăn nói mặn mà có duyên.

  Ba thương má lúm đồng tiền,

  Bốn thương răng lánh hạt huyền kém thua.

  Năm thương cổ yếm đeo bùa,

  Sáu thương nón thượng quai tua dịu dàng.

  Bảy thương ở nết khôn ngoan,

  Tám thương ăn nói lại càng thêm xinh.

  Chín thương em ở một mình,

  Mười thương con mắt hữu tình với ai.

Anh con giai yêu chị con gái vì nết na và vì nhan sắc, trong khi đó chị con gái lại yêu anh con giai vì tài ba hơn người:

- Lấy chồng cho đáng tấm chồng,

  Bõ công trang điểm má hồng môi son.

Và như vậy cả hai bên, nam cũng như nữ, vừa là trâu mà cũng vừa là cọc. Muốn cho tình yêu và hôn nhân của mình được tiến triển một cách mau chóng, thì mình phải mang lấy thân phận của trâu, cố gắng mà đi tìm cọc.

Vì thế, nhiều anh chàng từ phương bắc đến phương nam, từ phương đông đến phương tây, đã chịu khó lặn lội tới Việt Nam để tìm lại chiếc xương sườn cụt của mình.

Và thỉnh thoảng cũng có những  cô nàng từ Úc Đại Lợi, Tân Tây Lan…trở lại chốn quê hương, tìm lấy cho mình một anh chồng rặt dòng da vàng mũi tẹt, chính gốc “An Nam Mít” một trăm phần trăm.

Còn nếu cứ ngồi chờ cho tình yêu như trái sung chín và rụng xuống, thì có lẽ phải đợi đến tết…Công Gô, thì may ra mới ngáp được một trái!!!

Tuy nhiên, trong việc kén chọn, thì cũng chỉ nên một vừa hai phải, bởi vì trên trần gian này làm gì có mẫu người yêu lý tưởng, thỏa mãn mọi nhu cầu và đáp ứng mọi tiêu chuẩn mà mình đưa ra.

Có lần gã đã kể câu chuyện về một ông già cô đơn và hôm nay xin được nhắc lại cùng bàn dân thiên hạ:

Ngày kia, bàn dân thiên hạ xúm lại hỏi một ông già:

- Tại sao lại không lập gia đình?

Ông ta bèn kể lể về cuộc đời ba chìm bảy nổi chín cái lênh đênh của mình:

- Tôi đã dành trọn thời gian của tuổi thanh xuân để tìm kiếm một người đờn bà hoàn hảo. Tại Cairô, thủ đô nước Ai Cập, tôi đã gặp một người đờn bà vưa trẻ đẹp lại vừa thông minh, nhưng rất tiếc người đờn bà này chẳng có được một chút dịu hiền, nàng hung dữ như con cọp cái.

Tôi đành bỏ Cairô mà tìm đến Bagdah, thủ đô nước Irak, với hy vọng tìm ra người đờn bà lý tưởng của lòng mình. Tại đây, tôi đã gặp một người đờn bà đúng như lòng mong ước. Nàng vừa trẻ đẹp lại vừa thông minh, vừa quảng đại lại vừa dịu hiền. Chỉ kẹt một nỗi, đó là hai đứa chúng tôi chẳng bao giờ nhất trí được với nhau về bất cứ chuyện gì. Hễ ngồi tâm sự với nhau là bắt đầu cãi vã, ông nói gà bà nói vịt, trống đánh xuôi kèn thổi ngược. Vì thế, tôi đành phải chào thua.

Và như vậy, hết người đờn bà nọ tới người đờn bà kia. Kẻ được điều này, người mất điều khác. Tôi như kẻ đốt đuốc đi tìm người yêu lý tuởng, mà dường như chẳng bao giờ thấy.

Thế rồi một hôm tôi gặp được nàng, người đờn bà của mơ uớc. Nàng đã kết hợp được tất cả những đức tính mà tôi thầm vẽ ra trong đầu óc. Vừa trẻ đẹp lại vừa thông minh, vừa quảng đại lại vừa dịu hiền, vừa tế nhị lại vừa ăn ý với tôi ngay cả trong những điều nhỏ mọn nhất. Nhưng cuối cùng, tôi vẫn cứ phải gân cổ lên mà ca solo, cam chịu cảnh chăn đơn gối chiếc suốt đời. Các bạn có biết tại sao không?

Trong lúc mọi người suy nghĩ, ông già cô đơn đáng thương khẽ kéo một hơi thuốc lá, rồi kể tiếp:

- Sở dĩ như vậy là vì người đờn bà ấy cũng đang đi tìm một người đờn ông lý tưởng. Và thật chẳng may cho tôi, bởi vì dưới mắt nàng, tôi chỉ là một thằng đờn ông tồi với biết bao nhiêu thói hư tật xấu.

Rồi ông già cô đơn đã khuyên nhủ cánh trẻ với mot cung giọng hơi bị cay cú :

- Đi tìm một một người tình hoàn hảo chỉ là một việc làm hão huyền và vô ích, bởi vì người tình hoàn hảo ấy chỉ có trong mơ mà thôi. Nhân vô thập toàn. Đã mang lấy kiếp con người, ai mà chẳng có những sai lỗi và khuyết điểm.

Thành thử người đời mới nói:

- Trâu già kén cỏ bờ ao,

  Anh kia không vợ, đời nào có con.

Bờ ao là nơi đất tốt, lại thường ẩm ướt, nên cỏ mọc ở đó luôn xanh tốt. Đây là loại cỏ ngon, người ta dành cho trâu bò đang độ sanh đẻ hay đang ra sức kéo cày. Còn loại trâu già đã bất lực rồi, gặp cỏ gì thì người ta cho ăn cỏ nấy, làm sao mà dám kén chọn cỏ bờ ao cho mình.

Và như vậy, câu này muốn nói lên rằng: thiếu tài năng mà lại cứ đòi hưởng sung sướng. Thân phận thấp hèn mà lại cứ đòi làm cao,  Cũng như chẳng chịu lấy vợ, mà lại cứ đòi có con, thì làm sao mà được.

Còn trong lãnh vực tình yêu, anh con giai chẳng ngon lành gì mà cứ nằng nặc đòi cưới cho được một cô vợ vừa đẹp lại vừa hiền,  vừa khôn lại vừa ngoan, thì e rằng  hơi bị khó lắm đấy.

Cũng như chị con gái, kén đi kén lại, chọn tới chọn lui…kén miết và chọn hoài mà cũng chẳng tìm được một tấm chồng, để rồi khi tuổi đời “bóng ngả về tây”, bèn phải lấy vội lấy vàng:

- Còn duyên kén cá, chọn canh,

  Hết duyên rốc đực, cua kềnh cũng vơ.

- Còn duyên kén những giai tơ,

  Hết duyên ông lão cũng vơ làm chồng.

Bằng không thì cứ việc đếm những bước chân âm thầm, mà đi vào chốn cô đơn:

- Đi đâu mà chẳng lấy chồng,

  Người ta lấy hết, chổng mông mà gào.

  Gào rằng: Đất hỡi trời ơi!

  Sao không thí bỏ cho tôi chút chồng?

  Ông trời ngoảnh lại mà trông:

  Mày hay kén lắm, ông không cho mày.

Để kết thúc, gã xin phác họa niềm hạnh phúc của một gia đình nông dân ngày xưa:

- Trên đồng cạn, dưới đồng sâu.

  Chồng cày, vợ cấy, con trâu đi bừa.

Suy đi nghĩ lại về câu ca dao này, gã thấy hạnh phúc sao mà quá đơn sơ trong tầm tay của mọi người.

Thực vậy, cho dù cuộc sống của đôi vợ chồng này có chất đầy những vất vả với những công việc đồng áng đầy cưc nhọc, thế nhưng hạnh phúc của họ vẫn tràn đầy, bởi vì họ luôn sống trong tình yêu.

Tình yêu là như một chất xúc tác, biến khổ đau thành niềm vui, làm cho gánh nặng cuộc đời trở thành nhẹ nhàng và êm ái.

Trong năm Ky Sửu cầm tinh con trâu, chắc chắn sẽ còn nhiều khó khăn và thử thách, nhưng với tình yêu thì hạnh phúc sẽ mỉm cười với mỗi người chúng ta.

***Chuyện phiếm của Gã Siêu***

|  |
| --- |
|  |

﻿[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**Giáo sĩ: xuất phát từ giáo dân, hiện diện vì giáo dân và cậy dựa vào giáo dân**

##### Tri Ân

**Cha Luca PHẠM QUỐC SỬ**

**Chủ Nhiệm Đặc San Giáo Sĩ Việt Nam**



**30.12.1946 – 01.12.2020**

- Mọi liên lạc: Ghi danh, thay đổi địa chỉ, đóng góp ý kiến, bài vở..., xin gởi về địa chỉ

[giaosivietnam@gmail.com](mailto:giaosivietnam@gmail.com)

- Những nội dung sẽ được đề cao và chú ý bao gồm:

Trao đổi, chia sẻ những kinh nghiệm thực tế trong việc mục vụ của Giáo sĩ; Những tài liệu của Giáo hội hoặc của các Tác giả nhằm mục đích Thăng tiến đời sống Giáo sĩ; Cổ võ ơn gọi Linh mục; Người Giáo dân tham gia công việc “Trợ lực Giáo sĩ” bằng đời sống cầu nguyện và cộng tác trong mọi lãnh vực; Mỗi Giáo dân phải là những “Linh mục” không có chức Thánh; Đối thoại trong tinh thần Bác ái giữa Giáo dân và Giáo sĩ… (Truyền giáo hay xây pháo đài?)

- Quy vị cũng có thể tham khảo những số báo đã phát hành tại

[www.conggiaovietnam.net](http://www.conggiaovietnam.net)

Rất mong được sự cộng tác, hưởng ứng của tất cả Quí vị

Xin chân thành cám ơn tất cả anh chị em đã sẵn lòng cộng tác với chúng tôi bằng nhiều cách thế khác nhau.

**TM. Đặc San Giáo Sĩ Việt Nam**

**Thư Ký: Giuse Phạm Hoàng Quỳnh.**

**TGP Baltimore** **USA**

1. x. Mt 28,19-20 và Mc 16,15; CĐ TRENTÔ, khóa 4, Sắc lệnh *De Canonicis Scripturis*: DS 783 (1501). [↑](#footnote-ref-1)
2. x. CĐ TRENTÔ, nt.; CĐ VATICAN I, khóa 3, Hiến chế tín lý về Đức tin Công giáo *Dei Filius*, ch. 2: DS 1787 (3006). [↑](#footnote-ref-2)
3. T. IRÊNÊÔ, *Adv. Haer*. III, 3, 1: PG 7, 848; HARVEY, 2, tr. 9. [↑](#footnote-ref-3)
4. x. CĐ NICÊA II: DS 303 (602); CĐ CONSTANTINÔPÔLI, khóa 10, điều 1: DS 336 (650-652). [↑](#footnote-ref-4)
5. x. CĐ VATICAN I, Hiến chế tín lý về Đức tin Công giáo *Dei Filius*, ch. 4: DS 1800 (3020). [↑](#footnote-ref-5)
6. x. CĐ TRENTÔ, Sắc lệnh *De Canonicis Scripturis*: DS 783 (1501). [↑](#footnote-ref-6)
7. x. PIÔ XII, Tông hiến *Munificentissimus Deus*, 1.11.1950: AAS 42 (1950), tr. 756, lấy lại lời thánh Cyprianô, *Epist*. 66, 8: CSEL 3, 2, tr. 733: “Giáo Hội là đoàn dân hợp nhất với linh mục và là đoàn chiên gắn bó với chủ chăn”. [↑](#footnote-ref-7)
8. x. CĐ VATICAN I, Hiến chế tín lý về Đức tin Công giáo *Dei Filius*, ch. 3: DS 1792 (3011). [↑](#footnote-ref-8)
9. x. PIÔ XII, Thông điệp *Humani generis*, 12.8.1950: AAS 42 (1950), tr. 568-569: DS 2314 (3886). [↑](#footnote-ref-9)